

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ THANH THỦY

XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG  
HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ  
Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
NGÀNH HỒ CHÍ MINH HỌC

HÀ NỘI - 2024

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ THANH THỦY

**XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG  
HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ  
Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ  
NGÀNH HỒ CHÍ MINH HỌC

Mã số: 9310204

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1. PGS.TS NGUYỄN THẾ THĂNG

2. TS ĐÌNH QUANG THÀNH

HÀ NỘI - 2024

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

**Tác giả**



**Trần Thị Thanh Thủy**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<b>MỞ ĐẦU</b>	1
<b>Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN</b>	7
1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án	7
1.2. Đánh giá khái quát kết quả nghiên cứu của những công trình đã công bố và vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ	27
<b>Chương 2: PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG</b>	31
2.1. Khái niệm, vai trò và đặc điểm phong cách nêu gương Hồ Chí Minh	31
2.2. Nội dung phong cách nêu gương Hồ Chí Minh	51
2.3. Giá trị của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh	74
<b>Chương 3: XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA</b>	80
3.1. Khái lược về đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay	80
3.2. Thực trạng xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay	85
3.3. Những vấn đề đặt ra đối với xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay	117
<b>Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN THỜI GIAN TỚI</b>	123
4.1. Dự báo nhân tố tác động đến xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới	123
4.2. Phương hướng xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên thời gian tới	130
4.3. Giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới	135
<b>KẾT LUẬN</b>	154
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN</b>	157
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	158
<b>PHỤ LỤC</b>	170

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BCH TW	Ban Chấp hành Trung ương
CBCCCCS	Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở
CNXH	Chủ nghĩa xã hội
HĐND	Hội đồng nhân dân
MTTQ	Mặt trận Tổ quốc
UBND	Ủy ban nhân dân
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở: “Một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [47, tr.284]. “Tấm gương sống” mà Người nhắc đến ở đây chính là người thật, việc thật, thông qua tấm gương người tốt, việc tốt có sức ảnh hưởng lan tỏa rộng rãi đến quần chúng nhân dân. Bởi vậy, việc nêu gương và làm gương có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục con người và lãnh đạo nhân dân khi thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng đặt ra. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương điển hình về sự mẫu mực trong tư tưởng, đạo đức, lối sống, những ai đã từng được tiếp xúc và làm việc với Người đều cảm nhận rõ sự gương mẫu trong tư duy, diễn đạt, trong làm việc và trong lối sống của Người, tạo nên nhân cách của vị lãnh tụ thiên tài, nhà văn hóa kiệt xuất. Suốt cả cuộc đời, Người luôn ra sức hoàn thiện để trở thành một tấm gương đạo đức mẫu mực trọn vẹn, để lại những bài học quý báu cho Đảng, nhân dân học tập và noi theo.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng đặt ra, thì vai trò của cán bộ, đảng viên trong công cuộc đó là vô cùng quan trọng, Người nhấn mạnh: “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém” [51, tr.313]. Bởi vậy, trong mọi công việc, cuộc sống hàng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, mà còn là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những việc đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

Theo Người, chủ nghĩa cá nhân là căn bệnh, đẻ ra trăm thứ bệnh và nhiều thói hư tật xấu trong cán bộ, đảng viên. Sự nguy hiểm, độc hại của căn bệnh này đã được Người dự báo: “Việc tranh đấu với kẻ địch ở tiền tuyến bằng súng, bằng gươm còn dễ, nhưng việc tranh đấu với kẻ địch trong người, trong nội bộ, trong tinh thần, là một khó khăn, đau xót” [54, tr.56]. Những dự báo đó của Người đã được thực tiễn cách mạng chứng minh.

Quán triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng, nhằm nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Trung ương về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều cấp ủy đã gắn việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với thực hiện Quy định 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban bí thư “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định 55-QĐ/TW 19/12/2016 của Bộ Chính trị “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018, “Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương”. Như vậy, cán bộ đảng viên giữ chức vụ càng cao, càng phải gương mẫu.

Đứng trước những yêu cầu của công cuộc đổi mới, để thực hiện tốt mục tiêu “*Xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030*” mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, thì vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên là vô cùng quan trọng, trong đó có đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở. Thực tế đã chứng minh, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có vai trò quan trọng trong việc phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, tạo dựng phong trào cách mạng của quần chúng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương. Sức mạnh của hệ thống chính trị, sự ổn định của xã hội, sự phát triển sâu rộng và hiệu quả các phong trào cách mạng của quần chúng luôn gắn liền với năng lực, phẩm chất đạo đức, nhất là sự “nêu gương” của đội ngũ cán bộ này. Do vậy, để phong trào hoạt động có hiệu quả, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở phải thực sự “nêu gương”, có khả năng tổ chức, lôi cuốn, phát động phong trào, có khả năng theo dõi, kiểm tra và nhân rộng các phong trào tốt, những cá nhân điển hình, tiên tiến, khai thác tối đa hiệu quả các nguồn lực vật chất, tinh thần ở cơ sở. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy: “một bộ phận không nhỏ, cán bộ, đảng viên, trong

đó có đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, chạy theo danh lợi, cục bộ,... trong đó có cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.

Vì vậy, đứng trước yêu cầu của công cuộc đổi mới, xây dựng Việt Nam nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng phát triển giàu mạnh thì vai trò nêu gương của cán bộ nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở của tỉnh Thái Nguyên là đặc biệt quan trọng.

Với những tư tưởng nền tảng như vậy, có thể thấy, đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta, xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng là yêu cầu tất yếu. Do đó, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề: “*Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*” làm đề tài luận án tiến sĩ ngành Hồ Chí Minh học.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Làm rõ phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đánh giá thực trạng xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay và đề xuất phương hướng, giải pháp xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để thực hiện được mục đích nghiên cứu, luận án tập trung giải quyết các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.
- Làm rõ các khái niệm liên quan đến đề tài.
- Phân tích nội dung và giá trị phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh và xác định những vấn đề đặt ra cần giải quyết.



- Đề xuất phương hướng và giải pháp xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh và thực tiễn xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

Về nội dung: Nghiên cứu về phong cách nêu gương với tư cách là một bộ phận cấu thành quan trọng trong hệ thống phong cách Hồ Chí Minh; nghiên cứu thực trạng phong cách nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên; đề xuất phương hướng và giải pháp xây dựng phong cách nêu gương của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Về không gian: Nghiên cứu thực trạng nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở trên địa bàn các xã, phường, thị trấn của Tỉnh Thái Nguyên.

Về thời gian: Phạm vi từ khi thực hiện quy định 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp” đến nay.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Cơ sở lý luận**

- Cơ sở lý luận của luận án là Chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam, chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về công tác cán bộ và vấn đề nêu gương trong công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác- Lênin, nghiên cứu sinh sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu, trong đó phương pháp được sử dụng chủ yếu là phương pháp logic kết hợp với phương pháp lịch sử.

Luận án sử dụng phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu và đánh giá số liệu có liên quan của các tài liệu, công trình được công bố của các học giả ở trong và ngoài nước; dùng phương pháp logic kết hợp với lịch sử để đánh giá tổng quan tình hình liên quan đến đề tài luận án.

Luận án sử dụng phương pháp logic kết hợp với lịch sử, khái quát hoá, hệ thống hoá, so sánh, trừu tượng hoá để làm rõ một số khái niệm liên quan đến đề tài; đồng thời sử dụng khái quát hoá, hệ thống hoá - cấu trúc, so sánh, phân tích văn bản và nghiên cứu giá trị để luận giải, nhận định làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, nội dung cơ bản, giá trị của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Luận án sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp, tổng kết thực tiễn, so sánh, thống kê để nhận định, đánh giá thực trạng và chỉ rõ những vấn đề đặt ra khi xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp như: tổng kết thực tiễn, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, so sánh để luận giải các nhân tố tác động, đề ra phương hướng, giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Để góp phần cung cấp những luận cứ thực tiễn cho thực hiện luận án, nghiên cứu sinh đã sử dụng phương pháp điều tra xã hội học với bộ câu hỏi dành cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở, những đối tượng tham gia trả lời khảo sát gồm cán bộ, công chức; nông dân; công nhân; hưu trí, sinh viên, v.v... của một số xã, phường, thị trấn trong tỉnh; đồng thời sử dụng phương pháp toán học để xử lý số liệu được.

## **5. Ý nghĩa khoa học và những đóng góp mới của luận án**

### **5.1. Ý nghĩa lý luận**

Khái quát hóa, hệ thống hóa và luận giải làm rõ khái niệm, nội dung và giá trị phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Luận án góp phần làm cơ sở lý luận cho Tỉnh Thái Nguyên hoạch định phương hướng, giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở trong tình hình mới dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thông qua đó, luận án góp phần bổ sung vào kho tàng tri thức ngành Hồ Chí Minh học, đồng thời khẳng định sức ảnh hưởng và lan tỏa của tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với dân tộc và nhân loại.

### ***5.2. Ý nghĩa thực tiễn***

Kết quả đạt được của luận án cung cấp những luận cứ khoa học cho xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên thời gian tới, góp phần đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức, góp phần đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới.

Kết quả luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu khoa học, xây dựng, vận dụng và phát triển sáng tạo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói chung. Nhằm hiện thực hoá di sản của Người để xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho nghiên cứu và giảng dạy chuyên ngành Hồ Chí Minh học.

### ***5.3. Những đóng góp mới của luận án***

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp luận cứ khoa học để tỉnh Thái Nguyên có những định hướng, giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở thời gian tới.

## **6. Kết cấu của đề tài luận án.**

Luận án được kết cấu: Mở đầu, 4 chương (11 tiết), kết luận, danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

## Chương 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

#### 1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

##### 1.1.1. Những nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh

Sách “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*” [42] do Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên). Phần chương 3 của sách, các tác giả tập trung làm rõ khái niệm phong cách, hệ thống phong cách Hồ Chí Minh, phân tích và làm rõ những nội dung của phong cách Hồ Chí Minh, giá trị, sức lan tỏa từ phong cách Hồ Chí Minh, một phong cách được hình thành từ những giá trị cách mạng và nhân bản, đã và đang chinh phục hàng triệu triệu trái tim, khối óc con người Việt Nam và bạn bè quốc tế. Phong cách Hồ Chí Minh được hình thành trong quá trình tìm đường cứu nước và giải phóng dân tộc. Phong cách ấy là bài học, là chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách của người cán bộ cách mạng, bồi dưỡng nhân cách cho các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau. Tác giả khẳng định tầm quan trọng của việc vận dụng sáng tạo phong cách Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới.

Sách “*Phong cách Hồ Chí Minh*” [44] do tác giả Đỗ Hoàng Linh và Vũ Kim Yến tuyển chọn và biên soạn. Qua những bài viết, bài nghiên cứu đã minh họa rõ nét cuộc sống giản dị, gần gũi, đời thường của Hồ Chí Minh - một phong cách văn hóa đặc sắc, điển hình của dân tộc Việt Nam. Nhóm tác giả cũng đi đến khẳng định: Phong cách Hồ Chí Minh là tài sản vô giá đối với dân tộc và nhân loại, thông qua cuốn sách tác giả muốn gửi gắm tới tất cả các bạn đọc và mong muốn nhìn nhận thấy rõ hơn tầm vóc vĩ đại của Hồ Chí Minh một lãnh tụ cách mạng thiên tài, nhà văn hóa kiệt xuất, nhà tư tưởng lớn, nhân cách lớn.

Sách “*Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” [83] của tác giả Mạch Quang Thắng. Cuốn sách giới thiệu một số nội dung cơ

bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó có những luận giải làm rõ khái niệm phong cách, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, tác giả cũng làm rõ nội dung phong cách Hồ Chí Minh bao gồm: phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; Phong cách làm việc có hiệu quả; Phong cách diễn đạt gọn, rõ, hấp dẫn, đại chúng; Phong cách ứng xử có văn hóa; Phong cách sinh hoạt giản dị, lành mạnh. Tác giả khẳng định tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là những tài sản quý báu của Đảng và nhân dân ta. Theo tác giả, quý báu không phải để chiêm ngưỡng mà chủ yếu là để học tập, vận dụng vào trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Tác giả cũng nhấn mạnh để học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có kết quả tốt cần phải có ba điều kiện: Phải có tâm thế tốt; Hiểu cho đúng; Vận dụng cho đúng. Cuốn sách là tài liệu rất quan trọng mà luận án có thể khai thác những vấn đề lý luận về phong cách và phong cách Hồ Chí Minh, cũng như đề xuất một số giải pháp góp phần xây dựng phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay.

Sách *“Học tấm gương làm việc và học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh”* [114] của tác giả Lê Văn Yên. Cuộc đời và sự nghiệp của Người đã nêu tấm gương sáng về phương pháp làm việc khoa học và học tập suốt đời cho toàn Đảng, toàn dân ta phấn đấu học tập và làm theo. Qua những bài nói, bài viết của Người, những mẫu chuyện của những người đã sống, làm việc và được gặp Người hoặc chính những câu chuyện và những việc mà Người đã kể, đã làm; cuốn sách đã cung cấp những tư liệu, phân tích những chỉ dẫn và những kinh nghiệm quý báu về phương pháp làm việc gương mẫu, khoa học và học tập suốt đời không biết mệt mỏi của Người, giúp chúng ta hiểu biết thêm, suy ngẫm và quyết tâm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sách *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc”* [16]. Cuốn sách gồm các bài phát biểu, bài viết của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan, bộ, ngành Trung ương và địa phương, các nhà nghiên cứu, làm rõ nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và vai trò, ý nghĩa với công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những kết

quả đạt được trong học tập và làm theo tấm gương của Người, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới. Cuốn sách cung cấp những tư liệu để luận án tiếp tục luận giải các vấn đề lý luận về phong cách, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, và đề xuất một số giải pháp xây dựng cán bộ, đảng viên trong đó có cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Sách “*Hồ Chí Minh - Vĩ đại một con người*” [34] của tác giả Trần Văn Giàu. Với niềm cảm phục và lòng biết ơn sâu sắc với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tác giả Trần Văn Giàu giúp chúng ta hiểu thêm về di sản đạo đức và tinh thần phong phú, cùng những giá trị tư tưởng vĩnh hằng của Người. Một phần trong cuốn sách tác giả đề cập đến nhân cách Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo tác giả nhân cách Hồ Chí Minh được kết tụ trong 7 phẩm chất cơ bản, được nhân dân Việt Nam và thế giới ngợi ca. Nhân tố đầu tiên mà tác giả nhắc đến chính là đạo đức. Qua những câu chuyện được tác giả ghi chép lại trong số hàng trăm, hàng nghìn câu chuyện về cuộc đời sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đọc hiểu rõ hơn về Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần to lớn vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Cuốn sách là tư liệu tham khảo có giá trị trong việc tìm hiểu, nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giúp cho việc nhận thức sâu sắc hơn về di sản tinh thần vô giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hôm nay và muôn đời sau.

Sách “*Sự thống nhất biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*” [19] của tác giả Lê Huy Bình (chủ biên). Tác giả đã luận giải làm rõ quan niệm và nội dung của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (gồm phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt) và trình bày một cách có hệ thống, sâu sắc sự thống nhất biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là vấn đề có ý

nghĩa quan trọng, có ý nghĩa thiết thực và hết sức cần thiết, góp phần làm làm sâu sắc hơn nữa những giá trị lý luận và thực tiễn, giữa nói đi đôi với làm, làm nổi bật giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Sách *“Hồ Chủ tịch lãnh tụ của chúng ta”* [33] của tác giả Phạm Văn Đồng. Gồm những bài viết của tác giả viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1948 đến năm 1960. Qua đó, chúng ta thấy được một vị lãnh tụ, đứng đầu Đảng và Chính phủ có lối sống gần gũi, giản dị, luôn vui tươi và lạc quan dù đời sống khắc khổ, cần lao; nhưng cũng rất lịch sự, thanh tao, cao quý. Hồ Chủ tịch là tấm gương sáng cho mọi người học tập và noi theo về lòng trung hiếu; suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc; luôn cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Sách *“Bao la nhân ái Hồ Chí Minh”* [112] của các tác giả Tạ Hữu Yên - Trần Cao Nguyên - Thu Giang. Cuốn sách gồm một số ít đoạn trích chọn từ *“Hồ Chí Minh: Toàn tập”* và chủ yếu là những mẩu chuyện về cuộc đời của Hồ Chí Minh. Qua đó, người đọc thấy được tình yêu thương con người, sự trân trọng và tin tưởng vào con người của Bác, và đó là những bài học quý giá để cán bộ, đảng viên và mọi người vận dụng trong thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

Sách *“Hồ Chí Minh sự hình thành một nhân cách lớn”* [20] của tác giả Trần Thái Bình (chủ biên). Trong quá trình hoạt động cách mạng của Người, bằng những sự kiện, hoạt động cụ thể tác giả đã làm rõ những nội dung cơ bản trong phong cách Hồ Chí Minh, tất cả các phong cách đó tạo nên một thể thống nhất và hài hòa trong phong cách của Hồ Chí Minh. Trở thành chuẩn mực đạo đức cho tất cả mọi người soi chiếu, và thực hành theo.

Sách *“Hồ Chí Minh nhà yêu nước vĩ đại”* [79] của tác giả Song Thành. Tác giả dành một phần nội dung bàn về phong cách Hồ Chí Minh, tập trung luận giải làm rõ khái niệm phong cách và phong cách Hồ Chí Minh, và một số lĩnh vực chính trong phong cách Hồ Chí Minh: phong cách tư duy, phong cách lãnh

đạo, phong cách công tác, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử, phong cách ngoại giao, phong cách sinh hoạt. Qua đó thấy được một tấm gương không ngừng quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trí tuệ, văn hóa, đạo đức, nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuốn sách đã cung cấp cho luận án những tư liệu quý để tiếp cận về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Sách *“Đạo đức Bác Hồ - tấm gương soi cho muôn đời”* [37] của tác giả Trần Viết Hoàn gồm nhiều bài viết ngắn gọn, mộc mạc, chân thực nhưng hết sức sinh động về cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh cũng như những sinh hoạt đời thường của Người. Sự chỉ bảo ân cần cùng những lời dạy thiết thực về đạo đức cách mạng là vũ khí để đấu tranh chống lại các hiện tượng tha hóa về đạo đức trong đời sống xã hội. Qua đó chúng ta thấy được phong cách làm việc, phong cách sống của một vị lãnh tụ của dân tộc hết sức khoa học, dân chủ, gần gũi, chân thành, giản dị, luôn đặt lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc và nhân dân lên hàng đầu. Phong cách của Người trở thành tấm gương cho mọi người học tập và noi theo.

Sách *“Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh”* [1] của tác giả Vũ Ngọc Am. Cuốn sách là tập hợp một số các văn bản chỉ đạo của Trung ương về việc *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* như Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị, kế hoạch số 03-KH/TW ngày 15/5/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII *“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; Những vấn đề chung về tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm; Bảy chuyên đề về tìm hiểu phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh, và một số chuyên đề, câu chuyện là minh chứng sinh động nhất về phong cách, tấm gương đạo đức của Người. Cuốn sách là tài liệu vô cùng bổ ích giúp



đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ngày càng sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân ta.

Tài liệu “*Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” [13] do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn đã trình bày một cách hệ thống và nhất quán, mối quan hệ biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Khái quát những đặc điểm và nội dung cơ bản của phong cách Hồ Chí Minh gồm: Phong cách tư duy, phong cách diễn đạt, phong cách làm việc, phong cách ứng xử và phong cách sống. Trong phong cách làm việc có một phần nội dung đề cập đến phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đây chính là nguồn tài liệu quý giá để khai thác trong đề tài luận án.

Sách “*Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh*” [115] do tác giả Vũ Kim Yến sưu tầm và biên soạn, tổng hợp những bài viết về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh và những mẫu chuyện về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Thông qua những tư liệu được tuyển chọn từ các sách, báo, hội thảo và tư liệu lưu trữ giúp cho chúng ta có thêm tài liệu để nghiên cứu, học tập và làm theo Hồ Chí Minh. Từ đó, mỗi chúng ta sẽ có thêm niềm tự hào về Người, tự hào là con cháu Bác Hồ, sẽ cố gắng phấn đấu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tự hoàn thiện mình, nâng cao năng lực, phẩm chất cách mạng, trở thành những con người mới, góp sức vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

Sách “*Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn*” [3] của tác giả Phạm Ngọc Anh (Chủ biên). Công trình đã trình bày một cách có hệ thống phong cách làm việc Hồ Chí Minh như khái niệm, đặc trưng phong cách làm việc, giá trị lý luận và thực tiễn phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh trở thành chuẩn mực cho mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân ta xây dựng phong cách làm việc cho mình. Phong cách làm việc, dân chủ, khoa học, gần gũi hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, đặt lợi ích của dân tộc, Tổ quốc lên trên hết, trước hết.

Sách “*Phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn*” [73] của tác giả Lý Việt Quang và Trần Thị Hợi, cuốn sách đã trình

bày một cách hệ thống về một số vấn đề lý luận về phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh, đồng thời làm rõ các giá trị lý luận và thực tiễn của phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh; chỉ ra một số định hướng học tập, vận dụng phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. Trong cuốn sách có một nội dung đề cập đến phong cách lãnh đạo quản lý, nêu gương Hồ Chí Minh, chỉ ra vai trò và giá trị lan tỏa của phong cách lãnh đạo, quản lý nêu gương, yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức đúng và thực hiện đúng. Có như vậy mới xây dựng được niềm tin yêu của nhân dân với cán bộ, đảng viên, với Đảng và Chính phủ.

Sách “*Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh*”[70] của tác giả Trần Văn Phòng (chủ biên). Cuốn sách được kế thừa từ kết quả đề tài nghiên cứu khoa học “Phong cách tư duy Hồ Chí Minh với việc xây dựng phong cách tư duy cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”. Cuốn sách là tập hợp các bài viết của nhiều tác giả, tiếp cận ở các khía cạnh khác nhau đề cập đến bản chất, đặc trưng phong cách tư duy Hồ Chí Minh và xây dựng phong cách tư duy cho cán bộ quản lý theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh. Với cách tiếp cận và khai thác phong cách tư duy Hồ Chí Minh ở các phương diện khác nhau các tác giả đều khẳng định việc tìm hiểu và học tập, vận dụng phong cách tư duy Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay.

Sách “*Phong cách giao tiếp Hồ Chí Minh*”[46] của các tác giả Trần Việt Lưu - Nguyễn Văn Lũy. Phong cách giao tiếp Hồ Chí Minh chính là kết quả của sự thẩm thấu và tiếp biến truyền thống văn hóa Việt Nam cộng với sự chất lọc tinh hoa văn hóa thế giới, tạo nên phong cách của một bậc vĩ nhân với tâm hồn bao dung, trong sáng, nhân ái, giản dị, gần gũi, đúng mực và đầy yêu thương. Nội dung cuốn sách được trình bày gồm hai phần: Phần một: Những vấn đề chung về phong cách giao tiếp và tìm hiểu phong cách giao tiếp Hồ Chí Minh; Phần hai: Tuyển tập những câu chuyện minh họa phong cách giao tiếp Hồ Chí Minh với các đối tượng và tình huống khác nhau như: Với thiếu niên, nhi đồng và thanh niên; Với bộ đội và công an, với bà con nông dân, với các cụ phụ lão và

phụ nữ; với công nhân, viên chức, tri thức, văn nghệ sĩ, thương binh, tôn giáo; với kiều bào và khách nước ngoài; với đồng bào dân tộc thiểu số; với những người thân trong gia đình, bạn bè và quê hương; với thiên nhiên; với cả những người đối đầu.

Sách “*Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh*” [88] của tác giả Đào Đình Tuấn. Tác giả đã phân tích luận giải một cách có hệ thống những đặc trưng, giá trị của phong cách ứng xử chính trị Hồ Chí Minh, góp phần làm phong phú nội dung nghiên cứu, học tập về Hồ Chí Minh, từ đó vận dụng và giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong nền chính trị Việt Nam và thế giới hiện nay.

Kỷ yếu Hội thảo khoa học: “*Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh*” [119]. Do Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng phối hợp với Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại phủ Chủ tịch tổ chức. Trong đó, các bài nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh với các cách tiếp cận khác nhau. Theo tác giả Đặng Văn Thái: “Phong cách quần chúng, phong cách dân chủ, phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu hiện sinh động của tư tưởng của Người về dân chủ, về nói đi đôi với làm, về mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân” [119, tr.5]. Sách đã tiếp cận từ góc độ học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm, chống chủ nghĩa cá nhân.

Sách “*Đồng chí Hồ Chí Minh*” [23] của tác giả E.Cô-Bê-Lép, cuộc đời và hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh được tái hiện từ khi Người sinh ra đến lúc Người từ biệt thế giới này, mà cốt lõi xuyên suốt là tình yêu quê hương, đất nước với khát vọng giải phóng dân tộc, giải phóng con người, cùng với nghị lực phi thường, ý chí sắt đá, lòng dũng cảm vô song, sự giản dị và lòng nhân ái của Người đã làm cho nhân dân Việt Nam, nhân loại tiến bộ trên thế giới kính trọng, yêu mến Người sâu sắc.

Sách “*Một giờ với đồng chí Hồ Chí Minh*” [76] của tác giả Lê Khánh Sơn (sưu tầm, biên soạn). Bao gồm các bài viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh từ khắp năm châu với cương vị xã hội và chính kiến khác nhau, nhưng đều có một điểm chung là sự biết ơn, ngợi ca công lao to lớn của Người không những đối với cách

mạng Việt Nam mà còn đối với con đường giải phóng nhân loại khỏi ách gông cùm của chủ nghĩa đế quốc. Qua ngòi bút của các tác giả những phẩm chất đạo đức trong sáng, sự lịch thiệp, tế nhị nhưng vô cùng gần gũi, giản dị, khiêm tốn, hòa đồng của người lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam được phản ánh sinh động, cuốn hút. Cuộc đời gương mẫu và nếp sống giản dị của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua các bài viết đã để lại ấn tượng sâu sắc và là bài học to lớn không chỉ đối nhân dân ta mà còn cả bạn bè quốc tế.

Ngoài ra còn có bài nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh như:

Bài viết: *“Nêu gương - phong cách lãnh đạo nhân văn hiệu quả Hồ Chí Minh”* [85], của tác giả Nguyễn Thế Thắng. Tác giả đã phân tích để làm rõ nêu gương là một phong cách lãnh đạo nhân văn và hiệu quả nhất. Người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp, ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng. Và chính phong cách lãnh đạo nêu gương Hồ Chí Minh trở thành tấm gương sáng muôn đời cho cán bộ, đảng viên học tập, noi theo. Lấy đó làm cơ sở, nền tảng mà Đảng ta xây dựng phong cách nêu gương cho cán bộ, đảng viên.

Bài viết: *“Vấn đề nêu gương của cán bộ lãnh đạo, đảng viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn”* [84] của tác giả Nguyễn Thế Thắng. Bài viết khẳng định nêu gương là phương thức lãnh đạo tốt nhất để giữ vững niềm tin của nhân dân với Đảng cầm quyền, và trách nhiệm lãnh đạo càng cao càng cần phải làm gương mẫu trước đảng viên và nhân dân. Đồng thời chỉ ra những định hướng gương mẫu đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo và Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam hiện nay như: Tư tưởng chính trị; Đạo đức, lối sống, tác phong; Tự phê bình, phê bình; Quan hệ với nhân dân; Trách nhiệm trong công tác; Ý thức tổ chức kỷ luật; và đoàn kết nội bộ. Và Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương sáng muôn đời về tư tưởng, đạo đức, phong cách cho cán bộ lãnh đạo, đảng viên và nhân dân Việt Nam học tập, làm theo.

Bài viết: *“Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đẩy mạnh xây dựng Đảng về đạo đức trong tình hình mới”* [87] của tác giả Nguyễn

Xuân Thắng. Tác giả phân tích và khẳng định xây dựng đảng về đạo đức là truyền thống quý báu và phẩm chất cao đẹp của Đảng ta, đó là nhiệm vụ thường xuyên trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Từ đó đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên để Đảng ta luôn “là đạo đức, là văn minh” qua thực hiện các trách nhiệm về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên cụ thể như: nâng cao nhận thức về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, để mọi người đều thấy rằng nêu gương là trách nhiệm, bổn phận và đạo lý của người cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới phong cách, lề lối làm việc; bảo đảm dân chủ, không độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng; luôn gắn bó mật thiết với nhân dân ở nơi cư trú cũng như nơi công tác; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; dũng cảm tự phê bình và phê bình; Đảng ta đang tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Bài viết “*Phong cách Hồ Chí Minh thể hiện qua lối sống*” [24] của Nguyễn Thị Kim Dung. Tác giả tập trung phân tích và luận giải làm rõ phong cách Hồ Chí Minh thể hiện trong lao động, học tập, sinh hoạt và ứng xử. Làm nổi bật lên phong cách của một người có tâm trong sáng, đạo đức cao đẹp, hành động mực thước và là tấm gương cho tất cả mọi người dân Việt Nam học tập và noi theo

Bài viết: “*Phong cách Bác Hồ, phong cách nêu gương*” [90] của tác giả Chu Đức Tính. Tác giả đã phân tích và luận giải làm rõ vai trò của nêu gương, nội dung của nêu gương. Từ những mẫu chuyện minh họa cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày, người đọc thấy được hình ảnh của một vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, là tấm gương mẫu mực về nêu gương, nói đi đôi với làm. Vì thế để phương pháp nêu gương được hiệu quả nhất chính là lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau. Tác giả nhấn mạnh việc thực hiện lời dạy và noi theo gương của các thế hệ Việt Nam tiếp nối nhau thi đua để trở thành những tấm gương sáng cho thế hệ sau. Đồng thời, tác giả cũng khẳng định để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, thực hiện nêu gương là một trong những giải pháp đúng đắn và cấp thiết trong tình hình hiện nay.

Bài viết: “*Về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh*” [2] của tác giả Vũ Ngọc Am. Qua phân tích và luận giải, tác giả khẳng định trong những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, thì tư tưởng về đạo đức giữ vị trí vô cùng quan trọng, mà Người đã kiên trì giáo dục, thuyết phục mọi người thực hiện và bản thân Người chính là một tấm gương mẫu mực về chuẩn mực đạo đức cách mạng, nói đi đôi với làm. Người kiên trì thực hiện nêu gương về đạo đức còn nhiều hơn những điều Người nói và viết ra. Tấm gương đạo đức của Người chẳng những có sức lôi cuốn, cảm hóa mãnh liệt đối với toàn thể dân tộc Việt Nam mà còn có ảnh hưởng sâu rộng trên toàn thế giới.

Bài viết: “*Trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ cấp chiến lược*” [62] của tác giả Nguyễn Bảo Minh. Bài viết làm rõ sự cần thiết của nêu gương, nội dung của nêu gương, và đi đến khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân cao đẹp nhất về trách nhiệm nêu gương trước Đảng và nhân dân. Đồng thời đề xuất một số giải pháp để phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ hiện nay như: Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện tự giác, gương mẫu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu gương trên tất cả các mặt về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, tự phê bình và phê bình, quan hệ với nhân dân, trách nhiệm trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ.

Bài viết: “*Vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo gương Bác*” [111] của tác giả Nguyễn Đình Tương. Mở đầu bài viết, tác giả trích dẫn kết luận 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: chỉ ra những thành tựu đạt được và hạn chế còn tồn tại trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chỉ thị 05*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII). Từ đó làm cơ sở đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bài viết: “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ*” [110] của tác giả Trần Thị Minh Tuyết. Bài viết chỉ rõ vai trò và trách nhiệm của Người cán bộ, và

khẳng định một trong những trách nhiệm đầu tiên của người cán bộ là nêu gương, bởi vì “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” và sự nêu gương của cán bộ, đảng viên là một phương thức lãnh đạo của Đảng. Vì thế, cán bộ phải nêu gương trên cả ba mặt: với mình, với việc và với người. Từ những phân tích và luận giải, tác giả xác định nêu gương là con đường ngắn nhất để thu phục nhân tâm, truyền dẫn cảm hứng cho thanh niên nên lãnh đạo bằng sự nêu gương là cách lãnh đạo hiệu quả nhất. Vì thế, nó nhất thiết phải trở thành một nội dung trọng yếu của văn hóa Đảng và văn hóa lãnh đạo. Đó là chân lý được rút ra từ tư tưởng và cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu.

Bài viết: “*Hồ Chí Minh nói về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu*” [69] của tác giả Bùi Đình Phong. Bằng phân tích và luận giải qua những câu chuyện trong cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, giúp cho người đọc thấy được vai trò thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tác giả khẳng định đó là bài học mà hôm nay Đảng ta nhấn mạnh rằng sự gương mẫu của Trung ương là cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa quyết định, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội. Nói như vậy cũng có nghĩa nếu những người đứng đầu, giữ vị trí lãnh đạo, cốt cán với ý nghĩa là những người tiên phong mà không gương mẫu, nói/hứa không đi đôi với làm thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích, nguy hiểm hơn là sẽ làm mất niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng và chế độ, mà mất niềm tin là mất tất cả như lời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định.

Bài viết “*Nêu gương - một phương thức lãnh đạo của Đảng*” [77] của tác giả Phan Xuân Sơn và Nguyễn Thị Thanh Dung. Bài viết đã phân tích làm rõ khái niệm, nội dung và những giá trị đặc trưng của nêu gương, cán bộ càng cao thì càng phải gương mẫu thực hiện nêu gương, phương thức để thực hiện nêu gương chính là nói đi đôi với làm, phải biết lấy người tốt, việc tốt để tuyên truyền, nói ít làm nhiều, nói được làm được. Tác giả nhận định nêu gương, làm gương, noi gương là một trong những công cụ và phương thức quan trọng của lãnh đạo, nhưng không phải là duy nhất. Cần đặt vấn đề nêu gương trong mối

quan hệ với các công cụ lãnh đạo khác nữa, để phát huy cao nhất hiệu quả lãnh đạo của Đảng, nhất là trong điều kiện hiện nay.

Hội thảo khoa học quốc tế: “*Chủ tịch Hồ Chí Minh- anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, nhà văn hóa lớn*” [39] (kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh), do UNESCO và Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam thực hiện. Gồm các bài tham luận của đại biểu trong nước và quốc tế. Các đại biểu đã có sự nhất trí đánh giá rất cao con người, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức cách mạng và chủ nghĩa nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hội thảo đã làm nổi bật tấm lòng yêu nước, thương dân vô hạn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bạn bè quốc tế đều nhận thấy rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh không những yêu nước thương dân mình, mà còn có tình yêu bao la đối với nhân dân các nước, đối với nhân loại cần lao trên thế giới. Tiến sĩ Modagat Ahmed giám đốc UNESCO khu vực châu Á- Thái Bình Dương, khẳng định: “chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó” [39, tr.22].

### **1.1.2. Những nghiên cứu liên quan đến vận dụng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở**

Mặc dù đã có nhiều công trình khoa học bàn về cán bộ, về phong cách Hồ Chí Minh nói chung, hoặc nghiên cứu một khía cạnh cụ thể của phong cách Hồ Chí Minh và vận dụng vào xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tuy nhiên, vấn đề nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa được nhiều nhà khoa học quan tâm và nghiên cứu. Song ở các góc độ tiếp cận khác nhau các công trình bàn về công tác cán bộ với một số loại phong cách khác nhau trong đó có phong cách nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, cung cấp những tri thức có tác dụng tham khảo cho đề tài của luận án này:

Sách: “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ*” [25], của Nguyễn Thị Kim Dung. Công trình này nhằm quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về vấn đề cán bộ và công tác cán bộ, cuốn sách



được chia làm 3 phần: Phần thứ nhất: Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ; Phần thứ 2: tổng hợp những bài viết của các tác giả với nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ; Phần thứ 3: tổng hợp những bài viết của các tác giả về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ trong giai đoạn hiện nay và đề ra các giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng cán bộ. Cuốn sách là cứ liệu quan trọng để luận án có thể khai thác những vấn đề lý luận về cán bộ, cán bộ chủ chốt và các giải pháp góp phần xây dựng cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay nhằm đáp ứng nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Sách: *“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”* [86], của tác giả Nguyễn Thế Thắng (chủ biên). Cuốn sách được chia thành 2 nội dung lớn. Phần thứ nhất, tác giả tập trung làm rõ những vấn đề lý luận chung về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý, đồng thời đánh giá thực trạng phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo trong hơn 20 năm đổi mới vừa qua, và những quan điểm của Đảng ta về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Phần thứ hai, trên cơ sở quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước, phần hai này trình bày mục tiêu, phương hướng cơ bản và một số giải pháp mà Đảng, Nhà nước ta thực hiện trong quá trình xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta từ nay cho đến năm 2020. Nhằm xây dựng được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất năng lực tốt, có phong cách làm việc thực sự dân chủ và quyết đoán, sâu sát cơ sở, sâu sát quần chúng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, nói đi đôi với làm, v.v... phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Sách *“Tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh với việc giáo dục đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay”* [104] của tác giả Hoàng Trang - Phạm Ngọc Anh đồng chủ biên. Cuốn sách không chỉ làm rõ những vấn đề mang tính lý luận của tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh mà còn phản ánh sức sống lâu dài của tư tưởng nhân văn

Hồ Chí Minh. Khẳng định vấn đề đẩy mạnh giáo dục tư tưởng nhân văn cho cán bộ, đảng viên là yêu cầu bức thiết trong điều kiện hiện nay, thực hiện quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Qua đó, chúng ta, nhất là cán bộ, đảng viên có thêm những tư liệu nghiên cứu học tập, vận dụng tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh trong giáo dục, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình hiện nay.

Sách: *“Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước”* [81] của tác giả Trần Đình Thắng. Nội dung cuốn sách đi sâu phân tích, luận giải các vấn đề lý luận và thực tiễn, đồng thời nghiên cứu, tổng kết quá trình lịch sử; phân tích, khái quát, hệ thống hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, đánh giá kết quả và rút ra những bài học kinh nghiệm chủ yếu trong quá trình Đảng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Cuốn sách cũng đã đưa ra nhiều đề xuất, kiến nghị nhằm đẩy mạnh công tác xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, tiên tiến, hiện đại; xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Đồng thời, cuốn sách khẳng định rõ hơn vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc cải cách bộ máy nhà nước và nền công vụ, công chức, viên chức nhà nước.

Sách: *“Tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”* [89], của tác giả Nguyễn Minh Tuấn. Trong cuốn sách, tác giả khẳng định, đổi mới công tác cán bộ vừa là nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, vừa là mục tiêu, yêu cầu tất yếu, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới. Việc đổi mới công tác cán bộ phải đặt trong tổng thể của công tác xây dựng Đảng và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn bộ hệ thống chính trị phải thống nhất quan điểm, nhận thức, có giải pháp đồng bộ và quyết tâm cao để thực hiện, tạo chuyển biến mạnh mẽ, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và chủ

động hội nhập quốc tế, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Sách: “*Hồ Chí Minh đào tạo cán bộ và trọng dụng nhân tài*” [118], của tác giả Đức Vương. Cuốn sách trình bày một cách hệ thống quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh về vấn đề cán bộ; quá trình đào tạo, rèn luyện và sử dụng cán bộ, sử dụng nhân tài qua các giai đoạn cách mạng để giành được độc lập, kháng chiến và kiến quốc. Tác giả đã chỉ ra vấn đề then chốt nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đào tạo cán bộ và trọng dụng nhân tài với tư tưởng lớn: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; bất cứ chính sách, công tác gì “nếu có cán bộ tốt thì thành công”; cán bộ là một trong những vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi thời kỳ cách mạng, đặc biệt là đối với công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, chúng ta phải “trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”. Nhiệm vụ của chúng ta là “phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”.

Đề tài cấp Bộ “*Tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và sự vận dụng vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay*” [38] của Lê Thị Thu Hồng nghiệm thu năm 2021. Công trình đã luận giải làm rõ khái niệm, nội dung, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Qua đó chỉ ra những thành tựu và hạn chế, những vấn đề đặt ra trong thực tiễn vận dụng tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua. Từ đó đề xuất các phương hướng, giải pháp tiếp tục vận dụng, thực hành tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta thời gian tới. Công trình đã cung cấp những cứ liệu vô cùng quan trọng cho luận án trong nghiên cứu tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương.

Bài viết “*Vận dụng phương pháp nêu gương của Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên*” [82] của tác giả Nguyễn Đức Thắng. Qua phân tích và luận giải, tác giả xác định nêu gương về đạo đức là yêu cầu trước hết đối với cán bộ, đảng viên. Từ thực tiễn hoạt động cách mạng vì nước, vì

dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng, trong đó, điều nổi bật và dễ nhận thấy nhất là sự nhất quán giữa lời nói và việc làm, giữa giáo dục đạo đức và thực hành đạo đức. Vì vậy, để nâng cao chất lượng, hiệu quả “làm theo” phương pháp nêu gương về đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh, tác giả đưa ra một số giải pháp như: thực hiện tốt “nói đi đôi với làm”; đẩy mạnh thực hiện tự phê bình và phê bình; nâng cao ý thức tự giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng.

Bài viết *“Học tập phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào việc phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện Nghị quyết số 04 - NQ/TW (Khóa XII)”* [78] của tác giả Lương Trọng Thành. Tác giả phân tích và luận giải sự cần thiết phải thực hiện nêu gương của người đứng đầu, nội dung nêu gương và đề xuất một số giải pháp phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu như: Đối với tổ chức, cơ quan đơn vị cần phải xây dựng thể chế về nêu gương, cụ thể hóa xây dựng và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế làm việc; Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ. Vận dụng linh hoạt các biện pháp xử lý đối với những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; “xây” đi liền với “chống”, nói đi đôi với làm, tạo môi trường thuận lợi phòng, chống có hiệu quả biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Mỗi cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị phải đăng ký trước tập thể về nội dung trách nhiệm nêu gương trên cả ba phương diện: đối với mình; đối với người, với tổ chức và đối với công việc.

Bài viết *“ Tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương và ý nghĩa đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở Việt Nam hiện nay ”* [21] của tác giả Lê Thị Chiên và Phạm Thị Thái Hòa. Các tác giả đã phân tích để làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương, luận giải sự cần thiết phải nêu gương của cán bộ, đảng viên hiện nay, nêu gương chính là “kim chỉ nam”, là những chỉ dẫn rất cần thiết và quý báu cho công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ ở Việt Nam

hiện nay. Mỗi cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần tư tưởng “nêu gương”, nghiêm túc thực hiện những quy định của Đảng về “nêu gương” để không ngừng tu dưỡng, rèn luyện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống để xứng đáng là “người đầy tớ trung thành của nhân dân” đúng như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời chỉ ra phương pháp nêu gương hiệu quả nhất là thông qua việc làm tốt, tấm gương điển hình để tác động lên người khác, để họ khâm phục và làm theo. Qua đó, các tác giả cũng đã nêu lên ý nghĩa to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về “nêu gương” và đề xuất một số giải pháp để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh về “nêu gương”.

Bài viết *“Đẩy mạnh thực hiện tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”* [36] do tác giả Dương Quang Hiến và Phạm Thị Thúy Hồng. Các tác giả nhấn mạnh ý nghĩa và tầm quan trọng việc nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên và khẳng định “nêu gương” là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng, bởi Đảng lãnh đạo bằng hoạt động gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên. Tác giả khẳng định, để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong đó có vấn đề tăng cường phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua “tự giác nêu gương” của cán bộ, đảng viên, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung như: nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp về việc “tự giác nêu gương” của cán bộ, đảng viên; tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng tiến lên; cán bộ, đảng viên “tự giác nêu gương” trong học tập lý luận chính trị; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục đấu tranh phản bác những quan điểm, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ... tiếp tục phát huy vai trò nêu gương, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Bài viết *“Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua nêu gương về đạo đức cách mạng”* [63] của tác giả Lại Xuân Môn. Tác giả tiếp cận nêu

gương trong tư tưởng Hồ Chí Minh từ phương diện đạo đức cách mạng, đồng thời luận giải làm rõ nêu gương trong ba mối quan hệ: đối với mình, đối với công việc và đối với người. Tác giả khẳng định thông qua việc thực hiện nêu gương của của cán bộ, đảng viên, phương thức lãnh đạo của Đảng sẽ được phát huy, nhân lên sức mạnh, nâng cao năng lực để Đảng lãnh đạo, dẫn dắt quần chúng thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cách mạng. Do vậy, để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần tự giác thực hiện nêu gương và làm gương. Từ thực tiễn đó, tác giả đề xuất một số giải pháp cơ bản cần thực hiện ngay để “nêu gương” về đạo đức cách mạng trở thành phương thức lãnh đạo hiệu quả của Đảng trong giai đoạn phát triển mới.

Bài viết “*Vấn đề nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ cao cấp - Nhận thức và hành xử*” [35] của tác giả Đoàn Thế Hanh. Theo tác giả, vấn đề phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ cấp cao- vấn đề nêu gương hiện nay trong Đảng diễn biến phức tạp, đang có chiều hướng xấu, đòi hỏi cần phải thiết lập trở lại. Tác giả đưa ra ba nội dung về nêu gương của cán bộ cấp cao là: tấm gương trong suy nghĩ, trong hành xử và trong thụ hưởng. Với vai trò, vị trí cực kỳ quan trọng trong xã hội của cán bộ cấp cao, tác giả nêu lên một số việc cần phải làm ngay để cán bộ cấp cao luôn luôn nêu gương như: cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cao cấp phải xác định, nêu gương là phẩm chất cần và đủ, là yêu cầu của Đảng, là sự đòi hỏi của nhân dân đối với chính mình; tuyên truyền giáo dục, cổ vũ, biểu dương, khen thưởng, đề bạt, bổ nhiệm những tấm gương người tốt, việc tốt, sống mẫu mực...; luật hóa những quy định về nêu gương; tăng cường tự phê bình và phê bình trong Đảng, đẩy mạnh công tác giám sát, kiểm tra của Đảng; kịp thời xử lý nghiêm sự thiếu nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cao cấp.

Bài viết “*Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên ở cơ sở*” [108] của tác giả Trần Hoài Trung. Tác giả tiếp cận từ quan điểm chỉ đạo của Đảng về nêu gương, qua đó luận giải sự cần thiết và vai trò của nêu gương đối với cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ đảng viên ở cơ sở. Đồng thời, đề xuất một

số giải pháp thực hiện hiệu quả “nêu gương” đối với cán bộ chủ trì ở cơ sở như: thực hiện “nói đi đôi với làm”; phải có phương pháp làm việc khoa học; coi trọng ý thức giáo dục, rèn luyện đạo đức của chính mình; thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình.

Bài viết “*Đảng viên đi trước, làng nước theo sau*” - từ chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng vào việc phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên hiện nay” [105] của tác giả Nguyễn Thị Kiều Trang. Tác giả khẳng định “nêu gương” chính là hành động của người đảng viên nhằm tạo ra những giá trị tốt đẹp cho xã hội, có tính thuyết phục, thuận lòng người và có vai trò dẫn dắt Nhân dân làm theo. Đây là một phương thức lãnh đạo khoa học, trí tuệ đầy giá trị nhân văn của Đảng. Trước thực trạng của cán bộ, đảng viên hiện nay và ý nghĩa to lớn của thực hiện nêu gương, tác giả đề xuất một số giải pháp để phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên hiện nay.

Luận án tiến sĩ Chính trị học, chuyên ngành Hồ Chí Minh học: “*Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh*” [40] của tác giả Phạm Thị Huyền. Tác giả đã phân tích làm rõ thực trạng xây dựng phong cách làm việc của cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc từ năm 2006 đến 2017, trên cơ sở đó đề xuất phương hướng và giải pháp xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh.

Luận án tiến sĩ Triết học “*Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc nước ta hiện nay*” [107] của tác giả Lê Quang Trung. Tác giả đã phân tích làm rõ thực trạng quá trình phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số vùng núi phía Bắc trong những năm qua. Từ đó, đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số.

Có thể thấy, những công trình nghiên cứu về cán bộ chủ chốt cấp cơ sở không nhiều. Mặc dù không trực tiếp nghiên cứu về việc vận dụng phong cách nêu gương vào xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, nhưng các công trình cũng đã cho thấy những góc nhìn, cách tiếp cận về chất lượng cán bộ, xây dựng cán bộ chủ chốt các cấp... điểm chung là đều hướng tới vận dụng quan điểm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào xây dựng cán bộ các cấp. Tuy nhiên, vấn đề xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên còn là khoảng trống. Do đó, đây là vấn đề mới cần được quan tâm nghiên cứu.

Dựa vào tình hình tổng quan nghiên cứu, nghiên cứu sinh có thêm cơ sở để xác định rõ *Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*, là một đề tài chuyên biệt, không trùng với các công trình đã công bố.

## **1.2. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA NHỮNG CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ VÀ VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU LÀM RÕ**

### **1.2.1. Những kết quả đạt được**

*Thứ nhất*, kết quả nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Các nhà khoa học đã tiếp cận phong cách Hồ Chí Minh dưới nhiều góc độ khác nhau, các công trình đã khái quát hóa và phân tích làm rõ về phong cách Hồ Chí Minh nói chung, và cả những công trình nghiên cứu cụ thể phong cách Hồ Chí Minh trên các phương diện: phong cách làm việc, phong cách nêu gương, phong cách lãnh đạo, phong cách tư duy, phong cách giao tiếp...trên cơ sở đó, rút ra ý nghĩa của phong cách Hồ Chí Minh với việc vận dụng vào xây dựng phong cách của cán bộ, đảng viên nước ta hiện nay. Tuy nhiên, các công trình mới chỉ đi sâu vào giải quyết và làm rõ những nội dung cơ bản của phong



cách Hồ Chí Minh, hoặc nghiên cứu từng loại phong cách Hồ Chí Minh một cách cụ thể độc lập.

*Thứ hai*, kết quả nghiên cứu về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở

Trên cơ sở phân tích thực trạng phong cách nêu gương của cán bộ đảng viên nói chung, những công trình nói trên đã cung cấp cơ sở lý luận cho Đảng và Nhà nước ta trong việc xây dựng các tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ lãnh đạo ở nước ta hiện nay.

Các công trình nghiên cứu về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh ở các phương diện cụ thể, nhiều tác giả rất tâm huyết và nghiên cứu khoa học nghiêm túc, đem lại những đánh giá hết sức khách quan và trung thực về thực trạng nêu gương của cán bộ, đảng viên trong những năm qua. Đồng thời đề xuất những phương hướng, giải pháp thiết thực góp phần giáo dục, rèn luyện phong cách nêu gương, phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo... của cán bộ theo phong cách Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, việc vận dụng phong cách Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa thực sự rõ nét, chưa có công trình cụ thể nào về phong cách nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên.

Như vậy, những công trình đã công bố phần nào đã đề cập đến phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh; việc vận dụng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên hiện nay. Tuy nhiên chưa có nghiên cứu nào đi sâu nghiên cứu vấn đề: *“Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”* như tên của đề tài luận án, đây là vấn đề mới cần được nghiên cứu một cách hệ thống.

### **1.2.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu và làm rõ**

Trên cơ sở Tổng quan tình hình nghiên cứu, đánh giá, tiếp thu và kế thừa thành quả của các công trình đã công bố, nghiên cứu sinh đã hình thành những

định hướng nghiên cứu, làm rõ phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, vận dụng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh đối với cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở Thái Nguyên hiện nay. Từ đó, đưa ra những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu như sau:

*Thứ nhất*, tiếp thu, phân tích và trình bày có hệ thống các khái niệm liên quan đến “phong cách”; “phong cách Hồ Chí Minh”; “nêu gương”; “phong cách nêu gương Hồ Chí Minh”; “cán bộ chủ chốt”; “cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”; “phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”; “xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”, tiếp thu và làm rõ mối quan hệ giữa phong cách nêu gương Hồ Chí Minh với các thành tố khác trong hệ thống phong cách Hồ Chí Minh.

*Thứ hai*, tiếp tục nghiên cứu, phân tích, làm rõ hơn đặc điểm, vai trò, nội dung và giá trị phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Giải quyết vấn đề này có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc nghiên cứu phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, là cơ sở để nghiên cứu sinh khảo sát, phân tích, làm rõ thực trạng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

*Thứ ba*, tập trung phân tích và làm rõ thực trạng xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên (tiến hành điều tra xã hội học phân vùng một số xã, phường, thị trấn trọng điểm); Đánh giá thực trạng và kết quả thực hiện xây dựng phong cách nêu gương, những thành tựu đạt được và hạn chế còn tồn tại trong xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay; xác định những vấn đề đặt ra đối với việc xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

*Thứ tư*, xác định những nhân tố tác động đến xây dựng phong cách nêu gương của bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay; đề ra phương hướng, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới.

## Tiểu kết chương 1

Từ tổng quan tình hình nghiên cứu cho thấy, đã có nhiều công trình nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Việc nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh được các nhà khoa học quan tâm, nhìn chung các nhà khoa học đều thống nhất quan điểm: phong cách Hồ Chí Minh là một sự tổng hợp, thống nhất giữa các phong cách: tư duy, diễn đạt, làm việc, ứng xử và sinh hoạt. Các nhà khoa học đều khẳng định giá trị và ý nghĩa to lớn của phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng phong cách của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, trước những tác động của các yếu tố cả tích cực và tiêu cực đến sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên nên xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên càng quan trọng, cấp thiết hơn bao giờ hết.

Từ việc khảo cứu các nguồn tài liệu mà nghiên cứu sinh đã tiếp cận, việc nghiên cứu về phong cách và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh được tiếp cận với nhiều góc độ, phương pháp khác nhau. Tuy nhiên, chưa có có công trình nghiên cứu nào đề cập trực tiếp đến vấn đề xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Tiếp cận với hướng nghiên cứu xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, tổng quan đã chỉ ra một số nội dung được các công trình đề cập tới, đây chính là nguồn tư liệu luận án có thể tham khảo và kế thừa để hoàn thiện luận án của mình. Đồng thời, tổng quan cũng chỉ ra những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu làm rõ.

## Chương 2

### PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG

#### 2.1. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ VÀ ĐẶC ĐIỂM PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH

##### 2.1.1. Một số khái niệm cơ bản

##### 2.1.1.1. Khái niệm “phong cách”

Theo *Từ điển tiếng Việt* [68]: “Phong cách là cung cách sinh hoạt, làm việc, hoạt động, xử sự tạo nên cái riêng của một người hay một lớp người nào đó” [68, tr.755]. Với khái niệm trên, phong cách được biểu hiện thông qua tất cả mọi hoạt động của con người như sinh hoạt hàng ngày, trong lao động, nghề nghiệp, trong ứng xử với những người xung quanh và với chính mình. Phong cách tạo nên những dấu ấn riêng của mỗi người hay một lớp người.

Theo *Đại từ điển Tiếng Việt* [117], khái niệm phong cách được hiểu theo các nghĩa sau:

- “- Là vẻ riêng trong lối sống, làm việc của một người hay một hạng người nào đó;
  - Là phiên dạng của ngôn ngữ có những đặc điểm trong lựa chọn kết hợp và tổ chức các phương pháp ngôn ngữ liên quan tới giao tiếp;
  - Là toàn bộ những thủ pháp sử dụng phương tiện ngôn ngữ đặc trưng cho từng nhà văn, tác phẩm thể loại;
  - Là việc lựa chọn các phương tiện ngôn ngữ theo nguyên tắc tu từ”.
- [117, tr.1137].

Trong cuốn “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*” [42], tác giả Đặng Xuân Kỳ cho rằng:

“Phong cách còn được hiểu theo nghĩa rộng tức là lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ và phẩm cách đã trở thành nền nếp ổn định của một người hoặc một lớp người, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động như lao

động, học tập, sinh hoạt, ứng xử, diễn đạt (nói và viết)... tạo nên những giá trị, những nét riêng biệt của chủ thể đó” [42, tr.153].

Với cách hiểu này, chúng ta có thể nói đến phong cách của bất cứ người nào, từ một người bình thường hay đến một vĩ nhân.

Theo tác giả Mạch Quang Thắng: "Phong cách là cái riêng, cái độc đáo, có tính hệ thống, trở thành nề nếp ổn định của một người hoặc một lớp người được thể hiện trong tất cả các mặt của cuộc sống" [83, tr.155].

Với quan niệm trên, thì phong cách có những đặc điểm sau: Phong cách không phải là tính bẩm sinh của con người mà chỉ được hình thành qua sự phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi và được định hình trong quá trình sống của con người. Phong cách luôn chịu sự tác động của hoàn cảnh, điều kiện sống của truyền thống văn hóa, lối sống, thói quen, tập quán (Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng)... Nhưng, con người cũng có thể định hình được một phong cách khác hẳn sự tác động của hoàn cảnh (Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn). Phong cách chi phối phương pháp hành động của con người, bởi phương pháp hành động của con người là cách thức tiến hành thực hiện ý tưởng của con người định ra. Phong cách và đạo đức là hai khái niệm khác nhau, nhưng có quan hệ chặt chẽ với nhau, phẩm chất đạo đức của con người thường được biểu hiện qua phong cách sống, phong cách làm việc hàng ngày. Nên có nhiều người hay nhầm lẫn phong cách và đạo đức là một.

Tác giả Trần Đình Quảng và Nguyễn Quốc Bảo cho rằng: “Phong cách là tổng hợp những phương pháp, biện pháp, cách thức tiêu biểu, đặc thù mà người cán bộ đảng viên từ cán bộ lãnh đạo đến công nhân viên trong hoạt động hàng ngày để thực hiện nhiệm vụ, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của các đoàn thể quần chúng đã đề ra” [74, tr.5]. Như vậy, dù là cán bộ lãnh đạo hay người công nhân viên đều có phong cách của riêng mình.

Tác giả Song Thành quan niệm *phong cách*, hiểu theo nghĩa rộng “để chỉ những lề lối, cung cách, cách thức hành xử của một người hay một lớp người nào đó, được thể hiện một cách nhất quán trong lao động, học tập, sinh hoạt... tạo nên cái riêng của họ, giúp phân biệt họ với những người khác” [79, tr.178].

Theo tác giả Lê Huy Bình, quan niệm: “phong cách có nhiều cách hiểu khác nhau, nếu hiểu theo nghĩa hẹp thì nó chỉ được giới hạn trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, còn theo nghĩa rộng thì thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động của con người... phong cách là nói đến nét riêng, đặc trưng được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động của mỗi con người” [19, tr.21-22].

Như vậy quan điểm của các nhà nghiên cứu, có điểm thống nhất và tương đồng khi trình bày khái niệm "phong cách". Các nhà nghiên cứu xác định: Phong cách hiểu theo nghĩa rộng, đó là nét riêng, độc đáo, đặc sắc, có tính hệ thống, ổn định của cách thức, lề lối, phong thái của chủ thể, được biểu hiện trong mọi mặt đời sống xã hội. Cần lưu ý, khái niệm "phong cách" không trùng lặp với khái niệm "phương pháp" hay khái niệm "tác phong" như quan điểm của một số cá nhân.

Bởi "phương pháp" là dùng để tiến hành, thực hiện những ý tưởng đã được vạch ra của một cá nhân hoặc một tổ chức, việc lựa chọn sử dụng phương pháp phụ thuộc vào trình độ, phẩm chất, phong cách của mỗi người.

“Tác phong chủ yếu là nói đến cách sống, cách sinh hoạt, cách làm việc” [19, tr.22]. Với cách hiểu này thì tác phong là một bộ phận của phong cách. Tác phong và phong cách có mối quan hệ mật thiết với nhau, trong đó tác phong là một phương diện, một hình thức biểu hiện bên ngoài của phong cách.

Từ các nghiên cứu trên, theo tác giả “phong cách” được hiểu như sau:

*Phong cách dùng để chỉ những đặc điểm về lề lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo và đặc trưng của mỗi người, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động của đời sống con người.*

Với cách tiếp cận trên thì “phong cách” có những đặc điểm sau:

*Thứ nhất*, phong cách không phải hoàn toàn do bẩm sinh sẵn có trong mỗi người. Để có phong cách của riêng mình, con người phải trải qua quá trình tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi trên tất cả các lĩnh vực của cuộc sống.

*Thứ hai*, phong cách được hình thành và chịu tác động từ nhiều yếu tố: điều kiện sống, truyền thống văn hoá, lối sống, thói quen, sự trải nghiệm thực

tiền. Tuy nhiên các yếu tố này tác động đến việc hình thành phong cách của mỗi người là khác nhau.

*Thứ ba*, phong cách có mối quan hệ gắn bó mật thiết với tư tưởng, đạo đức. Phong cách là sự biểu hiện ra bên ngoài của tư tưởng, đạo đức.

*Thứ tư*, phong cách mang dấu ấn cá nhân, là sự thống nhất giữa các biểu hiện bên ngoài và bản chất bên trong của mỗi con người (các yếu tố bên ngoài được biểu hiện qua thái độ, cử chỉ, hành vi; các yếu tố bên trong của phong cách là tư tưởng, tình cảm, đạo đức, trí tuệ, năng lực của mỗi người).

### **2.1.1.2. Khái niệm “phong cách Hồ Chí Minh”**

Trước đây, trong các văn kiện cũng như trong nghiên cứu khái niệm tác phong được sử dụng phổ biến, coi đó là đặc trưng của phong cách Hồ Chí Minh. Từ Đại hội lần thứ V của Đảng Cộng sản Việt Nam, khái niệm phong cách mới được đặt ra khi yêu cầu xây dựng phong cách làm việc Lêninnít. Đến Đại hội VI, khái niệm phong cách gần như đã thay thế cho khái niệm tác phong, đồng thời đánh dấu sự phát triển trong nhận thức của Đảng về vai trò, giá trị của tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Trong văn kiện Đại hội VII đã nêu rõ: “Tiếp tục bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân những nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin; Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” [28, tr.120].

Chỉ thị 05-CT/TW của Đảng ngày 15/05/2016 về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nêu rõ: “Phong cách Hồ Chí Minh, phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người và được thể hiện vô cùng sinh động, tự nhiên, độc đáo, có sức thu hút, cảm hóa kỳ diệu trong hoạt động, ứng xử hàng ngày” [6, tr.3].

Có nhiều nhà nghiên cứu bàn về khái niệm phong cách Hồ Chí Minh, theo những cách khác nhau:

Theo tác giả Đặng Xuân Kỳ, “nghiên cứu phong cách Hồ Chí Minh là nghiên cứu theo nghĩa rộng của khái niệm phong cách” [42, tr.133]. Do đó, có thể hiểu phong cách Hồ Chí Minh là *vẻ riêng của Hồ Chí Minh, được thể hiện trong mọi hoạt động tư duy, làm việc, học tập, sinh hoạt, ứng xử.*

Tác giả Phạm Ngọc Anh cho rằng: “Nói phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người... là một chỉnh thể thống nhất, bao gồm phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt” [3, tr.11].

Tác giả Mạch Quang Thắng đã đưa ra khái niệm phong cách Hồ Chí Minh hết sức ngắn gọn, súc tích: "Phong cách Hồ Chí Minh là những đặc điểm riêng có, cái độc đáo, có tính hệ thống, trở thành nền nếp ổn định được phản ánh trong toàn bộ cuộc sống của Hồ Chí Minh" [83, tr.157].

Tác giả Song Thành cho rằng: “Phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng về giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh; gắn liền với nhân cách siêu việt, trí tuệ lỗi lạc và đạo đức trong sáng của Người, với tư cách là một vĩ nhân, một nhà văn hóa kiệt xuất. Đó là một phong cách vừa dân tộc vừa hiện đại, vừa khoa học vừa cách mạng, vừa cao cả vừa thiết thực” [79, tr.178].

Tác giả Lê Huy Bình quan niệm: “Phong cách Hồ Chí Minh là lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ và phẩm cách, được thể hiện xuyên suốt, nhất quán trong hoạt động lý luận và thực tiễn cách mạng của Người, biểu hiện ra trong tư duy, trong diễn đạt, trong làm việc, trong ứng xử và trong sinh hoạt hàng ngày, tạo nên sự khác biệt và những giá trị to lớn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam” [19, tr.23].

Các tài liệu trên đều có điểm tương đồng về khái niệm phong cách Hồ Chí Minh, đó là một hệ thống hoàn chỉnh bao gồm: phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt. Phong cách Hồ Chí Minh là phong cách của một người "đại nhân, đại trí, đại dũng", bên cạnh đó chúng ta lại tìm thấy ở Người, phong cách của một người rất đời bình thường mà vô cùng gần gũi, giản dị, gắn bó với quần chúng nhân dân. Đây chính là nét đặc sắc trong phong cách Hồ Chí Minh, mà vẫn thể hiện cái tôi, cái riêng của Người nhưng cũng rất gần gũi quen thuộc với quần chúng nhân dân.

Như vậy, *phong cách Hồ Chí Minh được hiểu là những đặc điểm về lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ... đã trở thành nền nếp ổn định của*



*Hồ Chí Minh, thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động tư duy, làm việc, học tập, sinh hoạt, ứng xử, tạo nên những giá trị, những nét riêng biệt của Người.*

Phong cách Hồ Chí Minh là sự kết tinh của tinh hoa văn hoá dân tộc và tinh hoa văn hoá nhân loại. “Trong phong cách Hồ Chí Minh, không phải chỉ có những gì thuộc về dân tộc của Người, không phải chỉ có truyền thống, mà còn có cả hiện đại; không phải chỉ có quá khứ và hiện tại, mà còn cả tương lai” [42, tr.157]. Cùng với tư tưởng và đạo đức, phong cách của Người là một bộ phận di sản quan trọng, ba yếu tố này gắn bó chặt chẽ, không thể tách rời. Phong cách Hồ Chí Minh bao gồm một hệ thống gắn liền với nhau, được thể hiện từ tư duy đến các hoạt động thực tiễn và cả trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của Người.

### **2.1.1.3. Khái niệm “nêu gương”**

Theo *Từ điển tiếng Việt* của Hoàng Phê, khái niệm “nêu” và “gương” được hiểu như sau:

- “Nêu”: Đưa ra, làm nổi bật lên cho mọi người chú ý (Nêu tên, nêu vấn đề, nêu một tấm gương) [68, tr.858].
- “Gương”: cái được coi là mẫu mực để noi theo (làm gương) [68, tr.536].

Như vậy, khái niệm “nêu gương” được hiểu là: *tấm gương nổi bật, là mẫu mực để người khác noi theo.*

Trong luận án này nêu gương còn được nghiên cứu từ góc độ lãnh đạo quản lý. Nêu gương là một phương thức lãnh đạo của Đảng, một trong những biện pháp để đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình, nêu gương trong mọi lúc, mọi nơi cho cấp dưới và cho quần chúng nhân dân noi theo. Có thể khẳng định, thực hiện tốt biện pháp này sẽ góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, đồng thời thực hiện có hiệu quả việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Nêu gương, hay làm gương (example) là làm mẫu; là tạo ra mẫu mực cho người khác học và làm theo. Làm gương và noi gương là một quá trình hình thành các tập quán, tập tính, hay nói cách khác, là cách mà con người xã hội hóa nhân cách cá nhân. Nói một cách nôm na, đơn giản, các hành động noi gương

hay làm theo gương của người khác là “bắt chước”, học tập, thực hành... Vì vậy nêu gương và noi gương, trước hết là một phạm trù của giáo dục, của lãnh đạo.

Vấn đề nêu gương được chú ý như một phương thức quản trị xã hội được nói đến trong các lý thuyết triết học, chính trị từ thời cổ đại, ở cả phương Tây lẫn phương Đông. Con người để sinh tồn, trước hết phải thông qua các hành vi bắt chước, làm theo, học tập từ các hành vi mẫu. Nhờ đó, hình thành các loại hành vi mang tính chuẩn mực của đời sống cộng đồng, xã hội, của loài.

Trong đời sống xã hội, nêu gương chủ yếu được nhấn mạnh ở việc thực hành các chuẩn mực xã hội (đạo đức, pháp luật...). Như vậy, nêu gương hay làm gương luôn phải đi kèm với noi gương, học tập và làm theo các tấm gương ấy. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người am hiểu và vận dụng khéo léo, hợp lý các nguyên lý, bản chất nêu gương của Đông - Tây. Suốt đời Người thực hành nêu gương, làm gương và noi gương; và chính Người đã trở thành tấm gương sáng trong lịch sử cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

#### **2.1.1.4. Khái niệm “phong cách nêu gương Hồ Chí Minh”**

Từ những khái niệm về phong cách và phong cách Hồ Chí Minh, có thể hiểu *phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là: những đặc điểm về lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo của Hồ Chí Minh, thể hiện trong các lĩnh vực tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; trong quan hệ với Nhân dân; về trách nhiệm trong công tác; về ý thức tổ chức kỷ luật; về đoàn kết nội bộ; và đấu tranh chống sự thoái hóa biến chất của cán bộ, đảng viên.*

Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh có sức hấp dẫn, ảnh hưởng và lan tỏa những giá trị tốt đẹp, hướng dẫn cán bộ, đảng viên noi theo.

#### **2.1.1.5. Khái niệm “cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”**

Cán bộ cấp xã (cấp cơ sở) được quy định tại Khoản 3, Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 [75]:

“Cán bộ xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) là công dân Việt Nam, được bầu cử giữ chức vụ theo nhiệm kỳ trong Thường trực Hội đồng

nhân dân, Ủy ban nhân dân, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội; công chức cấp xã là công dân Việt Nam được tuyển dụng giữ một chức danh chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước” [75, tr.1].

Trong đội ngũ cán bộ có một nhóm được gọi là cán bộ chủ chốt. Là những người đứng đầu, có quyền ra quyết định, có trách nhiệm và quyền điều hành một tập thể, một đơn vị, một tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ của tập thể hoặc tổ chức, đơn vị ấy. Đây là lực lượng nòng cốt trong đội ngũ cán bộ, nhân tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Trong Từ điển tiếng Việt, khái niệm “chủ chốt” được hiểu là “quan trọng nhất, có tác dụng làm nòng cốt” [68, tr.168].

Vì vậy, “cán bộ chủ chốt” được hiểu là người có chức vụ, nắm giữ vị trí quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của tổ chức bộ máy, là nòng cốt trong các tổ chức thuộc hệ thống bộ máy cán bộ của một cấp nhất định; được giao đảm đương các nhiệm vụ quan trọng để lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp trên về lĩnh vực công tác được giao.

Cấp cơ sở là cấp cuối cùng trong hệ thống 4 cấp quản lý hành chính ở nước ta hiện nay (Trung ương, Tỉnh - thành phố trực thuộc Trung ương, Quận - Huyện - Thành phố trực thuộc Tỉnh, Xã - Phường - Thị trấn). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cấp xã là gần gũi nhân dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi” [51, tr.460].

Đây là cấp chấp hành, thực hiện sự tác động quản lý từ các cấp trên. Trong hệ thống tổ chức hành chính ở nước ta, cấp cơ sở không phải là cấp hoạch định đường lối, chính sách, mà là cấp tổ chức hành động; biến đường lối, chính sách từ cấp vĩ mô thành hoạt động thực tiễn của nhân dân; đồng thời cũng là nơi kiểm nghiệm, đánh giá tính đúng đắn, hiệu quả của các chủ trương, chính sách.

Kết luận số 35-KL/TW ngày 5/5/2022, *Kết luận của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở*, quy định cán bộ xã, phường, thị trấn gồm: Bí thư

Đảng ủy; Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn. [11, tr.10].

Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, *Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố*, quy định về cán bộ, công chức cấp xã, cán bộ cấp xã bao gồm: a) Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; d) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đ) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; e) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; g) Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có hoạt động nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam); h) Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam [22, tr.1].

Trong Nghị quyết Số 17-NQ/TW, *Hội nghị lần thứ năm BCH TW khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn*, ngày 18 tháng 3 năm 2002, đã xác định: “Cán bộ giữ chức vụ qua bầu cử gồm: cán bộ chủ chốt của cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, những người đứng đầu ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”. Điều này cho thấy, trong hệ thống chính trị cấp cơ sở, những cán bộ chuyên trách giữ chức vụ qua bầu cử bao gồm cả cán bộ trong tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội [12].

Từ các khái niệm và cách tiếp cận trên có thể hiểu, cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là những người được bầu cử hoặc bổ nhiệm giữ chức vụ quan trọng nhất trong cấp ủy, chính quyền cấp xã, phường, thị trấn; Có nhiệm vụ làm nòng cốt triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhằm thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn họ phụ trách.

Đây là những cán bộ chuyên trách giữ cương vị quan trọng nhất trong cấp ủy, chính quyền cấp cơ sở, có chức năng lãnh đạo, giám sát, quản lý, tổ chức

thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, của Nhà nước ở cơ sở; tổ chức xây dựng xã, phường, thị trấn vững mạnh về mọi mặt, toàn diện.

Như vậy, cán bộ chủ chốt cấp cơ sở phải là những cán bộ giữ chức vụ quan trọng nhất trong cấp ủy, chính quyền cơ sở, đảm đương cương vị lãnh đạo, quản lý, chịu trách nhiệm quyết định toàn diện đối với mọi hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.

Căn cứ các văn bản trên, luận án tập trung nghiên cứu cán bộ chủ chốt cấp cơ sở gồm những cán bộ giữ các chức vụ sau: *Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã, phường, thị trấn; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn*. Đây là một bộ phận trong đội ngũ cán bộ cấp xã, phường, thị trấn được bầu giữ chức vụ theo nhiệm kỳ, đứng đầu trong Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

#### **2.1.1.6. Khái niệm “Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”**

Từ các khái niệm trên có thể hiểu khái niệm “*phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở*” như sau: là những *lề lối, cung cách, cách thức, phong thái, phẩm cách và phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, trở thành tấm gương nổi bật, là mẫu mực để người khác học và làm theo*”.

Quá trình đó thể hiện trong các lĩnh vực tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; trong quan hệ với Nhân dân; về trách nhiệm trong công tác; về ý thức tổ chức kỷ luật; về đoàn kết nội bộ; và đấu tranh chống những gương xấu, sự thoái hóa biến chất của cán bộ, đảng viên.

#### **2.1.1.7. Khái niệm “Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở”**

Theo “*Từ điển Tiếng Việt*” [68] của Hoàng Phê, khái niệm “Xây dựng” được hiểu theo những nghĩa sau đây:

1. Xây dựng là làm nên công trình kiến trúc theo một kế hoạch nhất định;
2. Xây dựng là làm cho hình thành một chỉnh thể về xã hội, chính trị, kinh tế, văn hoá theo một phương hướng nhất định;
3. Xây dựng là tạo ra, sáng tạo cái có giá trị tinh thần, có ý nghĩa trừu tượng [68, tr.1500].

Theo “*Đại từ điển Tiếng Việt*” do Nguyễn Như Ý (chủ biên), khái niệm xây dựng cũng được hiểu theo ba tầng nghĩa:

1. Xây dựng là làm nên, gây dựng nên
2. Tạo ra cái có giá trị tinh thần, có nội dung nào đó
3. (Thái độ, ý kiến) có tinh thần đóng góp, làm tốt hơn [117, tr.1807].

Theo quan điểm trên, khái niệm xây dựng luôn gắn với chủ thể và điều kiện nhất định. Kết quả của quá trình xây dựng là để tạo ra giá trị về vật chất và tinh thần nhằm đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu của con người. Do đó, nghĩa chung của "xây dựng" là hình thành nên, làm nên, sáng tạo ra một giá trị vật chất, tinh thần nhằm đáp ứng, thỏa mãn cho nhu cầu của con người.

Khái niệm “*Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở*” được hiểu như sau: là quá trình tác động một cách có hệ thống, có mục đích, có kế hoạch để tạo lập cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở những lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo và đặc trưng của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, trở thành tấm gương nổi bật, là mẫu mực để người khác học và làm theo. Quá trình đó được thể hiện trong các lĩnh vực tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; trong quan hệ với Nhân dân; về trách nhiệm trong công tác; về ý thức tổ chức kỷ luật; về đoàn kết nội bộ; trong đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, tham nhũng hối lộ dưới mọi hình thức.

### **2.1.2. Vai trò của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh**

#### ***2.1.2.1. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên***

Nêu gương được xác định là một nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên không phải tự nhiên mà có, mà phải trải qua quá trình tu dưỡng, rèn luyện. Do đó mỗi người cán bộ, đảng viên đều phải thực sự nêu gương và làm gương trong công việc và cuộc sống, bởi “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [47, tr.284]. Thấm nhuần điều đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, người đứng đầu các cấp nói riêng phải luôn phát huy vai trò nêu gương. Để đạt hiệu quả, mỗi cán bộ, đảng viên trước hết phải gương mẫu, đi đầu trong thực hiện các quy định nêu gương của Đảng; xây dựng chương trình hành động về nêu gương, tự giác thực hiện, làm cho nêu gương trở thành việc làm thường xuyên, thành nếp sống văn hóa trong sinh hoạt, công tác, mọi lúc, mọi nơi, tạo sự lan tỏa trong cơ quan, đơn vị. Quá trình nêu gương, thực hiện tốt phương châm “trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”, cán bộ, đảng viên giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu; thống nhất giữa nói và làm, cao hơn là làm rồi mới nói, thậm chí không cần nói mà hãy khẳng định bằng “hành động chuẩn mực”.

#### ***2.1.2.2. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là phương pháp lãnh đạo nhân văn hiệu quả của cán bộ, đảng viên***

Nêu gương là phương pháp lãnh đạo nhân văn, hiệu quả nhất của cán bộ, đảng viên. Nêu gương chính là thực hành lãnh đạo, để những giá trị của đạo đức và tài năng của người lãnh đạo lan tỏa, dẫn dắt, truyền cảm hứng thúc đẩy hành động của nhân dân.

Ngay từ khi Đảng ta giành được chính quyền, xây dựng Nhà nước mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm khắc phê phán những phong cách lãnh đạo độc đoán, chuyên quyền, kiêu ngạo, trái phép của một số cán bộ, đảng viên ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng và Nhà nước, làm cho dân ghét, dân khinh.

“Dân ghét các ông Chủ tịch, các ông Ủy viên vì cái tật nông nghênh, cậy thế, cậy quyền. Những ông này...khi nắm được chút quyền trong tay vẫn hay lạm dụng, có được mấy khẩu súng lục trong túi lúc nào cũng lăm le muốn bắn, đeo chiếc kiếm bên mình lúc nào cũng chỉ chực muốn chặt người ta. Người ta còn bĩu môi nói đến bà “phủ trưởng” nọ bận quần áo chèn, tóc cắt ngắn cuỡi ngựa đi rong khắp phố mà chẳng có việc gì, người ta còn thì thào chỉ chỏ ông tỉnh trưởng kia vác ô tô đưa bà “tỉnh trưởng” đi chơi mát mỗi buổi chiều. Từ chỗ nông nghênh xa phí đó rất dễ đi đến chỗ ỷ thế cậy quyền, làm nhiều điều quá tệ” [50, tr.51].

Có nhiều cán bộ làm việc theo cách quan liêu, xa rời nhân dân, xa rời công việc thực tế, mệnh lệnh, gò ép dân chúng. Hồ Chí Minh phê phán những tật xấu: “Làm việc theo cách quan liêu. Cái gì cũng dùng mệnh lệnh. Ép dân chúng làm. Đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình rồi đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo. Có nhiều cán bộ theo cách đó. Họ còn tự đắc rằng: làm như thế, họ vẫn "làm tròn nhiệm vụ", làm được mau, lại không rầy rà. Họ quên rằng: Đảng ta và Chính phủ ta làm việc là làm cho dân chúng. Việc gì, cũng vì lợi ích của dân mà làm. Làm theo cách quan liêu đó, thì dân oán. Dân oán, dù tạm thời may có chút thành công, nhưng về mặt chính trị, là thất bại” [61, tr.333].

Có nhiều phương pháp để lãnh đạo nhân dân, nhưng để xây dựng được bộ máy chính quyền, Đảng và Nhà nước được dân tin, dân phục, dân yêu thì Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức coi trọng xây dựng cho cán bộ, đảng viên phong cách lãnh đạo nêu gương. Người khẳng định: “Từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải thế nào cho dân tin, dân phục, dân yêu. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục vụ Đảng, yêu Đảng là làm theo chính sách của Đảng và Chính phủ” [48, tr.55]. “Cán bộ được dân tin, dân phục, dân yêu, thì việc gì cũng thành công. Kinh nghiệm đã tỏ rằng đó là chân lý 100 phần 100” [53, tr.177].

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định cán bộ lãnh đạo thì phải nói được, làm được, luôn tiên phong, gương mẫu trong công việc. Tốt nhất là cán bộ



miệng nói tay làm, làm gương cho cấp dưới, dân dân làm theo. Khi trông thấy hiệu quả tốt thì chắc chắn nơi khác sẽ hăng hái làm theo, bởi vì “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [47, tr.284].

Trong thực tế, Đảng muốn lãnh đạo được quần chúng nhân dân thì phải thông qua những cán bộ, đảng viên tốt, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi lĩnh vực. Vì vậy, để thực hiện được phong cách lãnh đạo nêu gương thì người cán bộ, đảng viên cần phải có đạo đức cách mạng: trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công - vô tư. Dù ở bất kì hoàn cảnh nào, người cán bộ, đảng viên luôn phải đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết.

Nêu gương là một phương pháp lãnh đạo của cán bộ, đảng viên. Nếu làm tốt việc nêu gương thì hiệu quả vô cùng to lớn, bởi nó có sức lan tỏa sâu rộng, có khả năng hiệu triệu đông đảo quần chúng nhân dân. Ngược lại, nếu người cán bộ, đảng viên không nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện, không giữ “mức thước”, thì hậu quả vô cùng nguy hại, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng trước nhân dân.

### ***2.1.2.3. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là biện pháp xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh***

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đặc biệt coi trọng vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, coi đó là một trong những biện pháp cơ bản để xây dựng Đảng “trong sạch, vững mạnh”.

Đảng cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh khi đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng trong sạch, tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng và Nhà nước, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; luôn tiên phong gương mẫu đi đầu trong công việc và cuộc sống.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm và chăm lo tới công tác xây dựng Đảng cầm quyền lãnh đạo sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Người khẳng định: Phải xây dựng Đảng ta thành một Đảng đoàn kết, thống nhất, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đối với người đảng viên cộng sản, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu:

“Muốn giữ gìn tính trong sạch của người chiến sĩ vô sản, muốn nâng cao tư cách và kỹ thuật cách mạng của mình, thì mỗi đảng viên cần phải rèn luyện và tu dưỡng về mọi mặt... chẳng những phải ra sức rèn luyện và tu dưỡng, trong lúc gian khổ khó khăn, trong lúc thất bại, mà còn và càng phải rèn luyện và tu dưỡng trong lúc thuận lợi, trong lúc thành công” [52, tr.295-296]. Người đã tóm tắt sự tu dưỡng của đảng viên về các mặt, đó là: “Học lý luận Mác - Lênin và áp dụng nó vào công tác cách mạng thực tế; trau dồi đạo đức và tư cách cách mạng; đoàn kết trong Đảng, đấu tranh chống những khuynh hướng sai lầm, giữ kỷ luật sắt; chịu khó, chịu khổ, phấn đấu gan góc, làm việc có ngăn nắp, hợp lý; hiểu chiến lược, chiến thuật; khéo đối đãi các hạng người, khéo xử trí các vấn đề; gắng học thêm khoa học, kỹ thuật và chuyên môn” [52, tr.10].

#### ***2.1.2.4. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là biện pháp giáo dục, xây dựng con người Việt Nam***

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới con người - chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người viết: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” [59, tr.66]. Xây dựng con người mới - con người xã hội chủ nghĩa là tư tưởng đặc sắc, quan trọng trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh. Theo Người, con người mới xã hội chủ nghĩa là người “có tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa”, “có ý thức làm chủ Nhà nước”, thấm nhuần sâu sắc “tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”, “phải chăm lo việc nước như chăm lo việc nhà”, “biết tự mình lo toan, gánh vác, không ỷ lại, không ngồi chờ”, “chớ nên “ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau” [59, tr.11]. Con người mới phải chiến thắng được “chủ nghĩa cá nhân, lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật và những tính xấu khác”, bởi nó là “kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội” [59, tr.66].

Theo Hồ Chí Minh để trở thành con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa phải chú ý cả hai phương diện. *Một mặt*, đó là sự phấn đấu vươn lên không

ngừng của mỗi người theo hướng tự giác đấu tranh với những mặt lạc hậu, mặt xấu vốn tồn tại như bản năng tự nhiên của con người, đồng thời học tập, tu dưỡng đạo đức cách mạng được xem như tinh hoa văn hóa của nhân loại, *mặt khác*, đó là sự tham gia tích cực của con người vào việc cải tạo xã hội theo hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hơn nữa “muốn có chủ nghĩa xã hội trước hết phải có con người xã hội chủ nghĩa”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Những gương người tốt làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để các chú xây dựng con người. Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ đảng viên để giáo dục lẫn nhau còn là một phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn. Đó cũng là cách thực hành đường lối quần chúng trong công tác giáo dục ” [61, tr.665]. Nêu gương người tốt, việc tốt là biện pháp giáo dục, xây dựng, con người Việt Nam.

Những luận điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, con người phát triển toàn diện đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng và phát triển sáng tạo trong giáo dục, xây dựng phát triển con người Việt Nam toàn diện.

### **2.1.3. Đặc điểm phong cách nêu gương Hồ Chí Minh**

#### ***2.1.3.1. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trở thành mẫu mực trong tư duy, diễn đạt, lãnh đạo, làm việc, ứng xử và sinh hoạt***

Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương về tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu ở mọi lúc, mọi nơi, cả trong suy nghĩ, hành động, lời nói và việc làm, thông qua lối tư duy, diễn đạt, lãnh đạo, làm việc, ứng xử và sinh hoạt hàng ngày, qua đó kết tinh thành những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tấm gương Hồ Chí Minh là tấm gương của một lãnh tụ cách mạng vĩ đại, một người cộng sản vĩ đại đồng thời cũng là phong cách của một người bình thường, giản dị ai cũng có thể học theo để trở thành người công dân tốt hơn.

Người nguyện dành cả cuộc đời cho đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng con người thoát khỏi áp bức, bất công: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo- là vì mục đích đó” [50, tr.240].

Để đạt được mục đích đó, Người luôn tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Với lối tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, thiết thực, gắn với thực tiễn đất nước và thời đại, vượt lên thành kiến, lập trường của các giai cấp như: phong kiến, giai cấp nông dân, hay tư sản dân tộc. Ngay từ khi mới 16 tuổi (năm 1906), vào Huế học ở trường Quốc học nhưng Người sớm nhận thấy rõ nhà trường trong chế độ thực dân phong kiến chỉ đào tạo ra mẫu người “ngoan ngoãn”, thừa hành mệnh lệnh của thực dân phong kiến. Trong lòng xã hội thực dân phong kiến khép kín, lạc hậu như vậy nhưng Người đã sớm nghĩ đến việc sang các nước Tây Âu “xem họ làm như thế nào rồi trở về giúp đồng bào”. Rõ ràng cùng với khát vọng muốn cứu nước, giải phóng dân tộc khỏi ách nô lệ, muốn hiểu biết rõ tình hình thực tế trong nước và thế giới, Người đã sớm thể hiện lối tư duy độc lập, tự chủ, tiên phong từ khi đi ra thế giới tìm đường cứu nước và cả trong hành động cách mạng, trong kháng chiến chống xâm lược và xây dựng đất nước, đây là nét rất Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có phong cách diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm với những so sánh cụ thể, hình ảnh sinh động, phù hợp với trình độ nhận thức của từng đối tượng người nghe, người đọc. Người dùng hình ảnh “con đũa hai vôi” để nói về bản chất của chủ nghĩa thực dân, ví “lý luận như cái tên, thực hành như cái đích” để bản, “có kinh nghiệm mà không có lý luận cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”. Những tư tưởng lớn của Người trở nên dễ thuộc, dễ nhớ, nhanh chóng đi vào quần chúng, hướng dẫn họ hành động như: Không có gì quý hơn độc lập tự do; Nước lấy dân làm gốc; Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người, v.v...

Với cương vị là người lãnh đạo, Người đã thể hiện phong cách làm việc dân chủ, mẫu mực của một vị lãnh tụ cách mạng, nhà văn hóa kiệt xuất, thể

hiện rõ tính khoa học, cách mạng và nhân văn. Người yêu cầu: “phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình” [58, tr.544]. Bản thân Người từ việc nhỏ đến việc lớn như: chuẩn bị ra một nghị quyết hay dự thảo văn kiện, hay viết một bài báo, Người đều đưa ra thảo luận trong tập thể Bộ Chính trị, tham khảo ý kiến những người xung quanh. Luôn tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định: mọi vấn đề kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học-kỹ thuật... đều dựa vào đội ngũ trí thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất, có uy tín lớn nhất của Đảng và Nhà nước ta nhưng không bao giờ Người đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài sự kiểm soát của tổ chức.

Trong giao tiếp ứng xử, Hồ Chí Minh để lại dấu ấn với sự cảm hóa, thuyết phục bằng một nhân cách cao đẹp, đầy tính nhân văn, thấm đậm tinh thần dân tộc, yêu nhân dân với các đặc trưng như khiêm nhường, nhã nhặn, lịch lãm, chân tình, nồng hậu, tự nhiên, khoan dung, độ lượng, tôn trọng con người. Là một nguyên thủ quốc gia nhưng trong các cuộc tiếp xúc Người luôn khiêm tốn, không bao giờ đặt mình cao hơn người khác, mà trái lại luôn quan tâm chu đáo những người xung quanh. Đến thăm một lớp học chính trị hay tham dự một buổi nói chuyện, bao giờ Người cũng chú ý hỏi thăm các vị nhân sĩ, trí thức, các bậc cao tuổi, các đại biểu phụ nữ, rồi trân trọng mời họ ngồi lên trên, thể hiện một phong cách tao nhã, mang phong cách Á Đông.

Trong lối sống, nếp sống, sinh hoạt đời thường Người rất mực giản dị, thanh cao, đạm bạc trong đời sống vật chất nhưng phong phú về đời sống tinh thần, chan chứa tình yêu thương con người, thiên nhiên. Những đặc trưng trong nhân cách của Người đã đi vào huyền thoại, chẳng những được nhân dân ta mà nhiều người trên thế giới biết đến và ngợi ca. Kháng chiến thắng lợi, trở về Thủ đô, bữa ăn của Người đã có điều kiện cải thiện hơn, nhưng do thói quen sống đạm bạc, nên Người quy định mỗi bữa chỉ nên làm vài ba món: một món canh, một món rau (rau luộc hoặc xào), một món mặn (cá kho hoặc thịt kho), khi có khách có thể thêm một hai món nữa, tất cả để trong đĩa nhỏ để Người có thể ăn

hết, món nào lượng sức không ăn hết, Người không hề đựng đĩa, để dành bữa chiều. Khi ăn xong, bao giờ Người cũng sắp xếp lại mâm bát cho gọn ghẽ, cũng là cách thể hiện sự tôn trọng đối với người phục vụ mình.

Với những đặc trưng chủ yếu trong phong cách của Người, không chỉ đơn giản là những biểu hiện bề ngoài, mà xét cho cùng là sự phản ánh sâu xa những vấn đề của văn hóa - xã hội, đạo đức - lối sống của đất nước và dân tộc Việt Nam, là sự phản ánh của nhân cách lỗi lạc của bậc đại trí, đại nhân, đại dũng Hồ Chí Minh. Phong cách của Người trở thành mẫu mực để mọi người học tập và noi theo. Trong đó có điều chúng ta học được, có điều không học được, bởi không chỉ là sự bắt chước những biểu hiện bên ngoài, mà phải quyết tâm tu dưỡng, không ngừng nâng cao trí tuệ, văn hóa, đạo đức. Dầu không thể vươn tới tầm vóc Hồ Chí Minh, nhưng nếu kiên trì phấn đấu và học tập theo tấm gương của Người, mỗi chúng ta sẽ ngày càng trở nên tốt đẹp hơn.

### ***2.1.3.2. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là tự mình làm gương, nêu gương trước mọi người***

Học tập và làm theo Hồ Chí Minh không chỉ tư tưởng của Người, mà cả trong đạo đức và phong cách của Người. Bởi Người không chỉ nói đi đôi với làm, mà làm nhiều hơn nói, có khi không nói mà vẫn làm. Bởi vậy mà sự thuyết phục ở Hồ Chí Minh không dựa vào quyền lực mà bằng chính phong cách của Người, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn làm gương trước để mọi người noi theo, Người cho rằng: “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”[52, tr.26], bởi vậy, Hồ Chí Minh luôn đề cao vấn đề nêu gương và bản thân Người luôn gương mẫu thực hành trước.

Khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, để giải quyết nạn đói đang hoành hành, Người đã kêu gọi đồng bào cả nước: “cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”. Và cho dù phải làm việc nhiều, sức khỏe lại giảm sút bởi vừa trải qua trận ốm nặng trước đó nhưng Người vẫn nêu gương “tôi xin thực hành trước” và Người đã thực hiện một cách rất nghiêm túc.

Năm 1946, khi Người sang Pháp với tư cách là khách mời của chính phủ Pháp, ở khách sạn nhưng Người ngủ dưới sàn, ăn sáng vào lúc sáu giờ và tự giặt quần áo lót... các đồng chí đi cùng thấy kỳ lạ, vì giữa một thủ đô hoa lệ như Paris mà Người cứ giữ thói quen trong nước. Nhưng sau đó thì ai cũng hiểu rằng, Người muốn tự làm mọi việc và cũng muốn mọi người noi gương theo, để tự kiểm mình trước cám dỗ của cuộc sống nơi đây. Đồng thời, Người cũng nhắc nhở mọi người rằng nước mình còn nghèo, mà cái nghèo thì không phải dễ dàng khắc phục, còn phải chịu đựng nó lâu dài, vậy thì thói quen sống giản dị, khiêm tốn là thói quen tốt, cần rèn luyện để giữ nó.

Bản thân Hồ Chí Minh đã sống cả cuộc đời thanh bạch từ ăn, ở đến phương tiện sử dụng phục vụ công việc hằng ngày. Đồ dùng cá nhân của Người cũng rất giản dị và tiết kiệm. Chiếc xe Người sử dụng là một chiếc xe Pôbêda do nhân dân Liên Xô gửi tặng, xe dùng đã lâu ngày nên cũ và hay hỏng vặt, văn phòng đề nghị Người đổi xe khác, nhưng Người không đồng ý. Nơi ở của Người cũng rất đơn sơ, khi Trung ương quyết định xây nhà cho Người, nhưng Người đề nghị chỉ làm một căn nhà nhỏ theo kiểu nhà đồng bào dân tộc ở Việt Bắc, giống như ngôi nhà Người từng ở những năm kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong nhà sàn được bố trí đơn giản, chỉ có những đồ dùng rất gần gũi: một chiếc giường đơn trải chiếu cói, cái tủ nhỏ, bộ bàn ghế bên trên để đèn, lọ hoa, và chiếc máy thu thanh, cái quạt nan, mấy quyển sách cần thiết hàng ngày. Cả cuộc đời Người là tấm gương về sự tận tụy, đức hy sinh vì nước, vì dân, không một chút riêng tư. Người đã đi xa, nhưng những câu chuyện về Người đều là bài học vô giá về nhân cách, đạo đức để mọi người học tập và làm theo.

### ***2.1.3.3. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh có tính ổn định và mang dấu ấn cá nhân Hồ Chí Minh***

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chinh phục, thuyết phục mọi người bằng chính phong cách của mình khi Người còn sống. Sức thuyết phục, chinh phục của phong cách Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục được lan tỏa khi Người đã đi xa. Bất cứ

ai đã từng được tiếp xúc và làm việc với Người, đều cảm nhận thấy sự vĩ đại của Người không chỉ ở những tư tưởng lớn, mà còn ở cả phong cách mẫu mực, mãi mãi là tấm gương cho các thế hệ đời sau noi theo. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh được hình thành và mang dấu ấn cá nhân rõ rệt. Nêu gương trong cách tư duy Hồ Chí Minh đó là tinh thần độc lập, tự chủ và sáng tạo; nêu gương trong làm việc với một tấm gương điển hình khi thuyết phục mọi người bằng phong cách làm việc vừa mang tính nguyên tắc và khoa học, vừa có tình nhân ái bao la của một tấm lòng nhân hậu; nêu gương trong cách diễn đạt ngắn gọn, dễ hiểu, chân thực, phù hợp với từng đối tượng nghe đọc, hay nêu gương trong nếp sống giản dị, đức khiêm tốn trong mối quan hệ với người khác tạo nên nét rất đặc trưng, rất vĩ đại nhưng cũng rất đời thường, điều đó chỉ có ở Hồ Chí Minh.

Chính phong cách đặc sắc ấy đã làm nên một Hồ Chí Minh như đánh giá của Tiên sĩ M.Atmet - Giám đốc UNESCO khu vực Châu Á- Thái Bình Dương, đại diện đặc biệt của Tổng giám đốc UNESCO, tại Hội thảo quốc tế “Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa lớn” được tổ chức nhân kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Người: “Chỉ có ít nhân vật trong lịch sử trở thành một bộ phận của huyền thoại ngay khi còn sống và rõ ràng Hồ Chí Minh là một trong số đó. Người sẽ được ghi nhớ không phải chỉ là người giải phóng cho Tổ quốc và nhân dân bị đô hộ, mà còn là một nhà hiền triết hiện đại đã mang lại một hy vọng và viễn cảnh mới cho những người đang đấu tranh không khoan nhượng để loại bỏ bất công, bất bình đẳng khỏi trái đất này [39, tr.22].

## **2.2. NỘI DUNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH**

### **2.2.1. Nêu gương về tư tưởng, chính trị**

*- Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, đi đầu, gương mẫu trong hoạch định và tổ chức thực hiện cương lĩnh, nghị quyết và mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam*



Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: Chủ nghĩa Mác-Lênin như "candle thần kỳ", như "mặt trời chói lọi" soi sáng con đường cách mạng nước ta. Người đã sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo Đảng vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, Người cùng với Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra chủ trương, đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn, lãnh đạo nhân dân Việt Nam làm cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, sáng lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi thống nhất đất nước, đưa cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nhắc nhở: “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác-Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp Chủ nghĩa Mác-Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng XHCN thích hợp với tình hình nước ta. Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng” [57, tr.92].

Ngày nay, nâng cao trình độ lý luận của toàn Đảng và của từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, bồi đắp lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chẳng những là để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, mà cũng chính là bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng. Bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng là bảo vệ sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, vì Đảng lãnh đạo, cầm quyền bằng Cương lĩnh, đường lối, nghị quyết... Đó là sự bảo vệ chủ động, tự giác bởi sự đúng đắn trí tuệ, có khả năng bác bỏ mọi sự xuyên tạc, phá hoại của các thế lực thù địch, phản động.

*- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.*

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn đúng đắn và nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng ta và nhân dân ta; trở thành sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong đường lối của Đảng, là quy luật của cách mạng Việt Nam. Nhờ đó, cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Khi trả lời các nhà báo nước ngoài, Người khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” [50, tr.187]. Người đã dành cả cuộc đời đấu tranh cho độc lập của Tổ quốc, và khi nước được độc lập rồi thì làm sao cho nhân dân được hưởng tự do hạnh phúc từ nền độc lập ấy. Và chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đem lại cho nhân dân sự hạnh phúc thực sự, thực sự được làm chủ về chính trị, được tự do hưởng thụ các giá trị cuộc sống. Bởi vậy Người luôn luôn kiên định mục tiêu Độc lập dân và chủ nghĩa xã hội. Xác định độc lập dân tộc là tiền đề, điều kiện tiên quyết để tiến lên xây dựng xã hội và chủ nghĩa xã hội là đảm bảo vững chắc nhất cho độc lập dân tộc.

Chỉ có xã hội xã hội chủ nghĩa mới thực hiện được ước mơ ngàn đời của nhân dân lao động là vĩnh viễn thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, nghèo nàn, lạc hậu. Đồng thời độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để xây dựng một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới. Theo Hồ Chí Minh thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong điều kiện mới, quán triệt tư tưởng đặt lên hàng đầu lợi ích quốc gia, dân tộc với mục tiêu xuyên suốt

là giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi nhất cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội tạo cơ sở cả về lý luận và thực tiễn để vận dụng sáng tạo các bài học về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, giữ vững độc lập, tự chủ đi đôi với hội nhập quốc tế; triển khai các hoạt động đối ngoại một cách đồng bộ và toàn diện. Theo đó, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mới có thể phát huy cao nhất sức mạnh dân tộc, sức mạnh nội sinh nhằm giữ vững độc lập, tự chủ trên mọi lĩnh vực đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do vậy, cho dù thế giới ngày nay và trong những năm tới có thể có nhiều đổi thay, nhưng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mãi mãi là mục tiêu, con đường duy nhất đúng, là tất yếu lịch sử của dân tộc ta trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **2.2.2. Nêu gương về đạo đức, lối sống, sinh hoạt**

Cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là một quá trình rèn luyện gian nan với tinh thần kiên trì của người cộng sản và phương pháp khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin. Người đã tự rèn luyện và nêu tấm gương đạo đức có tính nhất quán từ ý nghĩ đến việc làm, từ trách nhiệm công việc chung đến đời sống riêng tư, từ trong tư duy đến lối sống, sinh hoạt hàng ngày.

Khi tình cảm với Tổ quốc, với nhân dân được con người dành ở vị trí cao nhất thì những tình cảm ấy sẽ được bộc lộ trong mọi việc làm, hành động, mọi mối quan hệ của họ. Khi con người đặt lợi ích của tập thể, của giai cấp, của dân tộc lên hàng đầu thì nhất định người ấy sẽ sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân mình, sẽ đối xử đúng mực với lợi ích riêng tư của mình, tìm thấy hạnh phúc cao nhất của mình trong lợi ích của tập thể. Đạo đức Hồ Chí Minh chính là mẫu đạo đức hoàn chỉnh như vậy.

Với lòng kính yêu lãnh tụ, với mong muốn đảm bảo điều kiện làm việc tốt nhất cho Người và đáp ứng được những nghi lễ ngoại giao khi Người đón

tiếp khách trong nước và quốc tế, các đồng chí trong Trung ương Đảng, Chính phủ mời Người về ở và làm việc tại Phủ toàn quyền xưa, nhưng Người đã khước từ. Người nói: Trước kia đây là Phủ toàn quyền, nhưng việc xây dựng lên công trình kiến trúc này là bàn tay của những người thợ Việt Nam. Bây giờ nhân dân được tự do, đất nước được độc lập, quyền làm chủ tòa nhà phải thuộc về nhân dân. Người đề nghị sử dụng tòa nhà là nơi làm việc và tiếp khách của Chính phủ và Nhà nước Việt Nam, còn Người đến ở ngôi nhà nhỏ của người phục vụ Phủ toàn quyền. Mùa hè, để đảm bảo sức khỏe cho Người trước thời tiết nóng bức, Văn phòng xin phép lắp máy điều hòa nhiệt độ, nhưng Người lại đề nghị dành máy đó cho quân y hoặc trại điều dưỡng thương binh. Dù ở bất kì cương vị nào, Người vẫn luôn luôn dành những điều tốt đẹp nhất cho đồng bào, dân tộc.

Trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân” [56, tr.611]. Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, khiêm tốn, luôn gần gũi với nhân dân. Ở cương vị Chủ tịch nước, có thể có đầy đủ những phương tiện hiện đại cho cuộc sống vật chất nhưng Người vẫn ở ngôi nhà gỗ đơn sơ, bộ quần áo vải đã bạc màu. Người cho rằng “Cách ăn mặc phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chớ lượt thướt, xa xỉ, loè loẹt” [51, tr.117]. Không phải Người phủ nhận nhu cầu chính đáng của con người trong việc cải thiện nhu cầu ăn, mặc, ở được tốt hơn. Người chỉ rõ rằng: “Người ta ai cũng muốn ăn ngon mặc đẹp, nhưng muốn phải cho đúng thời, đúng hoàn cảnh. Trong lúc nhân dân ta còn thiếu thốn mà một người nào đó muốn riêng hưởng ăn ngon mặc đẹp, như vậy là không có đạo đức” [54, tr.392].

Suốt cuộc đời, Người đã sống và hoạt động theo phương châm: “Giàu sang không thể quyến rũ - Nghèo khó không thể chuyển lay - Uy lực không thể khuất phục” [53, tr.50]. Trải qua cảnh nghèo khó, Người không bao giờ nghĩ

riêng cho mình một cuộc đời sung sướng. Từng làm thuê vất vả, cuộc sống thiếu thốn, Người càng cảm thông với đồng bào, với nhân loại, càng quyết tâm giải phóng cho được đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn duy trì lối sống giản dị. Lúc ở chiến khu, Người sống chung với anh em trong một cơ quan, làm việc, học tập, ăn ở, sinh hoạt nhất nhất như mọi người. Có những lúc vì thiếu gạo, cần ăn ít một chút, Người luôn vui vẻ cùng anh em. Khi ở Hà Nội, Chủ tịch Chính phủ có phòng làm việc, phòng tiếp khách, nhiều khi chủ trì những bữa tiệc long trọng, nhưng bình thường ngày hai bữa, Chủ tịch Chính phủ cùng nhân viên đều ăn chung. Nhiều lần, do công việc mà phải đến trễ, thức ăn không còn gì, Người vẫn vui vẻ ăn bát cơm như thường lệ. Hay khi Người đến Pháp, ngay hôm gặp đầu tiên, lối ăn mặc giản dị của Người làm cho nhiều kiều bào rất cảm động. Hôm ấy, tại Biarít, đại biểu kiều bào đến thăm Người, rất hồi hộp, sung sướng khi chuẩn bị được gặp Người. Khách rất đông, phòng khách không đủ ghế ngồi, giản dị Người ngồi xuống sàn và mời mọi người ngồi thê nói chuyện; như một người Cha già của dân tộc ân cần và thân mật hỏi thăm đàn con bao năm lưu lạc xứ người.

Hồ Chí Minh giản dị mà gần gũi, lịch sự mà rất thanh tao, khi những người nước ngoài có dịp gặp gỡ và làm việc cùng Người đều có chung cảm nhận như vậy, họ ngợi ca phong thái thanh tao cao quý và cho đó là đặc sắc của người phương Đông. Đó là phong cách mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu gương sáng cho chúng ta học tập và noi theo.

### **2.2.3. Nêu gương về tự phê bình và phê bình**

Trong những nguyên tắc rèn luyện đạo đức cách mạng và xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng tới việc tự phê bình và phê bình. Người coi đó là luật phát triển đảng, là vũ khí để phát triển đảng viên, làm cho phần tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân, phần xấu thì mất dần đi. Đó là biện pháp tự giác của cá nhân, sự giúp đỡ của tập thể để phát hiện kịp thời và ngăn chặn ngay từ đầu những sai lầm, khuyết điểm. Người quan niệm,

tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên là nhu cầu tất yếu trong xây dựng Đảng, và tự hoàn thiện nhân cách cá nhân mình. Vì vậy, để xây dựng đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng, cán bộ đảng viên phải nêu gương về tự phê bình và phê bình:

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Người thường nhắc cán bộ, đảng viên phải nắm chắc và khéo sử dụng vũ khí tự phê bình - phê bình và sửa chữa để xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng, củng cố Chính quyền trong sạch vững mạnh. Người chỉ rõ: “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ” [51, tr.272].

Trong bài viết “Tự phê bình”, Người nêu vấn đề và tự giải đáp: Tự phê bình là gì? Là thật thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa” [53, tr.80]. Theo đó, tự mình phải mạnh dạn công khai tự phê bình, có khuyết điểm phải nói cho hết, dù việc đó có khó khăn, đau đớn. Khi được người khác phê bình phải vui vẻ tiếp thu, với thái độ thực sự cầu thị chứ không phải chỉ nhận lỗi qua loa, cho xong rồi tìm cách bao biện cho lỗi của mình. Khi phê bình người khác phải thành khẩn, đúng mực, có sao nói vậy, Người nhấn mạnh: “phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người [51, tr.272]. Tuyệt đối không lợi dụng phê bình để bới móc, nói xấu lẫn nhau, không phê bình lung tung, hồ đồ, vô trách nhiệm, phê bình không chỉ dừng lại ở việc vạch ra khuyết điểm mà còn phải đưa ra biện pháp sửa chữa.

Người chỉ rõ: “Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm...; là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ”. Do đó, Người yêu cầu: “Cán bộ cao cấp phải xung phong gương mẫu trong tự phê bình và phê bình”, bởi vì: “Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự

phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình” [59, tr.421].

Trong tự phê bình và phê bình phải thực sự cầu thị, tự giác, trung thực, chân thành, công tâm, không hữu khuynh, né tránh, chạy theo chủ nghĩa thành tích; khi có khuyết điểm phải nhận khuyết điểm và phải có kế hoạch sửa chữa. Trên tình đồng chí, thương yêu lẫn nhau; thẳng thắn đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt; kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện lợi dụng phê bình với động cơ xấu.

Để tiếp thêm dũng khí đấu tranh phê bình và tự phê bình cần phải không ngừng học tập hành động nêu gương sửa sai của Người. Người là một tấm gương dũng cảm trong phê bình và tự phê bình. Người vạch rõ: “Một Đảng mà che giấu khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính” [51, tr.301]. Trong cải cách ruộng đất năm 1956, Đảng ta có những sai lầm, làm uy tín của Đảng bị giảm sút, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thay mặt Đảng, Chính phủ thẳng thắn nhận khuyết điểm trước Quốc hội. Người gạt nước mắt nhận lỗi trước nhân dân, trước Quốc hội: “tôi phải thật thà xin lỗi những đồng bào vì những cán bộ sai lầm mà bị oan ức. Tôi thật thà tự phê bình khuyết điểm của tôi - là giáo dục và lựa chọn cán bộ chưa được chu đáo” [52, tr.396]. Người đã nêu cao tấm gương trung thực, thẳng thắn, thực sự cầu thị của một đảng cầm quyền và của người đứng đầu Đảng.

Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh căn dặn: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” [61, tr.611]. Từ trước đến nay, nội dung, phương pháp, thái độ tự phê bình và phê bình luôn mang tính thời sự trong sinh hoạt đảng cũng như trong cuộc sống. Cái khó nhất của tự phê bình là phải đặt

mình vào vị trí của người khác để phê bình, ai cũng muốn được khen, muốn nghe nói tốt về mình, không ai muốn bị chỉ trích, nói những điều chưa tốt. Người nói: “Người đời không phải thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nhưng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi” [50, tr.192]. Con người ai cũng có những khuyết điểm và ưu điểm, nhưng nếu chỉ nói cái xấu, mạt sát nhau là sai lệch, và chỉ cổ vũ ưu điểm không đúng mực sẽ thành tâng bốc, nịnh hót, bởi vậy đòi hỏi người phê bình phải suy nghĩ thật kỹ, không thêm bớt, càng khách quan thì càng hiệu quả.

Trong *Thư gửi đồng bào Liên khu IV*, Người có viết: “Tôi mong rằng: từ nay các cán bộ đều biết phê bình và tự phê bình, đều cố gắng sửa đổi lối làm việc, theo đúng đường lối của Chính phủ và Đoàn thể, hợp với lòng dân. Cán bộ cấp trên phải luôn luôn đôn đốc và kiểm tra công việc cán bộ cấp dưới. Nhân dân thì giúp Chính phủ và Đoàn thể kiểm tra công việc và hành vi của các cán bộ” [52, tr.397].

Thực hiện lời căn dặn của Hồ Chí Minh về “thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình” đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thành khẩn, học hỏi, rèn luyện đạo đức cách mạng, với tinh thần “có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”.

Thấm nhuần lời dạy của Người, trong đấu tranh cách mạng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng đã không chỉ sẵn sàng tận tâm, tận lực phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân mà còn quán triệt thực hiện tự phê bình và phê bình: Đối với mình thì phải “cả quyết sửa lỗi”, đối với người thì “có lòng bày vẽ” để trở thành những người luôn gương mẫu đi đầu, làm mực thước cho quần chúng noi theo. Trong công cuộc kháng chiến đầy khó khăn, gian khổ, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và cả cuộc sống đời thường, vì Đảng, vì dân, trên cơ sở của tình đồng chí thương yêu lẫn nhau, đã có rất nhiều tấm gương cán bộ, đảng viên nguyện hy sinh lợi ích cá nhân, sẵn sàng đem tính mạng của mình bảo vệ lợi ích của dân tộc, Tổ quốc. Những tấm gương sáng ngời về nỗ lực phấn đấu, gương mẫu hoàn thành mọi nhiệm vụ



được giao, nêu gương khi tiến hành tự phê bình và phê bình trên tinh thần đồng chí ở trong Đảng, đã làm nên sức mạnh khối đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng và toàn dân tộc, giúp Đảng làm tròn nhiệm vụ mà giai cấp, nhân dân và dân tộc giao phó trong suốt quá trình xây dựng và trưởng thành.

#### **2.2.4. Nêu gương về mối liên hệ mật thiết với nhân dân**

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có mối liên hệ gắn bó mật thiết, gần gũi, hòa mình với quần chúng nhân dân, có sức cảm hóa lớn đối với mọi người. Người là một bậc đại nhân, đại trí, đại dũng, những tư chất và phẩm chất ấy được phát huy trong suốt cuộc đời hoạt động của Người.

Người đã khẳng định tầm quan trọng của việc tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với nhân dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân chính là nguồn sức mạnh nội lực của Đảng. Nguồn sức mạnh nội lực ấy lại phụ thuộc vào sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và sự gương mẫu của mọi cán bộ, đảng viên. Đảng lãnh đạo nhân dân thông qua Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên "là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành" [46, tr.309], nên muôn việc thành công hay là thất bại đều do cán bộ, đảng viên tốt hoặc kém. Vì vậy, những bài học trong quan hệ với nhân dân, yêu dân, tin dân, trọng dân, học hỏi nhân dân, lắng nghe dân của Người vẫn còn nguyên giá trị.

Người nhắc nhở: "Nhiệm vụ của các chiến sĩ thi đua là phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi. Phải khiêm tốn và gần gũi quần chúng, phải làm gương mẫu cho quần chúng. Phải học tập chính trị, phải gắn liền tinh thần thi đua với tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế. Tuyệt đối chớ tự kiêu tự mãn, chớ xa rời quần chúng" [53, tr.409]. Tư tưởng Hồ Chí Minh về gần gũi nhân dân, tôn trọng Nhân dân được thể hiện ở thái độ đánh giá cao vai trò, vị trí của nhân dân. Theo Người, muốn thật sự gần, trọng Nhân dân thì phải hiểu dân. Chính tài dân, sức dân, của dân, quyền dân, lòng dân, sự khôn khéo, hăng hái, anh hùng của dân đã tạo nên "cái gốc", nền tảng vững mạnh của đất nước. Cùng với thái

độ đánh giá cao vai trò của Nhân dân, ý thức tôn trọng Nhân dân còn phải đặc biệt chú ý không xâm phạm đến lợi ích, quyền lợi hợp pháp, không xúc phạm Nhân dân. Phải luôn luôn tôn trọng và giữ gìn của công, của Nhân dân.

Sau Cách mạng Tháng Tám, dù bận trăm công nghìn việc, khi biết tin đê sông Hồng ở khu vực Hưng Yên, Thái Bình bị vỡ, Người trực tiếp đi kiểm tra việc khắc phục hậu quả, để có biện pháp kịp thời cùng chính quyền địa phương vận động giúp đỡ nhân dân vượt qua khó khăn. Theo Người, cùng đồng cảm với người nông dân, mới biết quý hạt gạo, củ khoai, mới biết xót lòng khi bão lũ ập đến cướp đi hết thành quả lao động mà người dân đã vất vả mới có được.

Hồ Chí Minh quan tâm đến sâu sắc đến đời sống nhân dân, không quên và sót một ai, trong đó Người đặc biệt chú ý đến bộ đội - những người đang chiến đấu, hy sinh để bảo vệ Tổ quốc. Người giành toàn bộ tiền tiết kiệm của mình để mua nước cho bộ đội phòng không bảo vệ thủ đô giải khát.

Điều đó xuất phát từ tư tưởng trọng dân, gần dân, gắn bó mật thiết với nhân dân. Người sống với cuộc sống của nhân dân, đau cùng nỗi đau của nhân dân, vui chung với niềm hạnh phúc của nhân dân. Không một phút nào Người không nghĩ đến vận mệnh của nhân dân và dân tộc.

Theo Hồ Chí Minh, tôn trọng nhân dân gắn liền với phát huy dân chủ. Phát huy dân chủ gắn liền với phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong đó có quyền phát biểu ý kiến của dân. Cho dù ý kiến đó có thể nào thì cũng cần phải được tôn trọng, lắng nghe bởi “nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích. Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình” [54, tr.421].

Hồ Chí Minh dạy rằng, những người cộng sản Việt Nam có quyền tự hào chính đáng vì họ đã đi tiên phong trong cuộc đấu tranh giải phóng lâu dài và gian khổ của dân tộc, bắt chấp lao tù, máy chém. Song, người cộng sản cũng là con người, có ưu điểm, khuyết điểm, có tốt, có xấu. Bởi vậy, người cộng sản

phải có ý thức tự tu dưỡng, tự rèn luyện và nêu gương suốt đời. Nếu cán bộ, đảng viên xa rời quần chúng, mắc bệnh kiêu ngạo cộng sản, coi khinh nhân dân, quan liêu, tham nhũng, vô kỷ luật, coi thường phép nước, sa vào chủ nghĩa cá nhân,...thì họ không còn là "công bộc" của nhân dân nữa, mà trở thành sâu mọt, đục khoét của dân. Những người đó đã làm mất niềm tin của nhân dân, làm cho nhân dân xa Đảng, làm mất uy tín, danh dự của Đảng, đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Thấu hiểu bài học xương máu của các đảng cầm quyền là khi Đảng tự đánh mất mình, mất quần chúng, nhất là khi chiến tranh kết thúc, đường lối của Đảng sẽ xa thực tế, không phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo: "Chủ nghĩa cá nhân đang ám ảnh một số đồng chí. Họ tự cho mình cái gì cũng giỏi, họ xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Họ ngại làm việc tổ chức, tuyên truyền và giáo dục quần chúng. Họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Kết quả là quần chúng không tin, không phục, càng không yêu họ. Chung quy là họ không làm nên trò trống gì" [57, tr.609].

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng viên chúng ta là những người rất tầm thường, vì chúng ta là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân... Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác” [55, tr.344].

Với Hồ Chí Minh, nhân dân là chủ thể của lịch sử, là giá trị quý báu nhất “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân” [56, tr.453]. Tài dân, sức dân là nguồn lực quan trọng nhất của phát triển. Muốn phát huy được nguồn lực quan trọng này để phục vụ sự nghiệp cách mạng đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải "hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng", phải hiểu dân, phải học từ nhân dân. Còn nếu "cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại" [51, tr.326]. Vì thế, cán bộ, đảng viên cần học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh về: Nêu cao ý thức

phục vụ nhân dân; Làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung sức giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân; Lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ dưới quyền.

### 2.2.5. Nêu gương về trách nhiệm trong công tác

Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ: “Tổ quốc là Tổ quốc chung. Tổ quốc độc lập, thì ai cũng được tự do. Nếu mất nước, thì ai cũng phải làm nô lệ. Các chú bác muốn làm nô lệ không? Không! Anh chị em muốn làm nô lệ không? Không! Các em bé muốn làm nô lệ không? Nhất định không. Vậy thì ai cũng phải kháng chiến” [50, tr.539]. Mỗi người đều phải có bổn phận với đất nước, khi Tổ quốc lâm nguy thì mọi người đều phải đứng lên.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền, được nhân dân tin cậy và ủy thác cho trách nhiệm xây dựng, tổ chức và lãnh đạo chính quyền của dân, do dân và vì dân. Với tư cách là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, lãnh tụ Hồ Chí Minh luôn nêu gương và làm gương về trách nhiệm trong công tác, và quán triệt đến cán bộ đảng viên phải: *quan tâm đến vấn đề nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, đảng viên*. Người mong muốn và thường xuyên nhắc nhở “Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết” [61, tr.547]. Người hết lòng, hết sức chăm lo giáo dục cán bộ, đảng viên thực hành đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, chống chủ nghĩa cá nhân, chống các tật bệnh quan liêu, không vi phạm quyền dân chủ của nhân dân.

Ngày 18 tháng 1 năm 1949 trong buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước. Đồng chí ta nhiều người đã làm được nhưng vẫn còn những người hủ hoá. Đảng có trách nhiệm gột rửa cho các đồng chí đó. Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã. Đồng chí ta

phải học lấy bốn đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính.” [52, tr.16]. Thật vậy, quần chúng nhân dân chỉ quý mến những người cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, đối với đời sống của người dân. Nhân dân lao động, quần chúng ngoài Đảng không chỉ nghe đảng viên nói mà còn nhìn vào hiệu quả công việc đảng viên làm mà xem xét tư cách, đánh giá năng lực của người đảng viên. Vì thế, làm cán bộ phải biết yêu thương dân, kính trọng dân, giúp đỡ dân, thực tâm giải thích và hướng dẫn cho nhân dân khi dân chưa hiểu rõ vấn đề... để từ đó có thể hiểu được lòng dân, biết được ý nguyện của dân, để được dân tin tưởng, nghe theo và thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, của Nhà nước. Ngược lại, nếu không yêu thương dân, không thực tâm lo lắng cho lợi ích của nhân dân mà chỉ nghĩ đến quyền lợi của mình, thì đó là người cán bộ, đảng viên không có đạo đức cách mạng, không có ý thức trách nhiệm với đối với Nhà nước và nhân dân.

Nâng cao ý thức trách nhiệm được biểu hiện cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, trong công việc phải làm. Khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho việc gì, dù khó hay dễ, người cán bộ cũng đều phải tự giác làm cho đến nơi, đến chốn. Nếu làm một cách cẩu thả cho qua chuyện, dễ thì làm khó thì bỏ là biểu hiện của người cán bộ không có tinh thần trách nhiệm đối với tổ chức, đối với quần chúng nhân dân. Là công chức, dù ít dù nhiều đều có quyền hành, "cấp cao quyền to, cấp thấp quyền nhỏ". Có quyền mà xa dân, làm việc theo kiểu quan liêu, mệnh lệnh, không dân chủ thì sớm muộn nhất định sẽ thất bại. Có quyền mà nhận thức đúng đắn rằng quyền lực đó là của dân và nhân dân giao phó quyền lực đó cho mình, thì sẽ làm hết trách nhiệm đối với nhân dân. Trong công tác, người cán bộ đảng viên phải nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ đề ra. Từ đó, căn cứ tình hình thực tế của cơ sở, mà vạch ra kế hoạch rõ ràng, thiết thực và vận động, tổ chức cho nhân dân thi đua thực hiện. Đồng thời, phải tiến hành bàn bạc với dân, tiếp thu sáng kiến của dân để có thể đi đúng đường lối nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Những chính sách và nghị quyết của Đảng đều vì lợi ích của nhân dân.

Vì vậy, đạo đức cách mạng của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân” [57, tr.607].

Người cán bộ đảng viên muốn nâng cao ý thức trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, nhất thiết phải vừa thực hiện đạo đức công dân, vừa thực hiện đạo đức cách mạng của người cán bộ, nghĩa là biết: “Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân. Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không” [55, tr.354]. Người cán bộ phải nêu gương "đảng viên đi trước, làng nước theo sau", dù công tác ở lĩnh vực nào cũng đều phải học tập và rèn luyện đạo đức cách mạng, trên cương vị cấp bậc càng cao thì càng phải nêu gương về đạo đức. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt... ngày càng thêm. Nói tóm tắt, tính tốt ấy gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm” [51, tr.291]. Tu dưỡng đạo đức cách mạng phải toàn diện trên mọi khía cạnh, phải thường xuyên nuôi dưỡng lòng thương yêu, giúp đỡ đồng chí, đồng bào và vì thế mà kiên quyết chống lại những việc làm có hại đến Đảng, đến nhân dân, nếu cần thì có thể hy sinh cả tính mạng cho Đảng, cho Tổ quốc, không bao giờ rụt rè, e ngại.

Cán bộ, đảng viên cần nhận thức rõ: việc nêu cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân là mục đích và bản chất của Đảng. Đảng cầm quyền là để bảo đảm cho dân làm chủ, mọi quyền lực là thuộc về dân. Người dân ủy thác quyền lực đó cho những chức danh cụ thể, kể cả chức vụ Chủ tịch nước. Trong *Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng* ngày 17-10-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để

gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật” [50, tr.9].

Trong tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*”, khi bàn về tư cách của Đảng chân chính cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đảng không phải là tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng” [51, tr.289]. Mỗi người khi phấn đấu và trở thành cán bộ, đảng viên đều phải tự mình nêu cao ý thức trách nhiệm đối với đất nước, đối với dân tộc và nhân dân. Lối làm việc quan liêu, chủ quan, hấp tấp là trái ngược với tinh thần trách nhiệm. Ý thức trách nhiệm không phải chỉ trên lời nói suông mà cần được biểu hiện bằng hành động cụ thể: người cán bộ phải luôn nghĩ đến hiệu quả của công việc mình làm, phải tích cực học tập, bồi dưỡng chuyên môn và thường xuyên gần dân để hiểu rõ đời sống, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng, những điều bức xúc của dân để giải quyết kịp thời, đề xuất các giải pháp nhằm từng bước nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho nhân dân. Việc phục vụ, quan tâm, chăm lo đời sống cho nhân dân phải toàn diện về mọi mặt, ngày 9/12/1961, nói chuyện với những cán bộ, đảng viên lâu năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Dân không đủ muối, Đảng phải lo. Dân không có gạo ăn đủ no, dân không có vải mặc đủ ấm, Đảng phải lo. Các cháu bé không có trường học, Đảng phải lo. Tôi lo chuyện này lắm: Các cháu mắt choẹt, da búng. Tất cả mọi việc, Đảng phải lo. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, đấu tranh giành thống nhất nước nhà, Đảng phải lo. Ngay đến cả tương, cà, mắm, muối của dân, Đảng đều phải lo” [59, tr.272].

Ý thức phục vụ nhân dân không chỉ nằm ở Nghị quyết, Chỉ thị, hô hào, kêu gọi, mà còn phải được xuất phát từ lòng thương yêu nhân dân, từ đó có động lực để ngày đêm nghĩ cho dân, lo cho dân, lo từ việc lớn đến việc nhỏ.

Đến những năm tháng Người ở và làm việc tại ngôi nhà sàn (1958-1969), tấm lòng bao la của Chủ tịch Hồ Chí Minh càng được thể hiện sâu sắc ở sự quan tâm, chia sẻ đối với đồng bào. Những tài liệu, hiện vật nơi đây đã thể

hiện rõ nét cuộc sống, tư tưởng, đạo đức, phong cách của vị lãnh tụ hết lòng vì nước, vì dân, vì sự nghiệp hòa bình, hữu nghị và tiến bộ của các dân tộc trên thế giới.

Trong *Di chúc*, về việc riêng Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa” [61, tr.15].

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thực hiện lời nói đi đôi với việc làm, lý luận đi đôi với thực tiễn, nói là để làm. Việc nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân đã được Người thực hiện trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng cuộc đời và tư tưởng, đạo đức cách mạng của Người vẫn mãi là tấm gương sáng ngời, dẫn đường chỉ lối cho các thế hệ cán bộ đảng viên tiếp bước học tập và làm theo.

#### **2.2.6. Nêu gương về ý thức tổ chức kỷ luật**

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra cho chúng ta nhiều bài học sâu sắc về ý thức tổ chức, kỷ luật, phải biết tuân thủ những quy tắc chung đã được đặt ra, đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, làm việc gì cũng cần phải tâm huyết, trách nhiệm, thực hiện đúng nội quy, qui định nhất là người cán bộ, đảng viên phải luôn gương mẫu, đi đầu.

Hàng ngày, Người thường căn dặn các chiến sĩ cảnh vệ phải luôn có ý thức tổ chức, kỷ luật, triệt để tôn trọng nội quy chung. Một hôm, Người đến thăm một ngôi chùa lịch sử. Đúng dịp lễ nên khách nước ngoài và nhân dân đến chùa rất đông. Người vừa vào chùa, vị sư cả liền ra đón Người và khẩn khoản xin Chủ tịch Hồ Chí Minh đừng cởi dép. Người không đồng ý. Đến thềm chùa, Người dừng lại để dép ở ngoài rồi mới bước vào, và giữ đúng mọi nghi thức như người dân đến lễ. Trên đường từ chùa về nhà, xe đang bon bon, bỗng đèn đỏ ở một ngã tư bật lên. Đường phố đúng lúc đông người. Xe chở Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như các xe khác đều dừng lại cả. Mọi người trong



xe lo lắng nhìn nhau. Nếu nhân dân trông thấy Người, họ sẽ ùa ra ngã tư này thì dễ gây tắc nghẽn. Nghĩ vậy, đoàn xe bèn cử một chiến sĩ cảnh vệ chạy đến bục yêu cầu công an giao thông mở đường cho xe của Người. Nhưng Người đã hiểu ý. Người ngăn lại rồi bảo: Các chú không được làm như thế. Phải gương mẫu tôn trọng luật lệ giao thông, không nên bắt người khác nhường quyền ưu tiên cho mình. Là Chủ tịch nước cũng phải tuân thủ quy tắc giao thông, không được tạo đặc quyền.

Tháng 11/1946, khi Người ở Pháp về, bà Nguyễn Thị Thanh thăm, đi cùng với hai người cháu là Nguyễn Sinh Thọ và Hồ Quang Chính. Ba người đến Phủ Chủ tịch, trình giấy tờ, Người cho thư ký ra đón, đưa vào phòng khách. Chờ đến nửa tiếng, bà Thanh đi lại tỏ ra rất sốt ruột. Lúc đó Người mới ra, câu đầu tiên là xin lỗi chị, nói biết chị đến nhưng đang tiếp đoàn cán bộ miền Nam, không dứt ra được. Mặc dù từ ngày ra đi tìm đường cứu nước đến lúc đó hai chị em mới gặp nhau và Người biết rõ chị gái rất kỹ tính, nhưng tình riêng vẫn phải tôn trọng việc chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc nào cũng đặt việc công lên trên hết. Đây cũng chính là “dĩ công vi thượng” mà Người nhiều lần căn dặn đồng chí Võ Nguyên Giáp. Hay Người dặn đồng chí Lê Giản, Tổng Giám đốc Nha công an Trung ương: Làm công việc an ninh, liên quan đến con người thì chú phải nhớ câu: Thiết diện vô tư. Tức là luôn đặt kỷ cương phép nước lên trên, không lấy tình riêng để giải quyết công việc.

Khi người đứng đầu cao nhất nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật, kỷ cương như vậy, đương nhiên cấp dưới cũng thực hiện theo, không ai có quyền và dám cho phép mình vượt lên mọi quy định của Đảng, Nhà nước, không có chuyện “phá lệ” hay “xé rào”. Ngay cả các cán bộ ở Phủ Chủ tịch, không có ai sử dụng quyền lực của cơ quan giúp việc Chủ tịch nước để lo việc cho cá nhân của Người hay cho chính gia đình mình. Nhờ vậy, thời đó, cán bộ từ lãnh đạo Đảng, mặt trận Việt Minh đến chính quyền cơ sở đều cơ bản giữ gìn kỷ cương phép nước. Chính điều đó đã làm nên sức mạnh cho chúng ta chiến đấu và chiến thắng.

Theo Người, đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc, hai điều đó không thể tách rời nhau trong nội bộ Đảng. Sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm minh của cán bộ, đảng viên. Bởi nhiệm vụ của Đảng rất nặng nề, phức tạp, lâu dài, luôn phải đấu tranh với các thế lực thù địch tìm mọi cách chống phá Đảng và chủ nghĩa xã hội. Do đó, Đảng phải được xây dựng một cách tập trung với sự thống nhất về tổ chức và hoạt động, đồng thời giữ vững kỷ luật nghiêm minh thì mới đủ sức hoàn thành nhiệm vụ lịch sử vẻ vang. Để hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang của Đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên cần nêu gương và làm gương về ý thức, tổ chức, kỷ luật: Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật trong tổ chức, cơ quan, đơn vị; Gương mẫu chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quyết định, sự phân công, điều động của tổ chức; Đi đầu thực hiện nền nếp, chế độ sinh hoạt đảng, các nội quy, quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, đơn vị; Đi đôi với tăng cường tập trung, phải chú ý thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng; Gắn liền với giữ nghiêm kỷ cương trong cơ quan đơn vị. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn” [61, tr.325]. Muốn vậy, Đảng phải hoàn thiện quy trình hướng dẫn thực hành dân chủ trong thảo luận để đi đến quyết định các chủ trương, biện pháp phù hợp. Dân chủ trong sinh hoạt của tổ chức đảng phải tránh hình thức hoặc tiến hành qua loa, chiếu lệ. Mọi đảng viên cần thực hiện đúng đắn, đầy đủ các nghị quyết, quy định của Đảng; phát ngôn và hành động đúng tinh thần trách nhiệm của người đảng viên cộng sản, để bảo đảm “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người ” [52, tr.17], thể hiện sự thống nhất về ý chí và hành động như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra.

### **2.2.7. Nêu gương về đoàn kết nội bộ**

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: đoàn kết là vấn đề có tính chiến lược, quyết định mọi thành công của cách mạng, bởi “đoàn kết là sức mạnh vô địch”, chân lý đó đúng đắn trong mọi thời kỳ. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

“Muốn thắng lợi thì mỗi người phải dựa vào lực lượng của số đông người, tức là của tập thể, của xã hội. Riêng lẻ từng cá nhân thì nhất định không thắng nổi tự nhiên, không sống còn được. Để sống còn, loài người lại phải sản xuất mới có ăn, có mặc. Sản xuất cũng phải dựa vào lực lượng của tập thể, của xã hội. Chỉ riêng lẻ cá nhân cũng không sản xuất được. Thời đại chúng ta là thời đại văn minh, thời đại cách mạng, mọi việc càng phải dựa vào của tập thể, của xã hội; cá nhân càng không thể đứng riêng lẻ mà càng phải hòa mình trong tập thể, trong xã hội” [57, tr.600].

Mùa thu năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Hội nghị rút kinh nghiệm cải cách ruộng đất. Người lên diễn đàn, nhìn khắp hội trường và nói chuyện về tình hình thời sự. Khi nói đến nhiệm vụ của toàn Đảng, Người rút trong túi áo chiếc đồng hồ giơ lên và khéo léo hỏi về vai trò của từng bộ phận trong chiếc đồng hồ, bộ phận nào quan trọng nhất? Có bỏ đi bộ phận nào được không? Khi nhận được câu trả lời của các đồng chí cán bộ, Người giải thích: Các bộ phận của một chiếc đồng hồ cũng ví như các cơ quan của một Nhà nước, như các nhiệm vụ của cách mạng. Đã là nhiệm vụ của cách mạng thì đều là quan trọng, đều cần phải làm. Người căn dặn: Đối với chi bộ, đảng bộ hay tất cả các cơ quan, đơn vị cũng vậy, mỗi phòng, ban là một bộ phận không thể thiếu. Tất cả đều có một nhiệm vụ riêng, dù việc lớn việc nhỏ nhưng đó đều là một phần quan trọng trong một tập thể, mỗi nhiệm vụ như một mắt xích nối lại với nhau để tạo thành một khối vững chắc, thì mỗi chúng ta phải thật sự đoàn kết, nỗ lực, cố gắng phát huy khả năng của mình, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ. Việc so bì, tính toán thiệt hơn về quyền lợi, trách nhiệm hay ngại việc nặng tìm việc nhẹ thì sẽ dẫn đến mất đoàn kết, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung. Câu chuyện chiếc đồng hồ của Người đã làm cho nhiều cán bộ dự hội nghị suy ngẫm những bài học về tinh đoàn kết, câu chuyện tuy ngắn nhưng lại mang giá trị lớn, tư tưởng lớn của Người về tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc. Có đoàn kết mới tạo nên sức mạnh tập thể, sức mạnh dân tộc để đánh thắng giặc ngoại xâm, để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu chuyện về “Chiếc áo ấm” là bài học về sự chăm lo của Người đối với bộ đội, chiến sĩ, với nhân dân. Vào một đêm mùa đông năm 1951, gió bắc tràn về mang theo những hạt mưa lâm thâm làm cho khí trời càng thêm lạnh giá. Khắp thung lũng bản Ty, chỉ một ngôi nhà sàn nhỏ còn phát ra ánh sáng, ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn thức, vẫn làm việc khuya như bao đêm bình thường khác. Bỗng cánh cửa nhà sàn hé mở, Người bước xuống cầu thang, đi thẳng về phía gốc cây, chỗ chiến sĩ cảnh vệ đang đứng gác. Người hỏi chuyện và được biết đồng chí cảnh vệ không có áo mưa đứng gác khi trời mưa rét, Người nói: Gác đêm, có áo mưa, không ướt, đỡ lạnh hơn. Sau đó một tuần, các chiến sĩ nhận được những chiếc áo dạ dài là chiến lợi phẩm. Lúc bấy giờ có một chiếc áo như vậy là điều vô cùng quý giá, và còn quý giá hơn, hạnh phúc hơn khi Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chăm lo, săn sóc với cả tấm lòng yêu thương của một người cha. Hôm sau, khi đồng chí cảnh vệ mặc chiếc áo mới đứng gác gần nơi Người làm việc, Người tươi cười và dặn dò thêm: Trời lạnh, chú cần giữ gìn sức khỏe và cố gắng làm tốt công tác. Dặn dò xong, Người trở lại ngôi nhà sàn để làm việc. Người đã dành những chiếc áo ấm cho bộ đội, chiến sĩ trong khi Người chỉ mặc một chiếc áo bông mỏng đã cũ, Người luôn dành những điều tốt đẹp cho những người xung quanh, cho bộ đội chiến sĩ và nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gương mẫu thực hiện việc giữ gìn đoàn kết nội bộ trong Đảng, quan tâm, chăm lo đến nhân dân, bởi đó là nền tảng, cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là vô cùng quan trọng trong xây dựng phẩm chất của người cán bộ, đảng viên hiện nay. Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải nêu gương về: Hết lòng chăm lo xây dựng và tăng cường đoàn kết nội bộ; quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của quần chúng trong cơ quan, đơn vị, địa phương; công tâm với cán bộ dưới quyền; hợp tác với đồng chí, đồng nghiệp để không ngừng tiến bộ; Chân thành giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống; bảo vệ uy tín, danh dự chính đáng của đồng chí, đồng

nghiệp; không tranh công, đổ lỗi, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác. Tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội nơi công tác; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ và trong nhân dân.

Trước lúc đi xa, Người căn dặn: “*Đoàn kết* là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [61, tr.622]. Thấm nhuần lời dạy của Người, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã quyết tâm xây dựng khối đoàn kết, thống nhất để hoàn thành sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cho đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Có đoàn kết chắc chắn sẽ thành công, đây chính là bài học có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với việc xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong công tác tổ chức và cán bộ của Đảng. Theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, đoàn kết trước hết là đoàn kết nội bộ, đoàn kết trong Đảng, đó là cơ sở để đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế, trong đó đoàn kết nội bộ, đoàn kết trong Đảng là nền tảng, là bí quyết thành công của mọi tổ chức, cộng đồng và quốc gia - dân tộc.

### **2.2.8. Nêu gương trong đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, tham nhũng hối lộ dưới mọi hình thức**

Cả cuộc đời của Người là một tấm gương mẫu mực về tuyệt đối trung thành với lý tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ công việc quốc gia đến những việc làm trong cuộc sống hàng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc tôn trọng luật lệ, tuân thủ nguyên tắc đạo đức, sống và làm việc theo pháp luật, kiên quyết đấu tranh trước cái xấu, Người nhấn mạnh phải kiên quyết đấu tranh loại bỏ những “gương xấu”, sự thoái hóa biến chất của cán bộ, đảng viên.

Tháng 10 năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*”, đây là một tác phẩm hết sức quan trọng, liên quan trực tiếp đến các công việc trọng yếu của Đảng ta, cả trong nhận thức và hành động, để lãnh đạo nhân dân tiến hành thắng lợi sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích rõ tác hại ghê gớm của chủ nghĩa cá nhân: “Chủ nghĩa cá nhân như một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm” [51, tr.298]. Người cũng chỉ ra những căn bệnh do chủ nghĩa cá nhân sinh ra, gồm: tham ô, lãng phí, quan liêu với những biểu hiện: ăn cắp của công làm của riêng, ăn bớt của bộ đội, tiêu ít mà khai nhiều, khai gian, lậu thuế, lãng phí thời gian, sức lao động, của cải vật chất của nhân dân, của đất nước, mất dân chủ, hống hách, xa dân, khinh dân, cửa quyền, thiếu tinh tổ chức, kỷ luật, mất đoàn kết, không chấp hành đúng pháp luật làm hại đến lợi ích chung... Người kết luận: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ. Kẻ thù khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta. Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu, dù cố ý hay không, cũng là bạn đồng minh của thực dân và phong kiến. Vì nó làm chậm trễ công cuộc kháng chiến và kiến quốc của ta. Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính” [53, tr.358].

Người coi chủ nghĩa cá nhân là một thứ giặc ở trong lòng và “Tham ô, lãng phí, quan liêu” là giặc nội xâm. Đó là những kẻ thù nguy hiểm, chúng đe dọa đến vận mệnh của dân tộc, của Đảng và làm suy yếu Đảng. Vì vậy, một mặt chúng ta phải chống giặc ngoại xâm để giành, giữ và bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, mặt khác phải quyết tâm loại trừ kẻ địch từ bên trong là “giặc ở trong lòng”, giặc “nội xâm” [51, tr.298].

Năm 1950, đại tá Trần Dụ Châu - Cục trưởng Cục Quân nhu bị phát hiện lợi dụng chức quyền tham ô, ăn chơi, và bị kết án tử hình. Trước ngày thi hành án, Trần Dụ Châu gửi đơn xin được khoan hồng. Phút cuối, ông Trần

Đặng Ninh đến gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh xin ý kiến, Người chỉ cho xem một cây xoan héo lá, úa ngọn và hỏi lý do tại sao cây sắp chết. Ông Ninh trả lời: Dạ, vì thân cây bị sâu đục một lỗ rất to, chảy hết nhựa! “Thế theo chú muốn cứu cây thì phải làm gì?”. “Dạ, phải bắt và giết hết những con sâu ấy đi ạ”. Người gật đầu: Chú nói đúng đấy, với loài sâu mọt đục khoét nhân dân cũng vậy. Nếu phải giết đi một con sâu mà cứu được cả rừng cây thì việc đó là cần thiết, hơn nữa là nhân đạo. Sau một đêm thức trắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký bác đơn của Trần Dụ Châu và bản án được thi hành. Người rất đau lòng, nhưng trước những gương xấu, là sâu mọt đục khoét trong dân, cần phải kiên quyết đấu tranh loại bỏ.

Đây cũng là bài học đắt giá với cán bộ, đảng viên. Dù là bất cứ ai, hễ gây thiệt hại đến lợi ích của nhân dân, của Tổ quốc, đều phải nghiêm minh trừng trị. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, người cán bộ, đảng viên khi đứng trước cái xấu, trái pháp luật phải kiên quyết đấu tranh, lên án, đặt lợi ích của tập thể, của nhân dân lên trên hết; Phải nghiêm khắc xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu; phải minh bạch, công khai, không bao che, giấu giếm, né tránh trong xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu; người đứng đầu phải kiên quyết, công tâm và đặt lợi ích, lòng tin của nhân dân trong xử lý tham nhũng, lãng phí, quan liêu để xây dựng tổ chức Đảng thật sự trong sạch vững mạnh.

### **2.3. GIÁ TRỊ CỦA PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH**

#### **2.3.1. Về mặt lý luận**

*Thứ nhất*, nghiên cứu, học tập và vận dụng, phát triển phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, nhằm trang bị những nhận thức lý luận về nêu gương và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, bao gồm: khái niệm về nêu gương và phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, vai trò đặc điểm, nội dung của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Nêu gương được xác định là phương thức lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt việc làm gương và nêu gương sẽ là một đảm bảo trong thực hiện các mục tiêu,

nhiệm vụ cách mạng đặt ra. Bởi vậy, khi cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về việc nêu gương, học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh thì họ sẽ thực hiện nêu gương một cách hiệu quả, ngược lại, nếu không có nhận thức đúng về nêu gương, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, chắc chắn họ sẽ không thể hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, không có được sự tin yêu của quần chúng.

*Thứ hai*, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng lý luận định hướng cho hành động, hoạt động thực tiễn của con người. Bởi, tư tưởng, đạo đức được biểu hiện cụ thể qua phong cách của con người, mang dấu ấn của mỗi cá nhân. Bởi vậy, người có tư tưởng, đạo đức tốt sẽ biểu hiện qua ứng xử, lời nói và việc làm trong sinh hoạt hàng ngày và ngược lại chính những biểu hiện qua cử chỉ, lời nói, việc làm hàng ngày là cơ sở kiểm nghiệm tư tưởng, đạo đức của mỗi con người. Việc tu dưỡng, rèn luyện hàng ngày là cơ sở để hình thành những thói quen tốt, lẽ lối tốt của con người, dần loại bỏ những cái xấu, cái tiêu cực, để hoàn thiện bản thân mình tốt hơn. Con người muốn trở nên tiến bộ hơn, hoàn thiện bản thân mình cần phải tu dưỡng và rèn luyện về tâm, trí, thể, mỹ. Và một trong những phương pháp hiệu quả góp phần hiện thực hóa những phẩm chất đó chính là nêu gương, là tấm gương trên các mối quan hệ với chính mình, với công việc và với người khác. Qua đó có thể thấy được phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là cơ sở lý luận có tính nguyên tắc để thực hành, tu dưỡng đạo đức của con người.

*Thứ ba*, vận dụng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của đội ngũ cán bộ, đảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện có hiệu quả các đường lối, chủ trương, chính sách mà Đảng và Nhà nước đã đề ra. Mọi công việc có được giải quyết nhanh chóng và thuận lợi hay không, không chỉ phụ thuộc vào năng lực làm việc, mà còn phụ thuộc vào phẩm chất, hành động nêu gương, làm gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Do vậy, cán bộ, đảng viên rèn luyện và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh sẽ giúp hoàn thành



được mục tiêu và nhiệm vụ cách mạng đặt ra. Những nội dung của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh như: nêu gương về tư tưởng chính trị; nêu gương về đạo đức lối sống, nêu gương về tự phê bình và phê bình; nêu gương về mối liên hệ mật thiết với nhân dân, nêu gương về ý thức tổ chức, kỷ luật; nêu gương về đoàn kết nội bộ; nêu gương về đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, v.v... là những cơ sở lý luận để Đảng chỉ đạo xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

*Thứ tư*, việc học tập và làm theo phong cách nêu gương nêu gương Hồ Chí Minh được lan tỏa sâu rộng trong quần chúng nhân dân, đem lại hiệu quả tích cực trong việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, tiên phong trong mọi hoạt động.

Nghiên cứu, học tập phong cách nêu gương Hồ Chí Minh giúp cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có nhận thức khoa học để luôn tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức trong các mối quan hệ với việc, với người và với mình, đồng thời hoàn thiện bản thân mình, và luôn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, v.v...

### **2.3.2. Về mặt thực tiễn**

Học tập phong cách nêu gương Hồ Chí Minh có giá trị thực tiễn rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay, chính tấm gương của Người đã lôi cuốn, lan tỏa không chỉ đối với nhân dân, dân tộc Việt Nam mà còn cả bạn bè thế giới, không chỉ những người được tiếp xúc với Người, mà cả những người mới chỉ nghe tên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cho Người một sự kính trọng, biết ơn sâu sắc.

*Thứ nhất*, giá trị thực tiễn đầu tiên mà phong cách nêu gương Hồ Chí Minh mang lại đó chính là sự định hướng lâu dài đối với việc xây dựng phong cách nêu gương cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ quản lý, lãnh đạo nước ta hiện nay. Trong thực tiễn chỉ đạo cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho thấy hiệu quả và minh chứng rõ nét về sự nêu gương và làm gương của Người,

chính sự làm gương và nêu gương của Người đã trở thành nguồn động lực to lớn cho Đảng và nhân dân thực hiện thắng lợi trong công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là giá trị tinh thần vô cùng to lớn của Đảng và nhân dân, có ý nghĩa thiết thực đối với hành động của mỗi con người. Đối với mỗi cá nhân, nêu gương và làm gương giúp cho bản thân họ hoàn thiện tốt công việc được giao, đóng góp vào sự thành công chung của tập thể, giúp họ có được sự ghi nhận, tín nhiệm của những người xung quanh. Đối với tập thể, tổ chức, rèn luyện phong cách nêu gương giúp có được một tập thể vững mạnh, đoàn kết, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của cách mạng đặt ra.

*Thứ hai*, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá về chất lượng cán bộ, đảng viên hiện nay. Việc đánh giá chất lượng, cán bộ đảng viên hiện nay gồm nhiều tiêu chí, đây là một việc không dễ dàng, nhưng góp phần định hướng cho xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung. Nội dung của nêu gương và làm gương được thể hiện trên các khía cạnh: tư tưởng chính trị; đạo đức lối sống; mối liên hệ mật thiết với nhân dân; tự phê bình và phê bình; về ý thức, tổ chức kỷ luật; về đoàn kết nội bộ và trong đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa, chống chủ nghĩa cá nhân, tham ô hối lộ dưới mọi hình thức. Khi cán bộ, đảng viên tự giác thực hiện theo các nội dung nêu gương nói trên sẽ đẩy lùi những hạn chế, nhược điểm của cá nhân mình, dần trở nên tiến bộ hơn.

Những thành tựu của công cuộc đổi mới hiện nay gắn liền với vai trò của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, sự tác động của những điều kiện khách quan như ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường, sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự tuyên truyền chống phá, xuyên tạc từ bên ngoài, v.v... ảnh hưởng không nhỏ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, vi phạm những điều đảng

viên không được làm, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Thực tế đó cho thấy, để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong giai đoạn hiện nay, chúng ta không thể duy trì sự trì trệ, những nhiều, kém hiệu quả của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, làm việc hiệu quả, trong đó không thể không phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là sự nêu gương của những cán bộ chủ chốt, của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, quản lý. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cung cấp cho cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng lý luận về phương pháp nêu gương để xây dựng hiệu quả phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Việt Nam hiện nay. Thấy rõ thực chất hiệu quả phong cách nêu gương Hồ Chí Minh một cách khách quan, khoa học, để học và làm theo, càng củng cố bản lĩnh chính trị kiên định, tự tin xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Do vậy, việc học tập và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là vấn đề thực tiễn cơ bản và cấp thiết.

Giá trị, ý nghĩa của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh thể hiện trên cả hai phương diện lý luận và thực tiễn. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh đã giúp cho cách mạng Việt Nam vượt qua được những khó khăn, thử thách và đi đến thắng lợi, đồng thời cũng góp phần định hướng và rèn luyện, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

## **Tiểu kết chương 2**

Trong chương 2, nghiên cứu sinh đã tập trung luận giải và làm rõ các vấn đề mang tính lý luận chung sau:

*Thứ nhất*, làm rõ một số khái niệm cơ bản như: Phong cách, phong cách Hồ Chí Minh; Nêu gương; Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh; Cán bộ chủ chốt và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở; Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở; Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của

cán bộ chủ chốt cấp cơ sở; Chỉ ra vai trò của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh đối với xây dựng Đảng, và hệ thống chính trị hiện nay với tư cách là một nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên; Một phương pháp lãnh đạo nhân văn hiệu quả của cán bộ, đảng viên; Một biện pháp xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; Một biện pháp giáo dục, xây dựng con người Việt Nam. Xác định một số đặc điểm của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh gồm: Đi đầu, trở thành mẫu mực trong tư duy, diễn đạt, lãnh đạo, làm việc, ứng xử và sinh hoạt; Tự mình làm gương, nêu gương trước mọi người; Có tính ổn định và mang dấu ấn cá nhân con người Hồ Chí Minh

*Thứ hai*, xác định nội dung phong cách nêu gương Hồ Chí Minh gồm: Nêu gương về tư tưởng, chính trị; Nêu gương về đạo đức, lối sống, sinh hoạt; Nêu gương về tự phê bình và phê bình; Nêu gương về quan hệ với nhân dân; Nêu gương về trách nhiệm trong công tác; Nêu gương về ý thức tổ chức kỷ luật; Nêu gương về đoàn kết nội bộ; Nêu gương trong đấu tranh với những “gương” xấu và sự thoái hóa, biến chất của cán bộ, đảng viên.

*Thứ ba*, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, giúp cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nâng cao nhận thức về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh và vận dụng hiệu quả việc làm gương, nêu gương, nhấn mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là hết sức cấp thiết.

Những nội dung đã được luận án phân tích làm rõ trên đây sẽ là khung lý thuyết và là những căn cứ để tiến hành khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng, đề xuất phương hướng, giải pháp xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

### Chương 3

## XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

### 3.1. KHÁI LƯỢC VỀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

Tính đến tháng 6/2022, tỉnh Thái nguyên có: 178 xã, phường, thị trấn và 1.884 [101, phụ lục] cán bộ cấp xã, phường, thị trấn; trong đó, cán bộ chủ chốt cấp xã, phường, thị trấn (cấp cơ sở) có 1.068 người.

Về trình độ chính trị của cán bộ CCCC trung cấp lý luận chính trị có 959 người, chiếm 89,8%; cao cấp, cử nhân có 107 người, chiếm 10,2% [99, tr.6].

Về trình độ chuyên môn của cán bộ CCCC: Thạc sĩ 110 người, chiếm 10,36%; đại học 887 người, chiếm 83,06%; trung cấp, cao đẳng 70 người, chiếm 6,57% [99, tr.6], cơ bản đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

Nhìn chung đội ngũ cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Cơ cấu độ tuổi của cán bộ CCCC: tuổi dưới 35 có 15 người, chiếm 1,4%. Đa số cán bộ CCCC trong độ tuổi 35 đến 50, đây là độ tuổi đã trải qua nhiều kinh nghiệm trong công tác thực tế, có sự chín chắn, trưởng thành.

Cơ cấu giới tính và dân tộc của cán bộ CCCC: cán bộ là nữ có 144 người, chiếm 13,5%; là người dân tộc thiểu số 304 người, chiếm 28,5% [99, tr.5-6].

Cán bộ quy hoạch chức danh cán bộ chủ chốt cấp xã 2236 người, trong đó có 271 người là nữ, đạt tỉ lệ 12,1%; dân tộc thiểu số 612 người chiếm 27,3%; dưới 40 tuổi có 580 người đạt tỉ lệ 26%; 1152 người có trình độ đại học, 21 người có trình độ trên đại học; lý luận chính trị 29 người có trình độ cử nhân, cao cấp [100, tr.5].

Với số lượng ổn định và cơ cấu cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên tương đối phù hợp, cơ bản đã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Trước những yêu cầu của tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy rất quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng về mọi mặt cho cán bộ CCCC. Bên cạnh đó cũng có sự cố gắng, nỗ lực không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên nhằm đáp ứng yêu cầu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được tổ chức, nhân dân giao phó và tin nhiệm.

Việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ chủ chốt được các cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo thường xuyên. Chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã ngày càng được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Tỉnh Thái Nguyên thực hiện thí điểm chức danh bí thư kiêm chủ tịch UBND tại 4 đơn vị cấp xã trong nhiệm kỳ 2011-2016 [90, tr.9], phấn đấu đến năm 2030 ít nhất 50% Bí thư cấp ủy cấp xã đồng thời là chủ tịch UBND cấp xã. Tính đến tháng 8/2022, tỉnh Thái Nguyên có 124/178 xã, phường, thị trấn Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân; có 6/178 xã, phường, thị trấn Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân [101, tr.15]. Bí thư kiêm chủ tịch HĐND cấp huyện, cấp xã là một chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước, đã được cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện có hiệu quả, tạo được sự thống nhất trong lãnh đạo, quyết định các vấn đề quan trọng và giám sát thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo tinh gọn bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các xã được chọn thí điểm cơ bản có kinh tế - xã hội phát triển ổn định, nội bộ đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảng bộ được xếp loại trong sạch, vững mạnh nhiều năm liên tục. Công tác lựa chọn, chuẩn bị nhân sự được thực hiện chặt chẽ; đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND có trình độ đào tạo đạt chuẩn theo quy định. Các đơn vị thực hiện thí điểm phát huy được sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền được nâng lên. Việc nhất thể hóa hai chức danh trên đã khắc phục được tư tưởng trông chờ, ỷ lại, đùn đẩy trách

nhiệm; tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp uỷ; khắc phục được tình trạng hội họp nhiều ở cơ sở; góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Từ việc thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ của tỉnh, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là đội ngũ cán bộ CCCC đã có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt, chất lượng ngày càng được nâng lên; cơ cấu độ tuổi, giới tính, dân tộc, ngành, nghề, lĩnh vực công tác có sự điều chỉnh hợp lý hơn; nguồn cán bộ quy hoạch khá dồi dào, bảo đảm sự chuyển tiếp theo hướng kế thừa giữa các độ tuổi, các thế hệ. Nhiều chủ trương, nguyên tắc, quan điểm, giải pháp lớn về công tác cán bộ được thể chế hóa, cụ thể hóa bằng các quy chế, quy định, quy trình bảo đảm dân chủ, chặt chẽ hơn.

Xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở cơ bản bảo đảm về năng lực, phẩm chất, uy tín, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách xây dựng đảng, phát triển kinh tế xã hội và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện ở cơ sở; có năng lực, kinh nghiệm, khả năng nghiên cứu và tổng kết thực tiễn; chủ động, tích cực tham mưu, cụ thể hóa và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo nền tảng quan trọng cho lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong bất kì giai đoạn nào của sự nghiệp cách mạng, cán bộ và công tác cán bộ đều giữ vị trí đặc biệt quan trọng, cán bộ là một trong những nhân tố cơ bản quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ: “Muôn việc thành công hay là thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”, “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được” [51, tr.68]. Trong công việc, Người nhấn mạnh: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc” [51, tr.309].

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn chú trọng và quan tâm đặc biệt tới xây dựng đội ngũ cán bộ. “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là

khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng” [28, tr.66]. Trong quan điểm của Đảng, bên cạnh việc xây dựng đội ngũ cán bộ một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của từng nhiệm vụ giai đoạn cách mạng, cần đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt, trong đó có cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.

Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là người trực tiếp phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, bảo đảm mọi quyền lợi cho nhân dân, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước.

Như vậy, có thể thấy cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là: cầu nối giữa Đảng với nhân dân; là bộ não của địa phương; là người lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước để thực hiện mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ở cơ sở, địa phương.

Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là bộ phận quan trọng nhất trong bộ máy lãnh đạo cấp cơ sở, giữ vai trò quan trọng, ảnh hưởng lớn đến sự ổn định và phát triển của các xã, phường, thị trấn. Đồng thời là người trực tiếp lãnh đạo nhân dân ở địa phương thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, và cũng là người trực tiếp giải quyết các tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân địa phương, hoặc kiến nghị cấp trên giải quyết các vấn đề của địa phương. Do đó, yêu cầu cần thiết và cấp bách đối với sự phát triển của nước ta lúc này là không ngừng xây dựng và phát huy vai trò của người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở. Trong đó, một tiêu chí vô cùng quan trọng của người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đó là việc nêu gương và làm gương của họ trong công tác và cuộc sống, ảnh hưởng trực tiếp tới sự tín nhiệm của quần chúng nhân dân với cấp ủy đảng và chính quyền ở địa phương.

Trong những năm qua, triển khai thực hiện những quy định của Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và những Quy định về nêu gương, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở tỉnh Thái Nguyên đã rất tích cực thực hiện. Cấp ủy các cấp từ tỉnh, huyện đến cơ sở luôn bám sát, chỉ đạo



triển khai nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của các chỉ thị, các qui định, nghị quyết của Trung ương và địa phương.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cùng với Ban Tuyên giáo tỉnh Ủy Thái Nguyên kết hợp triển khai các Chỉ thị, Quy định của Trung ương về nêu gương. Kết quả đạt được là: 100% các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã tiến hành bổ sung, xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với đặc thù công việc và những quy định chung cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Một số ngành đã chỉ đạo xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp riêng của ngành; cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tự xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh. Nhiều đơn vị đã có cách làm riêng, sáng tạo hiệu quả. Qua đó đã góp phần đổi mới lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; thực hiện xây dựng đời sống văn hóa, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng của Bộ Chính trị về vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; đã xây dựng quy định trách nhiệm nêu gương, xây dựng cơ chế kiểm tra giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đã tự giác xây dựng kế hoạch tu dưỡng rèn luyện qua những việc làm cụ thể, thiết thực, phù hợp; gương mẫu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ, công việc cụ thể của bản thân; thực hiện nêu gương trong việc cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Hàng năm, các tổ chức đảng, cơ quan đơn vị đã tổ chức tham gia góp ý kiến cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Qua đó giúp cán bộ, lãnh đạo chủ chốt và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn những hạn chế của

bản thân để khắc phục, góp phần hoàn thành tốt hơn chức trách, nhiệm vụ được giao, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên phải nêu cao ý thức, trách nhiệm tự giác trên cả ba nội dung: học tập, làm theo và nêu gương theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 24/9/2021, Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Qua đó việc nêu gương của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có chuyển biến tích cực, được thể hiện rõ trong chỉ đạo điều hành giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, đã tạo niềm tin và sự chuyển biến tích cực trong Đảng và toàn xã hội. Phong cách, lề lối làm việc và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở được nâng lên; những vấn đề bức xúc của người dân đã được các cấp có thẩm quyền quan tâm, giải quyết. Tính tiên phong, gương mẫu tự giác đi đầu của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đã có chuyển biến rõ nét.

### **3.2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY**

#### **3.2.1. Thành tựu và nguyên nhân**

##### **3.2.1.1. Những thành tựu đạt được**

*Thứ nhất, những thành tựu về mặt nhận thức, tinh tích cực của các chủ thể trong xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.*

*Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền*

Với những quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng cao về chất lượng, với bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn chiến lược, giữ vững phẩm chất của người cán bộ, luôn tiên phong, gương mẫu trong mọi công việc được

giao, không ngại khó, ngại khổ trước những nhiệm vụ mới, ham học hỏi, cầu thị trong công việc. Đóng góp vào sự nghiệp xây dựng cán bộ hiện nay, những Chỉ thị, Quy định của Trung ương về “nêu gương” đã phát huy hiệu quả lớn lao trong việc củng cố niềm tin của quần chúng với sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, trong việc lan tỏa những tấm gương người tốt, việc tốt để nhân dân học theo, làm theo. Có thể nói rằng, nêu gương trong giai đoạn hiện nay, nhất là của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Bởi vậy, từ Trung ương đến địa phương, các cấp đều rất chú trọng đến việc triển khai thực hiện nêu gương, xây dựng các kế hoạch, đề án thực hiện nêu gương phù hợp với mỗi đơn vị, địa phương.

Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành đề án số 09 về “*Tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2015*”: “Trên cơ sở hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, các cấp ủy đảng xây dựng nội dung giáo dục và những bài học về tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sát hợp, thiết thực với từng ngành, địa phương, đơn vị, cơ quan mình; gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thể hiện trong quan hệ với nhân dân, đồng chí, đồng nghiệp” [91, tr.1]. Tập trung xác định rõ trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Theo Báo cáo số 407 năm 2015 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Tổng kết thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giai đoạn 2011-2015*”: 100% các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã tiến hành bổ sung, xây dựng và tổ chức thực hiện chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo phù hợp với đặc thù công việc và những quy định chung cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện. Một số ngành đã chỉ đạo xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp riêng của ngành; cá nhân cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức tự xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức Hồ Chí Minh. Nhiều đơn vị đã có cách làm riêng, sáng tạo hiệu quả. Qua đó đã góp phần đổi mới lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; thực hiện xây dựng đời sống văn hóa, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo... [93, tr.5].

Báo cáo số 183 của Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Sơ kết 01 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* đã nêu rõ việc xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khóa, cụ thể cho từng năm theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, nội dung đăng ký “làm theo” gắn với công việc, nhiệm vụ cụ thể của mỗi cá nhân và của cơ quan, đơn vị. Cấp ủy các cấp đã chấp hành nghiêm quy chế làm việc, nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là người đứng đầu; thực hiện nghiêm Quy định những điều đảng viên không được làm; kiên quyết đấu tranh, phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Cán bộ, đảng viên hằng năm đều có cam kết bằng văn bản về thực hiện trách nhiệm nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” [97, tr.5].

Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Kế hoạch số 97 năm 2023: *“Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”* nhằm đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW; xác định rõ những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề đặt ra và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, các kiến nghị để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW trong những năm tiếp theo.

Kết quả thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” hàng năm: 100% tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình (*chỉ tiêu đề ra là 100%*); 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương, các cá nhân đăng ký thực hiện các chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (*chỉ tiêu đề ra là 100%*); 100% các chi, đảng bộ triển khai đưa các nội dung học tập, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên vào nội dung sinh hoạt định kỳ; lấy kết quả rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức làm tiêu chí bình xét thi đua cuối năm (*chỉ tiêu đề ra là 100%*); 100% các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục triển khai các nội dung Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” tới đoàn viên, hội viên. Vận động, tổ chức để quần chúng nhân dân tham gia thực hiện việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và động viên quần chúng nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng (*chỉ tiêu đề ra là 100%*); Về cơ bản các đảng bộ đều đạt chỉ tiêu đã đề ra là: “*Bình quân hàng năm có trên 80% số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém; tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%*”, Tuy nhiên, có một số ít đơn vị chưa đạt chỉ tiêu “*Bình quân hàng năm có trên 80% số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh*”.

Với việc đẩy mạnh tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã quán triệt thực hiện các Chỉ thị, Quy định của Trung ương về học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đồng thời Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành đề án, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ thị của Trung ương, phù hợp với điều kiện ở địa phương. Với nhiều cách làm hay, hiệu quả, góp phần nâng cao khả năng tự nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Thái Nguyên nói chung và của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Họ đã thuyết phục được cấp dưới, nhân dân bằng

chính tấm gương nói đi đôi với làm của mình. Họ đã thể hiện được tính tiên phong, đi đầu của người lãnh đạo chủ chốt ở cơ sở, có bản lĩnh chính trị vững vàng, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan đơn vị và nơi cư trú; với phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có lối sống giản dị, lành mạnh, họ đã nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của cấp dưới và nhân dân địa phương.

Các hoạt động nói trên của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, chính quyền các cấp đã tác động tích cực đến việc rèn luyện đạo đức, xây dựng phẩm chất đức và tài của cán bộ đảng viên, đặc biệt là của cán bộ CCCC, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng và nhân dân theo tinh thần của Đại hội XIII của Đảng.

*Tự nhận thức của cán bộ CCCC:*

Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên ngày càng nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt là nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc nêu gương và làm gương của mình đối với sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Bởi vị trí của người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có sức ảnh hưởng rất lớn trong xã hội. Họ có thể trở thành tấm gương điển hình tiêu biểu để nhân dân tin tưởng vào những quyết sách của người đứng đầu địa phương, nhưng cũng có thể làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân nếu họ không hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của mình. Bởi vậy, nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của nêu gương và tầm quan trọng, sức ảnh hưởng to lớn của việc nêu gương, người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay luôn cố gắng nỗ lực rèn luyện bản thân không ngừng học tập, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng tư tưởng chính trị, nâng cao bản lĩnh và lập trường cách mạng.

Xuất phát từ sự tự giác nhận thức của mỗi cán bộ chủ chốt cấp cơ sở để hoàn thiện bản thân, trở thành nguồn động lực tích cực giúp họ vượt qua được

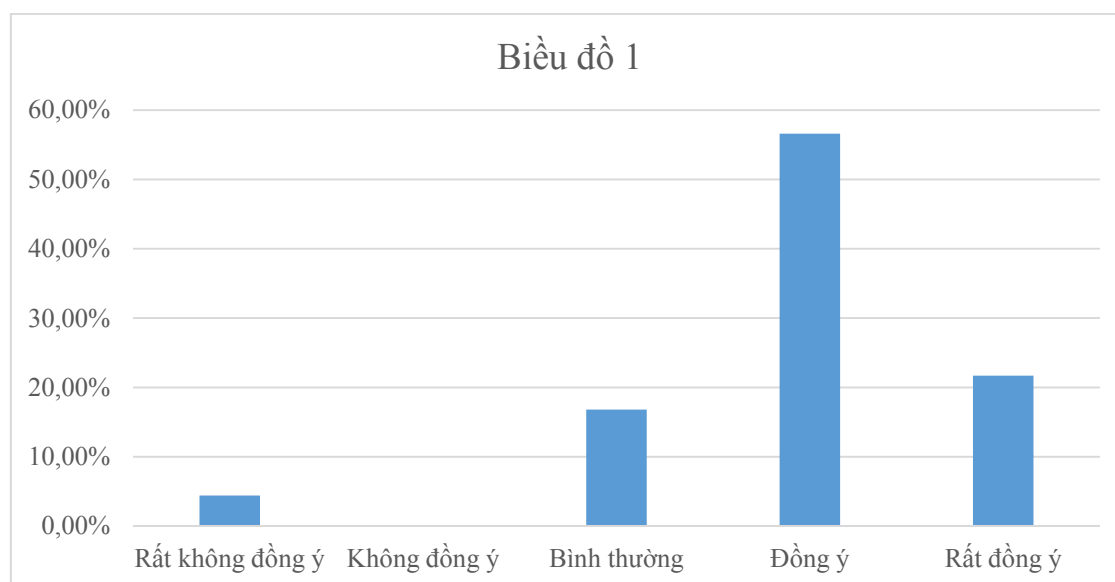
những khó khăn, thử thách trong công việc cũng như những cảm dỗ của mặt trái nền kinh tế thị trường hiện nay.

*Thứ hai, những thành tựu trong nội dung xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*

Học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên đã có những sự tiến bộ về mọi mặt. Trên cơ sở điều tra xã hội học, kết quả khảo sát cho thấy:

*Một là, đa số cán bộ CCCC nêu gương về tư tưởng, chính trị.*

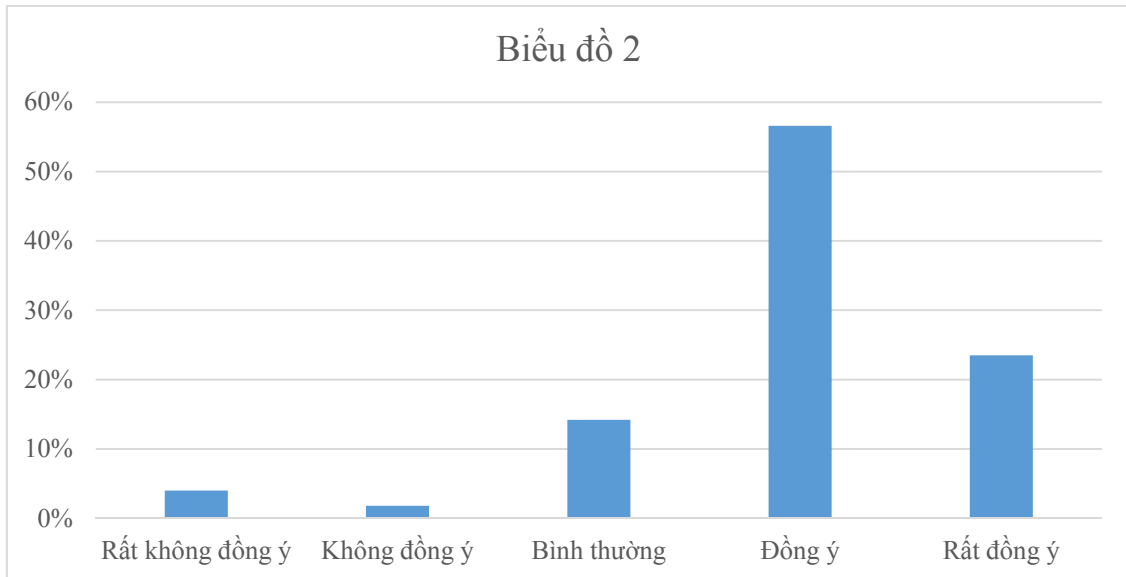
Qua kết quả điều tra, đa số cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.



Kết quả điều tra tại biểu đồ 1 [Phụ lục 1] cho thấy có 55,6% người dân đồng ý và 21,7% người dân rất đồng ý cho rằng cán bộ có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

*Hai là, đa số cán bộ CCCC nêu gương về đạo đức, lối sống, sinh hoạt.*

Đa số cán bộ CCCC luôn khiêm tốn, giản dị trong công việc và cuộc sống.



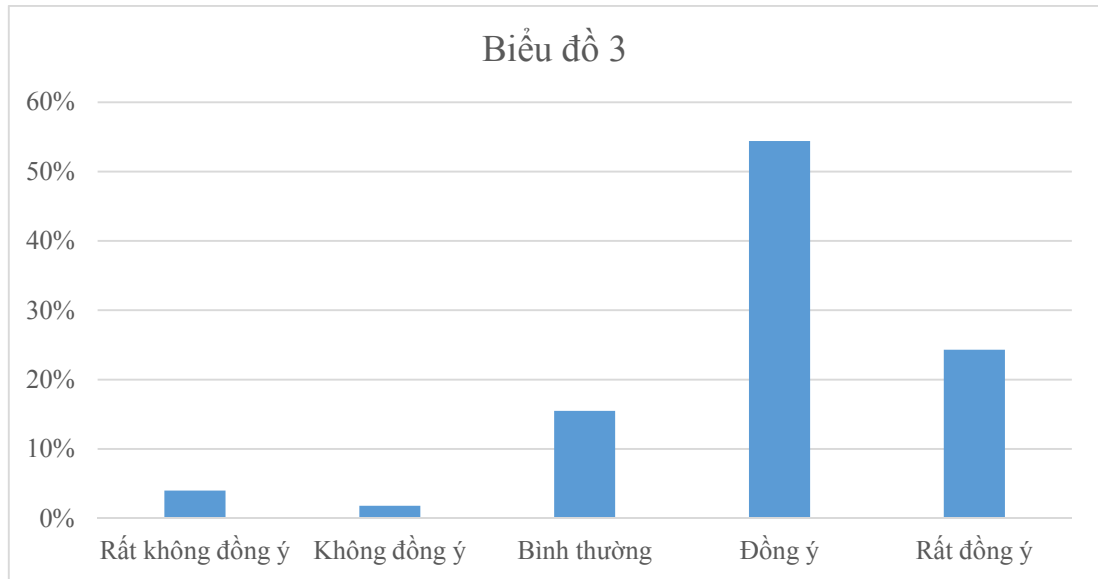
Kết quả điều tra tại biểu đồ 2 [Phụ lục 1] cho thấy có 57% người dân được hỏi đồng ý và 24% người đồng ý cao cho rằng cán bộ CCCC luôn khiêm tốn, giản dị trong công việc và cuộc sống.

*Ba là, đa số cán bộ CCCC nghiêm túc, gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình.*

Một trong những biện pháp rèn luyện đạo đức cách mạng, và xây dựng Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng đó là việc tự phê bình và phê bình. Đó là biện pháp tự giác của cá nhân, sự giúp đỡ của tập thể để phát hiện kịp thời và ngăn chặn ngay từ đầu những sai lầm, khuyết điểm. Người quan niệm, tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên là nhu cầu tất yếu trong xây dựng Đảng, và tự hoàn thiện nhân cách cá nhân mình. Vì vậy, để xây dựng đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng, cán bộ đảng viên phải nêu gương về tự phê bình và phê bình:

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn “Tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng” [61, tr.611]. Và phê bình và tự phê bình như là một nhu cầu tự nhiên như: “... ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn”, “Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như cần không khí”.

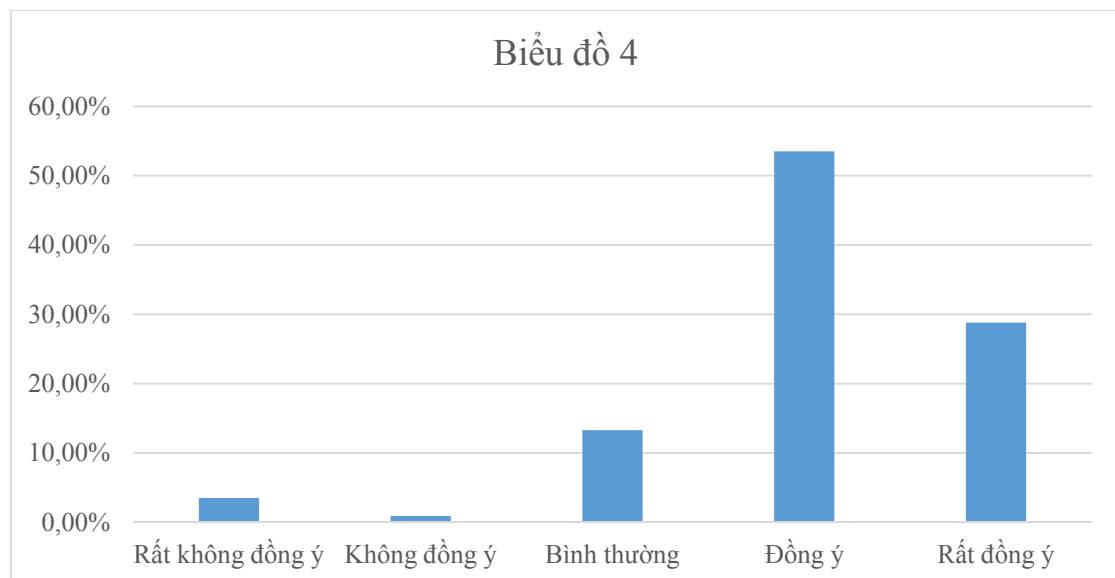




Kết quả điều tra tại biểu đồ 3 [Phụ lục 1] cho thấy có 54% người dân được hỏi đồng ý và 25% người dân được hỏi rất đồng ý cho rằng cán bộ CCCCS luôn nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình.

*Bốn là, đa số cán bộ CCCCS gương mẫu, có mối liên hệ mật thiết với nhân dân*

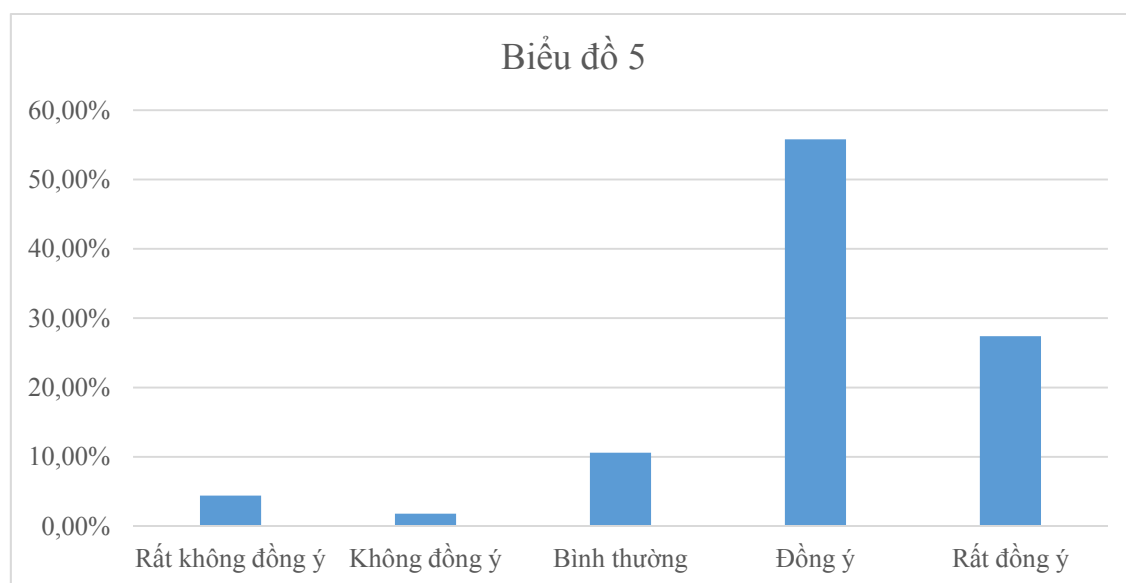
Đa số cán bộ CCCCS luôn có mối quan hệ gắn bó, mật thiết với nhân dân, luôn lắng nghe, học hỏi ý kiến của cấp dưới, nhân dân, luôn chủ động đối thoại với cấp dưới và nhân dân.



Theo kết quả điều tra tại biểu đồ 4 [Phụ lục 1] cho thấy: có 53,5% người dân đồng ý và 28,8% người dân rất đồng ý cho rằng cán bộ CCCCS có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhân dân.

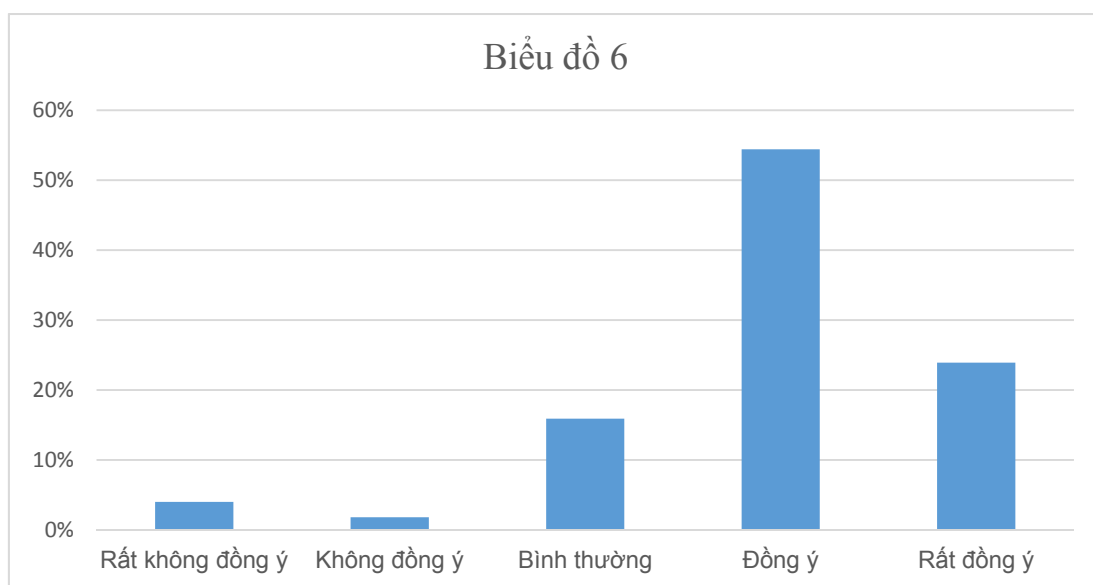
Cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên đã nhận thức và vận dụng đúng đắn quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò và sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, họ cũng nhận thức rằng muốn phát huy vai trò của quần chúng, muốn lãnh đạo được nhân dân thì họ phải thật sự gần gũi, gần bó, quan tâm và tôn trọng nhân dân. Thực sự phải “tin dân, yêu dân” mới có thể hết lòng, hết sức phục vụ được nhân dân. Bởi lẽ đó mà cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện nêu gương và làm gương theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Đó là khiêm tốn, giản dị trong công tác và cuộc sống; quan tâm, lắng nghe, tôn trọng, đối thoại và gần bó mật thiết với quần chúng nhân dân, thông qua hoạt động thực tiễn để rèn luyện và trưởng thành. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là người lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương nên phải quy tụ và phát huy sức mạnh của tập thể, nhân dân. Đồng thời cũng phải biết lắng nghe, học hỏi, tiếp thu những ý kiến của tập thể và nhân dân. Nắm bắt và giải quyết kịp thời những tâm tư nguyện vọng của nhân dân và cấp dưới. Có như vậy mới hoàn thành được nhiệm vụ của tổ chức và nhân dân giao phó.

*Năm là, đa số cán bộ CCCC nêu gương về trách nhiệm trong công tác, luôn đặt lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân của mình, luôn có sự thống nhất giữa nói và làm.*



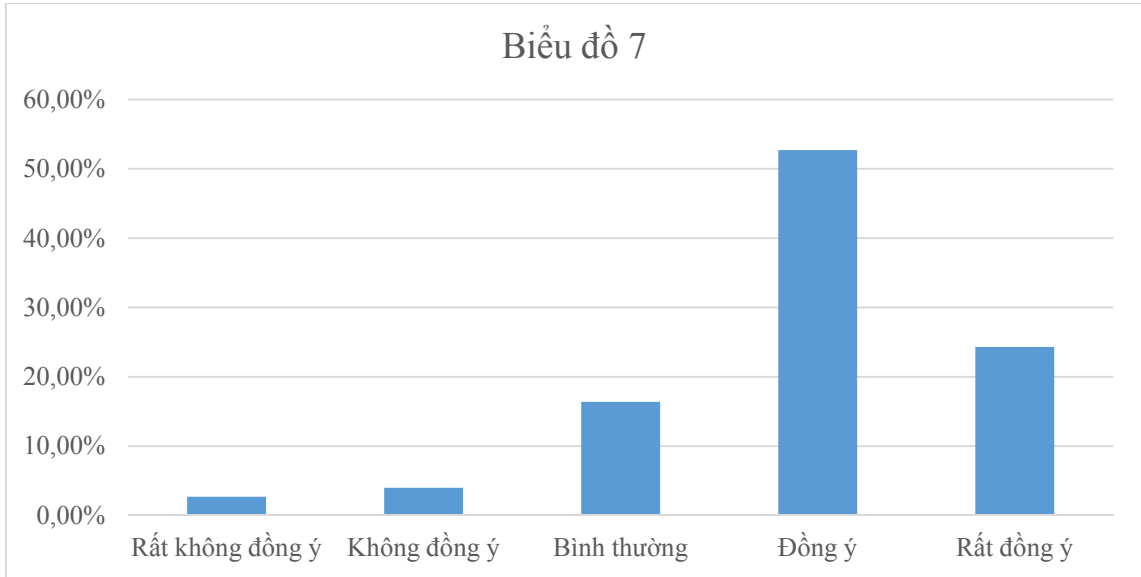
Theo kết quả điều tra tại biểu đồ 6 [Phụ lục 1] cho thấy: có 55,8% người đồng ý và 27,4% người dân đồng ý cao rằng khi đưa ra những kế hoạch, chính sách quyết định, cán bộ chủ CCCCS luôn xuất phát từ lợi ích của nhân dân. Có thể thấy rằng, với phẩm chất của người cách mạng: cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, đa số cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên luôn chủ động, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích chung của tập thể, đơn vị.

Kết quả điều tra tại biểu đồ 6 [Phụ lục 1] cho thấy có 54% người đồng ý và 24% người rất đồng ý cho rằng cán bộ CCCCS luôn chủ động đối thoại với cấp dưới và nhân dân



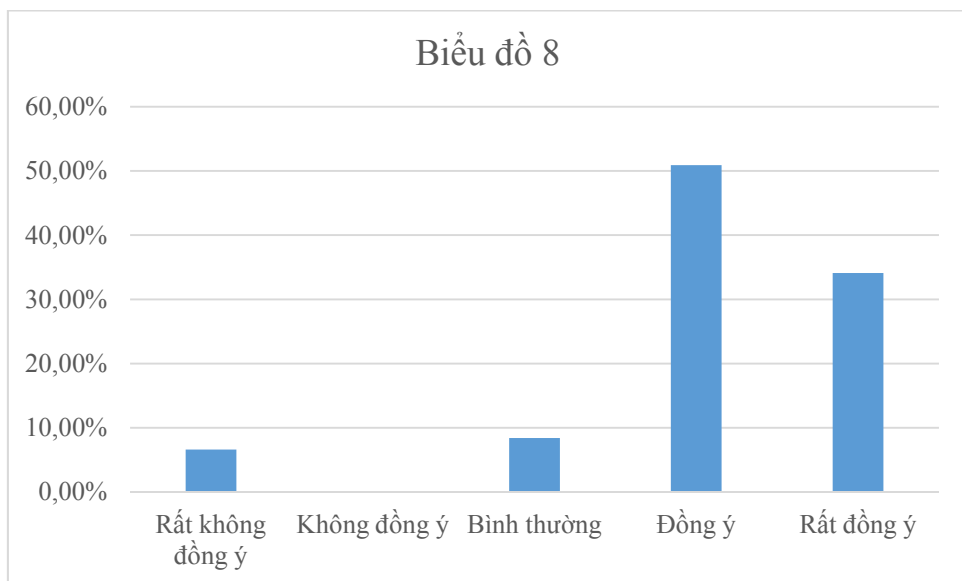
Từ năm 2016 đến tháng 5/2021, các cấp ủy đảng đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân 1.238 cuộc; trong đó: cấp xã 881 cuộc [98, tr.15]. Thông qua các hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp, đồng thời thực hiện trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, những vấn đề nhân dân bức xúc, băn khoăn, thắc mắc, phản ánh được tiếp thu, giải đáp và chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời nhằm tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc nảy sinh ngay tại cơ sở, không để xảy ra các điểm nóng trên địa bàn, góp phần ổn định tình hình, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

Theo kết quả điều tra tại biểu đồ 7 [Phụ lục 1] cho thấy có 52,7% và 24,3% người được hỏi đồng ý và đồng ý cao cho rằng cán bộ CCCCS luôn có sự thống nhất giữa nói và làm.



Hiệu quả làm việc và lối sống trong sạch, giản dị, khiêm tốn có tác động lớn đến tác động lớn đến đồng nghiệp, cấp dưới và nhân dân, là tấm gương cho mọi người học tập và làm theo. Do đó, sự gương mẫu, thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm là một vấn đề quan trọng trong lãnh đạo, làm việc của cán bộ chủ CCCCS.

*Sáu là, đa số cán bộ CCCCS nêu gương về ý thức tổ chức kỷ luật*

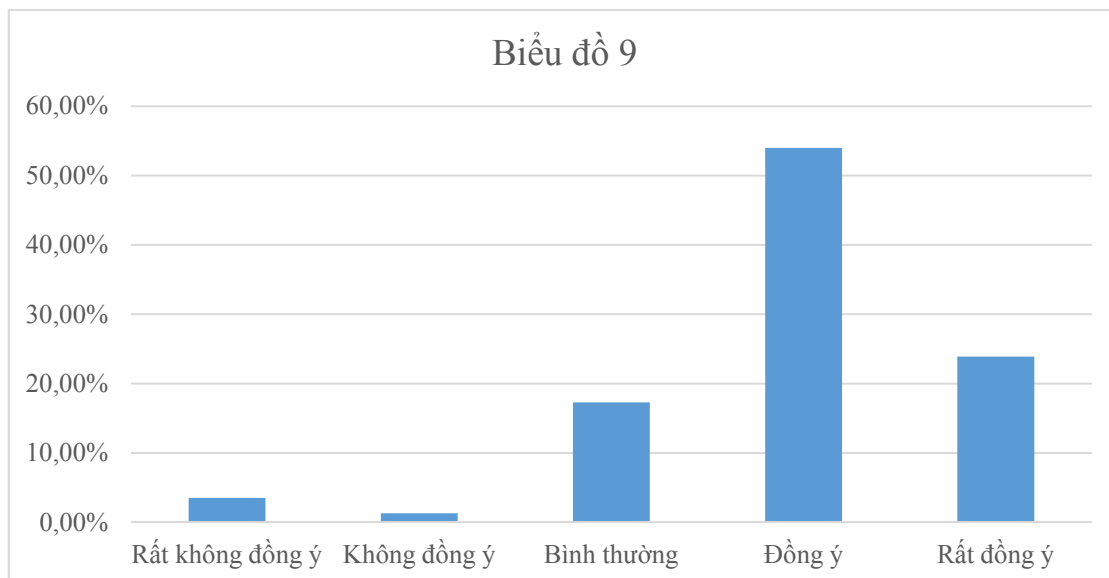


Theo kết quả điều tra tại biểu đồ 8 [Phụ lục 1] cho thấy có 50,9% người đồng ý và 34,1% người được hỏi rất đồng ý cho rằng đa số cán bộ CCCCS đương chức ở tỉnh Thái Nguyên gương mẫu trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong báo “Sơ kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” đánh giá: “Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ từ tỉnh đến cơ sở đã nêu cao tinh thần đoàn kết trong Đảng; chấp hành nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc của Đảng và các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò của người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm Quy định những điều đảng viên không được làm; kiên quyết đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí” [98, tr.4-5].

Tỉnh Thái Nguyên đã tập trung lãnh đạo phát huy tinh thần trách nhiệm, sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở đã quán triệt, triển khai đầy đủ, toàn diện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương. Việc triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước kịp thời, đúng quy định và phù hợp với đặc thù địa phương của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên đã giúp cho đời sống người dân ở đây từng bước cải thiện, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ngày càng được củng cố, tăng cường.

Đa số các cán bộ CCCCS thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “Tập trung dân chủ”. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ở địa phương đa số cán bộ CCCCS đã cố gắng mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh của nhân dân.

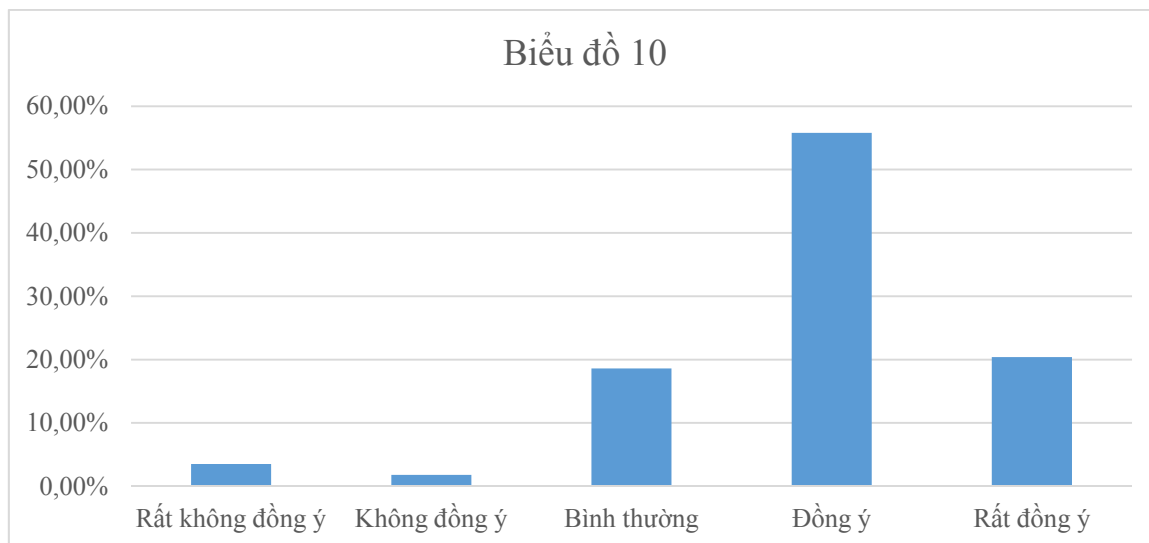


Kết quả điều tra tại biểu đồ 9 [Phụ lục 1] cho thấy có 54% và 23,9% người dân đồng ý và đồng ý cao cho rằng cán bộ CCCCS luôn thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “tập trung dân chủ”.

Trong quá trình công tác, cũng như trong cuộc sống, nhiều cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đã dành thời gian, tiếp xúc với nhân dân, thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, v.v... Qua đó, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, để có những quyết sách phù hợp, có lợi cho nhân dân, được nhân dân tin yêu. Nhưng bên cạnh đó, vẫn còn một số ít cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ của mình, gây những ảnh hưởng xấu trong nhân dân, làm ảnh hưởng tới uy tín của Đảng và chính quyền.

*Bây là, đa số cán bộ CCCCS nêu gương về đoàn kết nội bộ*

Trong quá trình làm việc, đa số cán bộ CCCCS thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

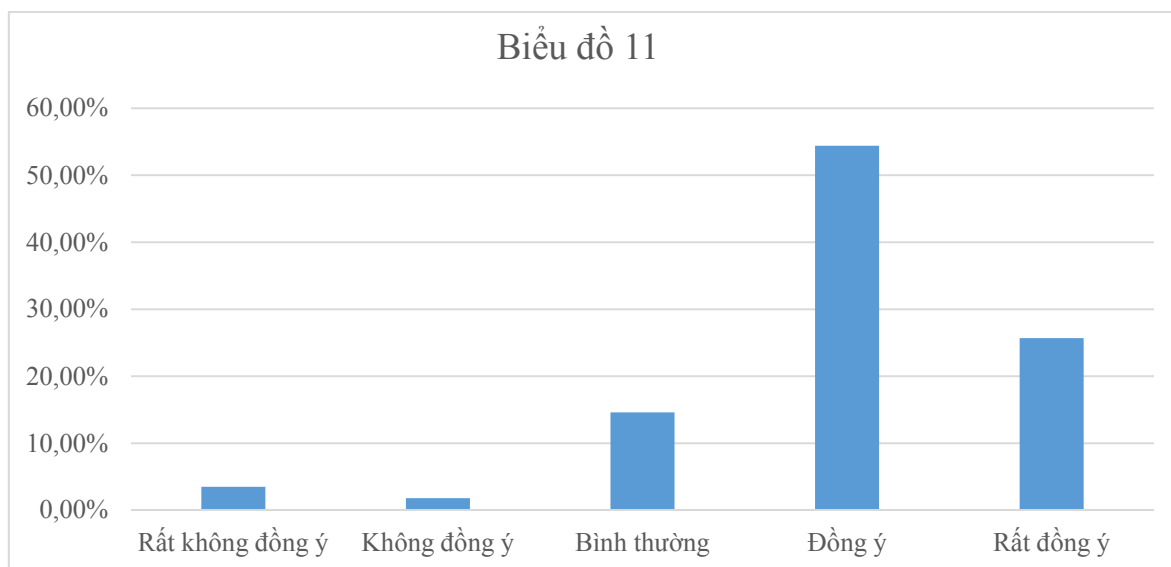


Kết quả điều tra tại biểu đồ 10 [Phụ lục 1] cho thấy có 55,8% và 20,4% người dân được hỏi đồng ý và đồng ý cao cho rằng cán bộ CCCCS luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cấp dưới và nhân dân.

Nhận thấy đời sống nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn, thiếu thốn đặc biệt là một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cán bộ CCCCS đã chủ động đề xuất các kế hoạch, chương trình nhằm khai thác tiềm năng của địa phương, phát triển kinh tế- xã hội nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân. Giai đoạn 2006-2010 tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh là 11,11 %; giai đoạn 2011-2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế là 13,6% [95, tr.1]; giai đoạn 2016-2020 tốc độ tăng trưởng kinh tế là 11,1 % [98, tr.1]. Như vậy, mức tăng trưởng kinh tế của tỉnh đều cao hơn so với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng Trung du miền núi phía Bắc đến năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ đã ban hành.

*Tám là, đa số cán bộ CCCCS nêu gương trong đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, tham nhũng hối lộ dưới mọi hình thức.*

Kiên quyết, tích cực đấu tranh phòng, chống tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương



Kết quả điều tra tại biểu đồ 11 [Phụ lục 1] cho thấy có 54,4% người đồng ý và 25,7% người được hỏi rất đồng ý, cho rằng phần lớn cán bộ chủ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên có ý thức cao trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực ở địa phương. Bên cạnh đó vẫn còn 1,8% người dân không đồng ý, và 3,5% người dân được hỏi rất không đồng ý với việc đấu tranh phòng chống tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương của cán bộ CCCCS, như vậy vẫn còn tình trạng một số cán bộ chủ chốt cấp cơ sở bao che, dung túng đối với hiện tượng tiêu cực. Với những con số đánh giá trên sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và uy tín của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

*Thứ ba, những thành tựu về phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Thái nguyên đã quan tâm, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tổ chức tuyên truyền, giáo dục về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã sớm ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo thống nhất triển khai Chỉ thị 06, 03, 05 tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định 101; 55; 08 của Trung ương về trách nhiệm nêu gương, của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp đạt được nhiều thành tựu, có những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong học tập



và làm theo Bác; có nhiều cách làm hay, điển hình cần được nhân rộng. Cùng với chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy Thái Nguyên xây dựng các kế hoạch, đề án tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bên cạnh các tài liệu của Trung ương, Thái Nguyên đã xây dựng và bổ sung thêm các tài liệu tuyên truyền gắn với những dấu mốc lịch sử khi Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Thái Nguyên, qua đó tạo sức lan tỏa sâu rộng trong việc học và làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Công tác tuyên truyền về tư tưởng, tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các tấm gương người tốt, việc tốt điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thực hiện thường xuyên và tạo ra những hiệu ứng tích cực trong xã hội. Các chuyên đề, nội dung cuộc vận động đều được triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Tác động mạnh mẽ, tích cực đến đội ngũ cán bộ, đảng viên toàn tỉnh Thái Nguyên và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy duy trì chuyên mục "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trên bản tin Thông báo nội bộ và chuyên mục "Theo gương Bác" trên Trang thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đăng tải tấm gương điển hình tiêu biểu, cách làm hay, sáng tạo trong học tập và làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Báo Văn nghệ Thái Nguyên đã thực hiện duy trì chuyên trang, chuyên mục "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" hoạt động hiệu quả, chất lượng... Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên đã chủ trì phối hợp tổ chức được nhiều chương trình có ý nghĩa trong việc tuyên truyền về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như: Chương trình giao lưu, tọa đàm "*Sáng mãi lời dạy Bác Hồ*"; Chương trình truyền hình trực tiếp "*Khắc ghi lời Bác - Hành trình nửa thế kỷ*"; Phim tài liệu "*Thái Nguyên làm theo lời Bác*", "*Bác Hồ với ATK Thái Nguyên*". Báo tàng tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức Triển lãm ảnh "*Kỷ niệm Ngày Bác Hồ về thăm Thái Nguyên*".v.v... Các địa phương, đơn vị, đoàn thể đã

tổ chức gặp mặt, toạ đàm, trao đổi và biểu dương khen thưởng cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo Bác; tổ chức thi tìm hiểu về tư tưởng, tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngành văn hóa đã mở rộng các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan như: Kê vẽ pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, v.v... tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao gắn với các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương; các đợt sinh hoạt chính trị trong Đảng, trong xã hội và các phong trào thi đua yêu nước. Tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức thành công *“Hội thi báo cáo viên giỏi truyền đạt tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh. Qua đó đã góp phần tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh..

Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí với chủ đề: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được duy trì tổ chức trong các năm qua. Ban tổ chức đều tổ chức chấm và trao thưởng cho các tác giả có tác phẩm đạt giải vào dịp kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; xét chọn tác phẩm có chất lượng cao gửi dự thi Trung ương. Thông qua việc tổ chức Giải thưởng đã góp phần tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay; đồng thời cổ vũ động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Tóm lại, chất lượng đội ngũ cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên về cơ bản đã được nâng cao về chất lượng (về chính trị, tư tưởng, năng lực chuyên môn, nâng cao nhận thức và thực hiện hiệu quả việc nêu gương và làm gương trong công tác và cuộc sống). Có nhiều cán bộ CCCC trở thành tấm gương mẫu mực trong công việc, tận tâm trong công việc, không ngại khó, ngại khổ, đưa ra những quyết sách đột phá, đúng đắn, phù hợp với địa phương, góp phần đưa đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng đi lên, được nhân dân yêu mến và quý trọng. Đa số cán bộ CCCC có lối sống lành mạnh, giản dị, khiêm tốn, luôn quan tâm đến sự nghiệp chung, gần gũi gắn bó với nhân dân, có ý thức

tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất đạo đức, khắc phục những khó khăn trong cuộc sống; có phẩm chất đạo đức và năng lực thường xuyên được tu dưỡng, rèn luyện để trở thành những người cán bộ có tâm, có tài, xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

### ***3.2.1.2. Nguyên nhân của thành tựu đạt được***

*Thứ nhất, xuất phát từ chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước*

Để có được những bước tiến quan trọng trong công tác cán bộ ở tỉnh Thái Nguyên nói chung và trong việc thực hiện nêu gương và làm gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng, trước hết phải đề cập đến chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, như: Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành trung ương Đảng khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (18/6/1997); Kết luận số 64-KL/TW, Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XI) “Về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”; kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị (Khóa XI) “Về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; Quy định số 101 QĐ-TW (7/6/2012) của Ban Bí thư về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016, Quy định *Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018, Quy định *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương*; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung

ương về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*; Quy định số 144- QĐ/TW ngày 29/05/2024 của Bộ Chính trị về *chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới...* Cấp ủy các cấp từ tỉnh, huyện đến cơ sở luôn bám sát, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của các chỉ thị, các qui định, nghị quyết... của Trung ương và địa phương đề ra.

Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước là hành lang pháp lý có ý nghĩa định hướng cho việc xây dựng và thực hiện phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái nguyên hiện nay. Đồng thời giúp cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên không ngừng học tập, phấn đấu tu dưỡng rèn luyện đạo đức cách mạng, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi nhiệm vụ, hoàn thành tốt mọi công việc được tổ chức và nhân dân giao phó, trở thành tấm gương trong công tác, cũng như cuộc sống.

***Thứ hai,** sức lan tỏa và hiệu quả của đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

Xuất phát từ giá trị và ý nghĩa của hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh với thực tiễn cách mạng Việt Nam, và do thực trạng đạo đức xã hội, Ngày 27/3/2003, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị “về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới”. Tiếp theo Đảng ta đã ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể như: Chỉ thị 06-CT/TW ngày 7/11/2006, Chỉ thị của Bộ Chính trị *Về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*; Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/05/2011, Chỉ thị của Bộ Chính trị *Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Chỉ thị của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; Chỉ thị 23- CT/TW ngày 9/2/2018, Chỉ thị của Ban Bí thư *“Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa*

*Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*"; Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016, Quy định "Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên"; Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011, Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". v.v... nhằm đưa tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào thực tế cuộc sống, trở thành một phong trào học tập và làm theo Bác có ý nghĩa thiết thực và rất đáng tự hào của mọi người dân Việt Nam, góp phần tạo ra những động lực mới thúc đẩy thực hiện nêu gương và làm gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở và của mọi người dân ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay ngày càng sâu, rộng và hiệu quả hơn, có nhiều tấm gương người tốt, việc tốt hơn.

Các đảng bộ trực thuộc tỉnh đã tổ chức học tập, nghiên cứu các nội dung chuyên đề hằng năm theo đúng hướng dẫn của tỉnh. Các chi bộ đã đưa nội dung sinh hoạt chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường kỳ; cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đã xây dựng được kế hoạch học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ được giao và được tiến hành kiểm điểm hằng tháng tại chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Thông qua việc học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đã giúp cán bộ, đảng viên có nhận thức rõ hơn và thực hành làm theo Bác một cách thiết thực, cụ thể gắn với trách nhiệm được giao; góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong công việc; tạo chuyển biến tích cực trong hành động, góp phần rèn luyện đạo đức, lối sống và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ công chức được tốt hơn.

Công tác tuyên truyền về tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tuyên truyền những tấm gương điển hình tiên tiến được thực hiện tốt; góp phần nâng cao nhận thức trong Đảng, trong xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đồng thời

nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến làm theo tấm gương đạo đức của Người.

Từ thực tiễn trên, sự triển khai của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, chính quyền các cấp đã ảnh hưởng đến việc rèn luyện đạo đức, xây dựng phẩm chất đức và tài của cán bộ đảng viên, đặc biệt là của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng và nhân dân theo tinh thần của Đại hội XIII của Đảng.

*Thứ ba, sự nỗ lực, cố gắng vươn lên tự hoàn thiện mình của mỗi cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.*

Bản thân mỗi cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên luôn cố gắng nỗ lực, vươn lên trong công tác; khắc phục những khó khăn để tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tu dưỡng phẩm chất đạo đức để không ngừng hoàn thiện mình. Đáp ứng được những yêu cầu trong tình hình mới đặt ra. Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên đã luôn gương mẫu, nghiêm túc trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích của Nhà nước và tập thể; tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Họ đã đi đầu trong đấu tranh phòng chống quan liêu tham nhũng, lãng phí, sẵn sàng chịu trách nhiệm khi tổ chức, đơn vị mình xảy ra những tiêu cực trên; trở thành tấm gương tự phê bình và phê bình để mọi người làm theo; nêu cao ý thức tinh thần phục vụ nhân dân, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú; gương mẫu, tận tụy trong công việc, chủ động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong tổ chức; gương mẫu chấp hành nghị quyết, chỉ thị, sự phân công, điều động của cấp trên, của tổ chức; chăm lo tăng cường khối đoàn kết nội bộ, quan tâm tới đời sống vật chất và tinh thần của nhân, chân thành giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp, tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, v.v... tạo nên những đột phá trong công việc, lãnh đạo, quản lý.

### **3.2.2. Hạn chế và nguyên nhân**

#### **3.2.2.1. Hạn chế**

*Thứ nhất, hạn chế về mặt nhận thức trong xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên*

- *Các cấp ủy đảng, chính quyền*

Cấp ủy, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa tích cực đôn đốc chỉ đạo triển khai đầy đủ các nội dung, yêu cầu Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Đề án 09-ĐA/TU ngày 26/09/2011, Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị 05-CT/TU ngày 15-5-2016 “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2106 của Bộ Chính trị “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-Qđi/TW, ngày 25/10/2018, Quy định *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương v.v...* Dẫn đến việc vận dụng còn chưa phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của cán bộ CCCC;

- *Bản thân cán bộ CCCC thiếu tu dưỡng, rèn luyện.*

Kết quả chuyển biến trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương ở một bộ phận nhỏ cán bộ chủ CCCC chưa thực sự rõ nét, chưa đồng đều, chưa thành nền nếp và tạo ra phong trào rộng lớn. Vẫn còn một số ít cán bộ CCCC chưa thực sự gương mẫu, tự giác *làm theo* tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau học tập, dẫn đến chưa có sự thống nhất giữa “*nói*” và “*làm*”; thậm chí có một số ít cán bộ còn vi phạm khuyết điểm đến mức phải xử lý kỷ luật như cách chức, khai trừ khỏi Đảng và chịu trách nhiệm hình sự.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan đơn vị chưa thật tiên phong, gương mẫu trước nhân dân. Trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, đã chỉ rõ: “Một bộ phận không nhỏ, cán bộ, đảng viên trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...” [29, tr.22]. Tất cả những hạn chế trên do sự thiếu tu dưỡng và rèn luyện của cán bộ CCCCS.

Vì vậy, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang được quán triệt thực hiện trên khắp cả nước, trên tất cả các cấp, các ngành và đoàn thể nhân dân, đem lại những hiệu quả tích cực. Bên cạnh đó, sự vận dụng ở một số cán bộ CCCCS chưa thực sự linh hoạt và sáng tạo, chưa phù hợp với nhiệm vụ cụ thể của mỗi cán bộ, nội dung đăng ký làm theo của cá nhân còn chung chung, chưa cụ thể, chưa gắn với công việc, nhiệm vụ được giao; một số địa phương còn lúng túng, chưa sát thực tế. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với khắc phục những hạn chế, yếu kém sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” ở một số ít địa phương, đơn vị cán bộ chủ chốt chưa tạo được bước đột phá; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém chuyên môn chưa rõ.

***Thứ hai, hạn chế về nội dung xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay***

Qua thực tế đánh giá của Đảng, chính quyền và công tác điều tra xã hội học, việc thực hiện nêu gương và làm gương của cán bộ CCCCS còn những hạn chế sau: chưa gương mẫu về tư tưởng, chính trị; đạo đức, lối sống, sinh hoạt; chưa nghiêm túc trong thực hiện tự phê bình và phê bình; vẫn còn những biểu hiện xa dân, chưa gắn bó mật thiết với nhân dân; còn chưa gương mẫu trong



công tác, đôi khi nói không đi đôi với làm; Vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ CCCCS chưa gương mẫu trong thực hiện đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bè phái cục bộ, có biểu hiện bao che cho những sai phạm ở cơ quan, đơn vị và địa phương.

Một số cán bộ chủ CCCCS chưa gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định, nội quy của cơ quan đơn vị, chưa gương mẫu trong thực hiện tự phê bình và phê bình. Kết quả điều tra [Phụ lục 1] có 6,6% người dân được hỏi cho rằng cán bộ CCCCS chưa gương mẫu trong việc bảo vệ, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; Có 4% người dân rất không đồng ý và 2% người dân không đồng ý cho rằng vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ CCCCS chưa gương mẫu trong thực hiện tự phê bình và phê bình; Có 2,7% người dân được hỏi rất không đồng ý và 4% người dân không đồng ý cho rằng một bộ phận cán bộ CCCCS thống nhất giữa nói và làm; có 3,5% người dân rất không đồng ý và 1,3% người dân không đồng ý họ cho rằng một bộ phận cán bộ CCCCS nghiêm túc trong thực hiện nguyên tắc “tập trung dân chủ”; Có 3,5% người dân rất không đồng ý và 1,8% người dân không đồng ý, họ nhận định rằng cán bộ CCCCS quan tâm tới đời sống vật chất, tinh thần của cấp dưới và nhân dân; Có 3,5% người dân rất không đồng ý và 0,9% người dân không đồng ý, họ nhận định rằng cán bộ CCCCS liên hệ mật thiết với cấp dưới và nhân dân.

Tuy những đánh giá trên đây chưa phải là những kết luận chính thức của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhưng trong chế độ dân chủ, dân là chủ và dân làm chủ, thì tiếng nói của nhân dân phải được tôn trọng và lắng nghe. Theo đó, đội ngũ cán bộ CCCCS cần phải xem xét lại mình, khắc phục ngay những tồn tại trên nếu muốn hoàn thành tốt công việc mà Đảng và nhân dân giao phó và được nhân dân yêu mến, quý trọng.

Tỉnh Thái Nguyên có nhiều dân tộc sinh sống xen kẽ, tỉ lệ đồng bào dân tộc thiểu số khá cao chiếm 27% dân số toàn tỉnh, cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Thái Nguyên sinh sống chủ yếu ở miền núi, vùng cao, trên một địa bàn rộng

lớn chiếm 90% diện tích toàn tỉnh [101, tr.6-7], bên cạnh những cán bộ chủ chốt có tư tưởng tiến bộ, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng phục vụ nhân dân, vẫn còn tồn tại những cán bộ chưa thực sự sâu sát quần chúng, có tư tưởng cục bộ, địa phương, kỹ năng quản lý còn hạn chế, có những cán bộ vẫn còn hạn chế về năng lực, chưa đáp ứng yêu cầu của công việc, chưa mạnh dạn đổi mới trong cách nghĩ, cách làm, còn trông chờ ỷ lại vào cấp trên, nên hiệu quả công việc chưa cao. Một số cán bộ CCCCS sa vào chủ nghĩa cá nhân, thiếu bản lĩnh trước những cám dỗ của nền kinh tế thị trường đã không thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ được giao, có hiệu hiện tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, để người thân, cấp dưới lợi dụng vị trí công tác của mình để trục lợi, v.v... Những người đứng đầu địa phương có những biểu hiện lệch chuẩn như vậy gây ảnh hưởng rất lớn đến dư luận xã hội, làm suy giảm niềm tin của các nhà đầu tư vào địa phương, gây ảnh hưởng đến đời sống nhân dân, sự phát triển chung của tỉnh, cũng như đất nước.



Theo kết quả điều tra tại tại biểu đồ 12 [Phụ lục 2]: có 19,5% người dân được hỏi cho rằng cán bộ CCCCS vẫn còn hạn chế về trình độ nhận thức; 28,3%

cho rằng năng lực chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu của công việc; Cá biệt có tới 52,7% nhận định cán bộ CCCCS đôi lúc còn biểu hiện độc đoán chuyên quyền; 19% cho rằng cán bộ CCCCS chưa liên hệ mật thiết với nhân dân; có 11,9% người dân được hỏi cho rằng cán bộ CCCCS nói không đi đôi với làm; 18,6% người dân cho rằng cán bộ CCCCS chưa cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; và 14,2% cán bộ CCCCS có thái độ thiếu tôn trọng cấp dưới và nhân dân.

Có thể thấy một bộ phận cán bộ CCCCS còn bộc lộ nhiều yếu kém, bất cập, chưa thực sự là công bộc của nhân dân, chưa làm gương để nhân dân noi theo. Năng lực, kinh nghiệm và kỹ năng còn hạn chế, nhiều khi chưa đủ khả năng để vận động, thuyết phục nhân dân. Cá biệt có những hiện tượng cán bộ kiêu căng, hách dịch cửa quyền, máy móc trong giải quyết thủ tục hành chính khiến người dân bức xúc. Có cán bộ khi dân đến phản ánh thì không tiếp dân, bỏ đi, không tôn trọng nhân dân trong giao tiếp, đe dọa, thách thức, quát nạt nhân dân, mà không làm theo được lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân” [49, tr.432].

Trong quá trình làm việc, một số ít cán bộ CCCCS còn có biểu hiện dân chủ hình thức, không tôn trọng tính đảng, không tôn trọng nguyên tắc “tập trung dân chủ”. Một số cán bộ còn biểu hiện độc đoán chuyên quyền trong quyết định, biến nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” thành “cá nhân lãnh đạo, tập thể chịu trách nhiệm” nên khi có công thì nhận về mình, mà khi có lỗi thì đổ sang tập thể. Dẫn đến có những kế hoạch, chương trình, quyết định chưa phù hợp với điều kiện của địa phương, dẫn đến sự dàn trải, hiệu quả thấp, tốn kém và lãng phí của Nhà nước và nhân dân. Như vậy, với sự đánh giá khách quan của người dân, trong làm việc còn có cán bộ CCCCS thiếu dân chủ, xa dân, có một số ít cán bộ không tôn trọng ý kiến của nhân dân.

Vấn đề thực hành dân chủ và dân chủ hình thức trong công tác cán bộ đã và đang gây ra những hệ lụy nghiêm trọng, làm nản lòng những cán bộ có đức - tài, gây mất đoàn kết trong nội bộ, là mầm mống hình thành các “nhóm lợi ích”,

tác động đến tư tưởng và tâm lý xã hội, làm xói mòn niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước. Vì vậy, vấn đề đặt ra đối với mỗi cán bộ CCCC với vai trò là người đứng đầu ở địa phương, đơn vị không chỉ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, sử dụng đúng đắn chức trách và thẩm quyền của mình, mà phải luôn chú trọng tạo dựng uy tín cho bản thân, động viên khích lệ cấp dưới và nhân dân hoàn thành nhiệm vụ được giao. Người cán bộ chủ chốt còn phải thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, Nhân dân luôn trông chờ vào biểu hiện đạo đức cách mạng của người cán bộ là trong mọi hành động luôn lấy sự nghiệp chung, lợi ích của tập thể làm trọng.

Có những biểu hiện mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng phê phán: “Tuồng mình ở trong cơ quan Chính phủ là thần thánh rồi. Coi khinh dân gian, nói phô, cứ chỉ lúc nào cũng vác mặt "quan cách mạng" lên. Không biết rằng, thái độ kiêu ngạo đó sẽ làm mất lòng tin cậy của dân, sẽ hại đến oai tín của Chính phủ” [50, tr.66]. Quan liêu là vấn đề đang diễn ra rất phức tạp và nghiêm trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống chính trị xã hội. Tác hại của tệ quan liêu vô cùng lớn, làm cho tổ chức đảng và chính quyền không nắm bắt được tình hình thực tế, không hiểu được tâm tư, nguyện vọng cũng như những vắn nạn, bức xúc trong nhân dân, dẫn đến có những chủ trương chính sách ra đời không phù hợp thực tế, thậm chí sai lầm, ảnh hưởng đến mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ quan liêu trong công tác cán bộ sẽ đẻ ra nhiều căn bệnh khác của Đảng cầm quyền và gây nhiều tác hại nghiêm trọng. Người khẳng định rõ: “Vì những người và những cơ quan lãnh đạo đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề...Thế là bệnh quan liêu đã ập ủ, dung túng, che chở cho nạn tham ô, lãng phí” [53, tr.357]. Trong đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên cũng còn một số ít người mang nặng chủ nghĩa cá nhân, thiếu tinh thần trách nhiệm, ít quan tâm tới đời sống của nhân dân, có khi coi thường nhân dân, cho mình đứng trên nhân dân,

tự cho mình là người “bề trên”; có tư tưởng “ban ơn” chứ không phải công bộc, đầy tớ của dân. Một số cán bộ có biểu hiện hách dịch, sách nhiễu, gây khó khăn khi nhân dân làm các thủ tục hành chính; người dân muốn được việc thì phải quy lụy, “bôi trơn”, v.v...

Do đó, ở một số nơi, những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân không được xem xét, giải quyết thỏa đáng, dẫn đến đơn thư, khiếu kiện, gây bức xúc trong nhân dân. Một số cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ngại tiếp xúc với nhân dân, ngại nghe ý kiến, không thâm nhập thực tiễn, có khi né tránh nhân dân, chỉ nghe cấp dưới báo cáo nên không thấu hiểu được nguyện vọng của nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ những biểu hiện cụ thể của bệnh quan liêu: “Ngồi một nơi chỉ tay năm ngón không chịu xuống địa phương kiểm tra công tác và để chỉ vạch những kế hoạch thi hành chỉ thị, nghị quyết của đoàn thể cho chu đáo. Những chỉ thị, nghị quyết cấp trên gửi xuống các địa phương có thực hiện được hay không, các đồng chí cũng không biết đến. Cái lối làm việc như vậy rất có hại. Nó làm cho chúng ta không đi sát phong trào, không hiểu rõ được tình hình bên dưới, cho nên phần nhiều chủ trương của chúng ta không thi hành được đến nơi đến chốn” [48, tr.98]. Việc gần gũi, học hỏi dân chúng vừa là quan điểm lớn vừa là tấm gương sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần được tất cả các cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp cần phải học tập và làm theo.

Trong quá trình làm việc một số cán bộ CCCC vẫn nề nang, né tránh, ngại va chạm, nên chưa tuân thủ đúng theo nguyên tắc sinh hoạt đảng, nên có thái độ “dĩ hòa vi quý”. Vẫn còn hiện tượng che giấu khuyết điểm, bao che cho cán bộ sai phạm, dung túng cho người thân người nhà, người thân. Kết quả [phụ lục 1] điều tra cho thấy có 3,5% người dân rất không đồng ý và 1,8% người dân không đồng ý, họ nhận định rằng cán bộ CCCC kiên quyết trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Có những đơn vị, địa phương cán bộ chủ chốt cấp cơ sở dung túng cho người thân, người nhà làm sai; hay ở đâu có lợi ích thì kéo người thân, người nhà vào. Có đơn vị có hiện tượng “gia đình trị”, trong cơ quan hầu hết cán bộ, nhân viên có quan hệ là anh em, họ

hàng, con cháu họ tộc. Những hiện tượng trên đã làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào cán bộ, ảnh hưởng xấu đến vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

Do tập quán, tâm lý, nên trong đội ngũ cán bộ CCCC vẫn còn nhiều cán bộ là người địa phương, mặc dù đã triển khai việc luân chuyển cán bộ, bố trí cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là người nơi khác đến, nhưng việc ứng xử với nhân dân, cấp dưới vẫn nặng về tập quán, tư tưởng cục bộ, địa phương, nhiều khi giải quyết công việc vẫn mang ý muốn chủ quan. Có một số cán bộ CCCC có tâm lý ngại chuyển công tác đến những nơi khó khăn, hoặc tư tưởng chọn việc, ngại chuyển từ công tác chuyên môn, quản lý sang công tác đảng, đoàn thể. Điều này đã làm giảm tính chủ động, sáng tạo của một bộ phận cán bộ CCCC, giảm tính tiên phong đi đầu, thiếu sự đột phá trong giải quyết công việc, dẫn đến hiệu quả công việc bị giảm sút.

*Thứ ba, một số hạn chế về phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*

Công tác tổ chức học tập, nghiên cứu, tuyên truyền xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh chất lượng học tập chưa cao, ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn lúng túng, chưa sát thực tế, chưa cụ thể, chưa gắn với công việc, nhiệm vụ được giao. Ở một số ít địa phương, đơn vị chưa tạo được bước đột phá. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém chuyên biến chưa rõ. Nhìn thẳng vào sự thật, Tỉnh ủy Thái Nguyên thừa nhận hạn chế: “Một số cấp ủy đảng chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của Nghị quyết nên việc triển khai, quán triệt nghị quyết ở một số cấp ủy địa phương, đơn vị chưa đạt mục đích, yêu cầu đặt ra” [94, tr.19]; “Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với khắc phục những hạn chế, yếu kém sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” ở một số ít địa phương, đơn vị chưa tạo được bước đột phá; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém chuyên biến chưa rõ” [93, tr.12]. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng

trong toàn bộ hoạt động của Đảng, đòi hỏi công tác giáo dục chính trị phải đi trước, mở đường cho việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; nhất là trong những nhiệm vụ đóng vai trò tạo bước ngoặt của cách mạng. Bởi vậy, những hạn chế này cần phải được khắc phục triệt để nhằm hướng tới xây dựng một đội ngũ cán bộ CCCC thực sự đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong công cuộc xây dựng và kiến thiết địa phương, sự nêu gương và làm gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở tỉnh Thái Nguyên. Xét một cách toàn diện, bên cạnh những cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đã làm tốt nhiệm vụ và chức trách của mình, gương mẫu trong công việc và cuộc sống, vẫn còn có những cán bộ bộc lộ những hạn chế, yếu kém cần được nhận diện và khắc phục.

Tất cả những biểu hiện trên dù là ít, dù chỉ là hiện tượng “con sâu làm rầu nồi canh”, nhưng đã làm cho một bộ phận người dân bức xúc, ngại đến cơ quan công quyền, tìm cách né tránh, lách luật, làm phí “bôi trơn” cho xong chuyện và dẫn đến nạn “cò môi” để giải quyết. Đó là những tác hại khôn lường về chính trị - xã hội.

### **3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế**

*Một là, một bộ phận nhỏ cấp ủy, người đứng đầu còn xem nhẹ vai trò của nêu gương, chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng và thực hành nêu gương.*

Cấp ủy, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa ý thức đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Bởi vậy mục đích, yêu cầu, nội dung của Cuộc vận động cũng như các Chỉ thị, Quy định của Trung ương chưa được triển khai đầy đủ, hoặc triển khai qua loa, cho xong tới quần chúng. v.v... Dẫn đến việc học tập và làm theo kém hiệu quả, vận dụng còn máy móc, thiếu sự linh hoạt nên chưa phù hợp với nhiệm vụ, chức trách được giao; Một số ít cán bộ chưa thực sự thấm nhuần, tự giác, tích cực trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ

Chí Minh; còn thiếu rèn luyện, tu dưỡng, chưa gương mẫu trong thực hiện công việc cũng như trong cuộc sống hằng ngày.

*Hai là, một bộ phận cán bộ chủ chốt cấp cơ sở thiếu tu dưỡng, rèn luyện, mang nặng “ba lô chủ nghĩa cá nhân”, dẫn đến “tâm không sáng, lòng không trong”.*

Trong nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn” [30, tr.22].

Một bộ phận cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan đơn vị chưa thật tiên phong, gương mẫu trước nhân dân. Trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, đã chỉ rõ: “Một bộ phận không nhỏ, cán bộ, đảng viên trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...” [29, tr.22].

Vì vậy, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang được quán triệt thực hiện trên khắp cả nước, trên tất cả các cấp, các ngành và đoàn thể nhân dân, đem lại những hiệu quả tích cực. Bên cạnh đó, sự vận dụng ở một số cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa thực sự linh hoạt và sáng tạo, chưa phù hợp với nhiệm vụ cụ thể của mỗi cán bộ, nội dung đăng ký làm theo của cá nhân còn chung chung, chưa cụ thể, chưa gắn với công việc, nhiệm vụ được giao; một số địa phương còn lúng túng, chưa sát thực tế. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với khắc phục những hạn chế, yếu kém sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” ở một



số ít địa phương, đơn vị cán bộ chủ chốt chưa tạo được bước đột phá; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém chuyển biến chưa rõ.

Kết quả chuyển biến trong việc làm theo Bác ở từng cán bộ chủ chốt cấp cơ sở còn chưa thực sự rõ nét, chưa đồng đều, chưa thành nền nếp và tạo ra phong trào rộng lớn. Việc phát hiện, nhân rộng và tuyên truyền biểu dương những điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên. Vẫn còn một số ít cán bộ chủ chốt cấp cơ sở chưa thực sự gương mẫu, tự giác làm theo tấm gương đạo đức của Bác sau học tập, dẫn đến chưa thống nhất giữa “nói” và “làm”; thậm chí có một số ít cán bộ còn vi phạm khuyết điểm đến mức phải xử lý kỷ luật.

*Ba là, nội dung và phương thức tuyên truyền, tổ chức thực hiện xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh còn đơn điệu, có nơi chỉ mang tính hình thức.*

Một số đơn vị, cơ sở chưa nhận được sự quan tâm đúng mức từ cấp ủy, đảng chính quyền địa phương nên việc triển khai các nội dung học tập và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh còn mang nặng tính hình thức, thụ động, vận dụng máy móc các nội dung mà cấp ủy cấp trên đưa ra. Có những đơn vị, cơ sở khi triển khai các chỉ đạo của cấp trên chỉ mang tính “khai hội”, quá trình thực hiện thiếu sự sáng tạo, linh hoạt, nội dung không phù hợp với đặc thù của từng cơ quan, đơn vị và kết quả là không sát thực tế, hiệu quả học tập thấp trong học và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Với đặc thù là một tỉnh miền trung du, có nhiều dân tộc cùng sinh sống, bộ phận cán bộ chủ chốt cấp cơ sở người dân tộc cũng chiếm một tỉ lệ nhất định, có những vùng kinh tế còn khó khăn, cơ sở hạ tầng còn kém phát triển điều đó cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện các nội dung, cách thức tổ chức, tuyên truyền thực hiện xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

### **3.3. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY**

Vấn đề học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh chính thức được nêu ra trong Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Từ đó đến nay, việc xây dựng phong cách Hồ Chí Minh, trong đó có phong cách nêu gương cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Ban chấp hành Trung ương Đảng ban hành các quy định về nêu gương: Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 “*Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*”; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012, “*Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018, Quy định “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương*”. Qua quán triệt, học tập và xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong thực tiễn và thực trạng xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên, thời gian qua đặt ra một số vấn đề cần giải quyết. Từ đó, phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục một số hạn chế còn tồn tại, từng bước xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên theo phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

#### **3.3.1. Giải quyết sự bất cập giữa nhận thức về nêu gương với thực tiễn nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay**

Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, việc nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Để xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên bao gồm nhiều khâu: từ hoạch định đường lối, chính sách, chỉ thị, đề án, chương trình hành động, kế hoạch tổ chức

thực hiện các nội dung xây dựng phong cách nêu gương đến hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện nêu gương của cơ quan, tổ chức và nhân dân.

Trong thời gian qua đã có nhiều văn bản về nêu gương của Trung ương và Tỉnh ủy Thái Nguyên đề ra. Để hiện thực hoá những văn bản đó nhằm xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay phụ thuộc rất nhiều vào ý thức và hành động tự giác của những chủ thể tham gia vào quá trình đó.

Những hạn chế trong xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian qua cho thấy công tác chỉ đạo, quản lý vẫn còn một số hạn chế cần phải khắc phục. Việc triển khai thực hiện của các cấp đôi khi chưa hợp lý, chưa có sự linh hoạt trong tổ chức thực hiện, nội dung học tập phong cách nêu gương Hồ Chí Minh còn máy móc, chưa sát với chức trách nhiệm vụ được giao, thiếu sự phối hợp chặt chẽ trong qua trình tổ chức thực hiện giữa các cấp. Các văn bản về tổ chức thực hiện được ban hành đôi khi chỉ nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh trong xây dựng nêu gương mà chưa có chiều sâu.

*Một bộ phận cán bộ chủ chốt cấp cơ sở còn xem nhẹ việc thực hành nêu gương, chưa thực sự nỗ lực phấn đấu rèn luyện theo các nội dung trong phong cách nêu gương Hồ Chí Minh*

Xuất phát từ nhu cầu của sự nghiệp đổi mới, quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước nói chung, cán bộ, đảng viên và cán bộ CCCC tỉnh Thái Nguyên phải không ngừng nỗ lực phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực, rèn luyện tu dưỡng phẩm chất đạo đức theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, từ thực trạng xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn bộc lộ những hạn chế cần phải giải quyết. Kết quả khảo sát [phụ lục 1] cho thấy vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ CCCC lập trường tư tưởng chưa vững vàng; chưa gương mẫu trong tuyên truyền, thực hiện đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chưa nghiêm túc trong tự phê

bình và phê bình; vẫn còn biểu hiện xa dân, chưa gắn bó mật thiết với nhân dân, có biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vi phạm nguyên “tắc tập trung dân chủ”, thiếu dân chủ trong làm việc; chưa quan tâm tới đời sống vật chất và tinh thần của cấp dưới và nhân dân; chưa kiên quyết, đấu tranh trong phòng chống tham nhũng tiêu cực ở cơ quan, địa phương... Những biểu hiện trên còn kéo dài, chậm khắc phục sẽ là thách thức rất lớn đối với sự lãnh đạo, quản lý của của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay trước những âm mưu phá hoại, chống phá của các thế lực thù địch.

Để khắc phục được những hạn chế nêu trên, thì đội ngũ cán bộ CCCC tỉnh Thái Nguyên với tư cách là chủ thể xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC tỉnh Thái Nguyên, cần phải nêu gương và làm gương trong công việc và cuộc sống. Có như vậy cán bộ, đảng viên mới làm tròn trách nhiệm, bổn phận của người phục vụ nhân dân.

Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là những người đứng đầu cơ quan, đơn vị, đứng đầu địa phương, họ cần phải tiên phong, gương mẫu trong mọi mặt. Vì vậy, trong giai đoạn hiện nay, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp ủy Đảng, chính quyền nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Do đó chú trọng nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nêu gương và sự cần thiết xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên trở thành nhân tố quan trọng và quyết định.

### **3.3.2. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng nội dung xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên**

Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay cần chủ động, vận dụng linh hoạt, sáng tạo và phát triển phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao. Có như vậy mới xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng vừa chuyên, dám nghĩ dám làm,

dám chịu trách nhiệm trong mọi công việc. Việc vận dụng linh hoạt các nội dung nêu gương nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ ngày càng chuyên nghiệp, làm việc có hiệu quả hơn, và đó cũng chính là sự đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới, trước điều kiện, hoàn cảnh mới đòi hỏi sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo tránh sự máy móc, dập khuôn tạo nên sự cứng nhắc trong quá trình thực hiện, không đem lại hiệu ứng hiệu quả của việc học tập. Sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo phù hợp với từng đối tượng, chức trách nhiệm vụ là cần thiết, nhưng hiện nay nhưng nội dung học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở một số đơn vị vẫn còn chung chung, chưa sát với tình hình thực tế của từng đơn vị. Thiết nghĩ, càng cụ thể, chi tiết việc học tập và làm theo thì hiệu quả càng thiết thực, cần phát hiện, nhận diện rõ những hạn chế trong vận dụng nội dung xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái nguyên để có giải pháp khắc phục có hiệu quả.

### **3.3.3. Cần nhận diện những bất cập trong phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay để có giải pháp khắc phục hiệu quả**

*Một là, chưa khai thác tối ưu sức mạnh của cơ quan báo chí, truyền thông, mạng xã hội trong tuyên truyền, tổ chức thực hiện xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.*

Trong thời gian đầu khi triển khai thực hiện các Chỉ thị, Quy định của Trung ương và các đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy một số đơn vị chưa hiểu rõ về mục đích, cách làm mới, do vậy còn lúng túng trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện, việc bổ sung và ban hành “Quy định về chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” còn chưa sát thực tế, chưa gắn với nội dung công việc, nhiệm vụ được giao. Công tác tuyên truyền về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh còn đơn điệu, chưa tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, mạng xã hội hiện nay được người dân khai thác và sử dụng rất phổ biến, đây là điều kiện rất thuận tiện để lan tỏa tấm gương Hồ Chí Minh, tấm gương “người tốt việc tốt” hiện nay. Và

triển khai các kế hoạch, cuộc thi, bình chọn qua mạng về tấm gương của cán bộ CCCCS tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

*Hai là, xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh còn hình thức, máy móc, chưa gắn với chức trách nhiệm vụ được giao.*

Để việc xây dựng và thực hiện nêu gương của cán bộ CCCCS có hiệu quả, thiết thực, các cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ CCCCS cần xây dựng chi tiết, cụ thể chương trình hành động, kế hoạch cá nhân thực hiện theo phong cách Hồ Chí Minh gắn liền với chức trách, nhiệm vụ được giao. Làm cho việc nêu gương và làm gương ở mỗi cán bộ trở thành thành thói quen hàng ngày, thì những nội dung học tập phải gắn liền với nhiệm vụ của cán bộ đó, tránh tình trạng người được giao phụ trách công việc này, nhưng nội dung học tập lại của công việc khác, vừa máy móc, cứng nhắc, lại không hiệu quả, dẫn tới việc học tập trở nên hình thức, sáo rỗng. Như vậy, có thể thấy việc xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCCS hiện nay còn tồn tại một số hạn chế, về nhận thức của các chủ thể thực hiện nêu gương, một bộ phận cán bộ CCCCS còn chưa gương mẫu thực hiện các nội dung của nêu gương, và phương thức xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên còn tồn tại một số bất cập. Trong thời gian tới để phong cách nêu gương của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên có chuyển biến tích cực, cần phải giải quyết triệt để những vấn đề nêu trên.

### **Tiểu kết chương 3**

Quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, cán bộ, đảng viên tỉnh Thái Nguyên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu như: bản lĩnh, lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng vững vàng, đáp ứng

những yêu cầu của công cuộc đổi mới của tỉnh nhà; luôn tiên phong, gương mẫu và tận tụy trong công việc, làm gương trên các mối quan hệ với công việc và cuộc sống. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm trong xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCC tỉnh Thái Nguyên đã đạt được, thì vẫn còn những hạn chế nhất định như: Sự thiếu gương mẫu của một bộ phận cán bộ CCCC trong thực hiện đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; Một số cán bộ CCCC chưa thực sự gần gũi, gần bó với nhân dân, thiếu tôn trọng cấp dưới và nhân dân; còn bao che cho cấp dưới và người thân trong đấu tranh chống tiêu cực; chưa gương mẫu trong thực hành dân chủ; thậm chí không dân chủ, và cũng không dám nhận lỗi, sửa chữa khuyết điểm, không nghiêm túc thực hiện tự phê bình. Khi đề ra những chủ trương, chính sách, kế hoạch chưa xuất phát từ lợi ích của nhân dân, thiếu quan tâm tới đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; còn tư tưởng cục bộ địa phương, thiếu gương mẫu trong nói đi đôi với làm, ý thức chấp hành kỷ luật chưa cao.

Những thành tựu đạt được và những hạn chế trong xây dựng phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, có những nguyên nhân khách quan và chủ quan. Xuất phát từ thực trạng xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở Thái Nguyên trong thời gian vừa qua, tác giả nhận thấy những vấn đề đặt ra cần giải quyết trong thời gian tới là: Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền; Tự nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ CCCC; Cán bộ CCCC cần nỗ lực rèn luyện theo các nội dung nêu gương Hồ Chí Minh; Cụ thể hóa nội dung, phương thức tổ chức, tuyên truyền, giáo dục phong cách nêu gương Hồ Chí Minh cho cán bộ CCCC phù hợp với điều kiện cụ thể của cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên. Điều quan trọng để xây dựng và thực hiện xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, phải khắc phục được những hạn chế đang tồn tại, giải quyết những vấn đề đặt ra và thực hiện đồng bộ các giải pháp để xây dựng phong cách nêu gương một cách hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội, truyền thống, tập quán của cộng đồng các dân tộc trong tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

## Chương 4

# PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GIƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN THỜI GIAN TỚI

## 4.1. DỰ BÁO NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GIƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN TRONG THỜI GIAN TỚI

### 4.1.1. Những yếu tố trong nước

*Thứ nhất, điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Thái Nguyên*

Tỉnh Thái Nguyên là một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế của khu vực trung du miền núi phía Bắc, là cửa ngõ giao lưu kinh tế xã hội giữa vùng trung du miền núi phía Bắc với vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Thái Nguyên có diện tích tự nhiên trên 3.500 km<sup>2</sup>, dân số hơn 1,3 triệu người, có 51 dân tộc, trong đó có 50 dân tộc thiểu số, chiếm 27% dân số toàn tỉnh, cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Thái Nguyên sinh sống chủ yếu ở miền núi, vùng cao, trên một địa bàn rộng lớn chiếm 90% diện tích toàn tỉnh [101, tr.6-7], có 3 tôn giáo (*Phật giáo, Công giáo, Tin lành*) [98, tr.1]. Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, sự phối hợp, giúp đỡ của các ban, bộ, ngành Trung ương; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh giữ vững truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống, kinh tế, văn hóa - xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân đạt 11,1%/năm; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 16,3%/năm; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 4,5%/năm; giá trị xuất khẩu trên địa bàn tăng bình quân 13,1%/năm; thu ngân sách nhà nước trong cân đối tăng bình quân 16,3%/năm; giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2,06%/năm; thu nhập bình quân đầu người đạt 90 triệu đồng/năm [98, tr.1].

Thái Nguyên là tỉnh tiếp giáp với Hà Nội, nằm trong quy hoạch vùng Thủ đô Hà Nội và được xác định là một trong những trung tâm vùng của các tỉnh



trung du miền núi Bắc Bộ. Tỉnh Thái Nguyên, là một trong những trung tâm chính trị, kinh tế của khu Việt Bắc nói riêng, của vùng trung du miền núi phía Bắc nói chung, là cửa ngõ giao lưu kinh tế xã hội giữa vùng trung du miền núi với vùng đồng bằng Bắc Bộ.

*Lịch sử, văn hóa, con người:* Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên luôn vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đoàn kết một lòng trong chiến đấu cũng như trong lao động sản xuất, xây dựng tỉnh Thái nguyên ổn định, từng bước phát triển. Cùng với đức tính cần cù, sáng tạo, song có nghĩa tình, tương thân tương ái đã tạo nên bản sắc của nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

Trong công cuộc đổi mới, những truyền thống tốt đẹp được phát huy trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội, Thái Nguyên từng bước khẳng định vị thế của một tỉnh là trung tâm vùng Trung du miền núi phía Bắc về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo. Tỉnh có nhiều giải pháp thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, cùng với việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, Thái Nguyên đã và đang tạo sự thay đổi cơ bản và toàn diện trong đời sống kinh tế- chính trị, văn hóa, xã hội, tạo ra thế và lực cho tỉnh tiếp tục phát triển với triển vọng tốt đẹp, phấn đấu sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

*Trình độ phát triển kinh tế- xã hội:* Quán triệt các quan điểm trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hằng năm, đặc biệt là quan điểm phát triển kinh tế-xã hội dựa trên nội lực là chính và kết hợp với nguồn lực từ bên ngoài, phát huy hiệu quả các lợi thế, hình thành các sản phẩm mũi nhọn tạo động lực chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức mạnh của nền kinh tế, đảm bảo phát triển bền vững để xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp phát triển trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý chặt chẽ quy hoạch đô thị. Quy hoạch, phát triển và sử dụng có hiệu quả Khu kinh tế Nam Thái nguyên (gồm thành phố Sông Công, thành phố Phổ Yên, và huyện Phú Bình) trở thành vùng động lực cho phát triển kinh tế xã hội toàn tỉnh. Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng đô thị đi đôi với bảo vệ môi trường. Ưu tiên phát triển không gian công cộng tại các đô thị, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần của nhân dân. Phấn đấu trong giai đoạn 2020 - 2025 đạt các chỉ tiêu cụ thể sau: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân từ 8%/năm trở lên; cơ cấu kinh tế năm 2025: công nghiệp, xây dựng 61%, dịch vụ 31%, nông - lâm - thủy sản 8%; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủ sản tăng bình quân từ 3,5%/năm trở lên; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân từ 9%/năm trở lên; giá trị xuất khẩu trên địa bàn tăng bình quân từ 7%/năm trở lên, trong đó xuất khẩu địa phương tăng bình quân từ 11%/năm trở lên; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động sở xố kiến thiết) tăng bình quân từ 10%/năm trở lên; GRDP bình quân đầu người năm 2025 đạt từ 150 triệu đồng trở lên, thu nhập bình quân đầu người đạt từ 100 triệu đồng trở lên; Đến hết năm 2025 có 95% số xã đạt chuẩn nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới; củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, phấn đấu có 90% số trường đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục duy trì tỉ lệ ít nhất 8% học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, hoàn thiện cơ sở vật chất các trường nội trú theo hướng hiện đại; năm 2025 có 90% gia đình văn hóa, 80% xóm- phố văn hóa, 90% cơ quan đạt chuẩn văn hóa; năm 2025 duy trì trên 95% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98,5%; năm 2025 tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 32%, tỉ lệ thất nghiệp ở khu thành thị dưới 3%; Giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm từ 1% trở lên; ổn định tỉ lệ che phủ rừng từ 46% trở lên, năm 2025 có 98% người dân ở nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; bình quân

hàng năm kết nạp đảng viên đạt tỉ lệ từ 2,5% trở lên so với tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh đầu nhiệm kỳ. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80% trở lên, tỷ lệ đảng bộ cấp trên cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80% trở lên, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80% trở lên [27, tr.5].

*Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội:* được giữ vững và ổn định, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các chính sách xã hội được quan tâm và thực hiện đầy đủ, kịp thời, đời sống của người dân trên địa bàn tiếp tục được cải thiện. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm, chú trọng. Đặc biệt việc triển khai thực hiện Nghị quyết TW 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã tạo sức lan tỏa và sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Tạo chuyển biến tích cực về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chấn chỉnh lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, góp phần tăng cường xây dựng Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Tất cả các yếu tố đó tạo thành nguồn động lực cho sự phát triển kinh tế- chính trị- xã hội của tỉnh Thái Nguyên, đồng thời tác động đến việc xây dựng cán bộ, đảng viên nói chung và xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

Những yếu tố về điều kiện tự nhiên, thực trạng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đó là những yếu tố tác động trực tiếp đến tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách của cán bộ, đảng viên tỉnh Thái Nguyên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

*Thứ hai, chủ trương, đường lối của Đảng về thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên*

Trong Xây dựng và phát triển đất nước hiện nay, vai trò của cán bộ, đảng viên là vô cùng quan trọng. Bởi vậy, Đảng ta luôn luôn quan tâm đến xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp. Trong những năm qua, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên như: Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/05/2011, Chỉ thị của Bộ Chính trị “*Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; Quy định của Ban Bí thư số 101- QĐ/TW ngày 7/6/2012, “*Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”. Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Chỉ thị của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 23 của Ban Bí thư (2018) Chỉ thị “*Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*”; Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016, Quy định “*Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018, Quy định *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương.*

*Thứ ba, công cuộc đổi mới hiện nay đòi hỏi cán bộ CCCC phải gương mẫu, đi đầu trong mọi hoạt động, để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng và nhân dân giao phó*

Hiện nay, sự phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tác động mạnh mẽ đến cán bộ, đảng viên nói chung, trong đó có cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên. Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước, nhằm thúc đẩy kinh tế- xã hội phát triển. Những mặt tích cực của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đem lại là không thể phủ nhận. Đó là những cơ

hội phát triển cho tất cả các thành phần kinh tế, các chủ thể kinh tế, sự chuyển biến tích cực và rõ nét trong nền kinh tế nước nhà. Tuy nhiên, ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường như: coi trọng tiền bạc hơn đạo đức, lối sống thực dụng, thờ ơ, vô cảm trước những khó khăn của nhân dân, đặt lợi ích cá nhân lên trên tập thể, làm việc quan liêu, hách dịch, cửa quyền, lợi ích nhóm; những nhiễu, vôi vĩnh khi nhân dân làm các thủ tục hành chính;... tất cả những tác động này đã và đang làm suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và ảnh hưởng xấu đến quá trình xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCCSS ở tỉnh Thái Nguyên.

*Thứ tư, những biểu hiện tiêu cực, sự suy thoái trong tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống đang diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay tác động không nhỏ đến sự nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên*

Vấn đề tham nhũng, tiêu cực, suy thoái trong tư tưởng, đạo đức, lối sống hiện nay diễn biến rất phức tạp. Đây là vấn đề cực kỳ nhức nhối, vì nó xuất hiện ở khắp nơi, trên tất cả các lĩnh vực, có những lĩnh vực tưởng chừng không thể có tham nhũng tiêu cực, nhưng thực tế lại vẫn xảy ra, như trong thi đua khen thưởng, họ sẵn sàng “chạy” thành tích, “chạy” giấy khen, bằng khen; hay tham ô từ việc làm từ thiện; lợi dụng tình hình đất nước dịch bệnh để câu kết lợi ích nhóm kiếm những đồng tiền bất chính từ mồ hôi, nước mắt, có khi cả từ cái chết của chính đồng bào.v.v... Chính những tiêu cực, suy thoái này gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng phong cách nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung và phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

Để xây dựng thành công mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế-xã hội trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước đặc biệt chú trọng công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, suy thoái trong tất cả các lĩnh vực, các ngành nghề. Công cuộc này đang được thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, không có “vùng cấm” nhằm hạn chế những tiêu cực, đem lại sự minh bạch, công bằng và niềm tin trong xã hội.

#### **4.1.2. Tình hình thế giới tác động đến việc xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở**

*Thứ nhất*, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên thế giới đang ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội, tình hình kinh tế, chính trị và sự phát triển của nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam. Cách mạng công nghiệp là cuộc cách mạng diễn ra trong lĩnh vực sản xuất. Với những công nghệ mới, khoa học kỹ thuật mới, cách mạng công nghiệp đã thay đổi mạnh mẽ cách thức sản xuất, khiến cho lực lượng sản xuất phát triển nhanh chóng, vì vậy của cải vật chất cũng được tạo ra với số lượng khổng lồ. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã biến khoa học công nghệ trở thành lực lượng lao động trực tiếp trong xã hội, điều này đã thay đổi rất nhiều đến việc sản xuất và tổ chức sản xuất của hầu khắp các quốc gia trên thế giới.

Việt Nam là quốc gia đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mở ra nhiều cơ hội để nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh trong chuỗi sản phẩm, tạo ra sự thay đổi lớn về hình thái kinh doanh dịch vụ, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, cơ hội đầu tư hấp dẫn, đầy tiềm năng trong lĩnh vực công nghệ số, internet và sản xuất công nghiệp với trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến. Tuy nhiên, nếu không bắt kịp với nhịp độ phát triển của thế giới và khu vực, Việt Nam sẽ phải đối mặt với những thách thức, tác động tiêu cực như: sự tụt hậu về công nghệ, suy giảm sản xuất kinh doanh, dư thừa lao động chỉ có năng lực thích ứng với công nghệ thấp; mất an toàn, an ninh thông tin, xâm phạm bản quyền; nguy cơ trở thành “bãi rác thải” công nghệ lạc hậu từ các nước công nghiệp chuyển sang.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang diễn ra với tốc độ khác nhau tại các quốc gia trên thế giới, tạo ra những tác động mạnh mẽ, ngày một gia tăng tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là thay đổi lực lượng sản xuất, cách thức sinh hoạt, cách con người làm việc, tiêu dùng, học tập và giao tiếp với nhau.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đặt ra yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao, điều này tác động mạnh mẽ đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lao động làm việc trong bộ máy chính quyền Nhà nước, bao gồm đội ngũ cán bộ CCCC.

*Thứ hai*, sự hợp tác quốc tế đa dạng trên mọi phương diện, đặt ra yêu cầu cán bộ, đảng viên phải giữ vững lập trường, tư tưởng, bản lĩnh chính trị, giữ vững được phẩm chất đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên.

Nước ta đang trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, việc mở rộng hợp tác đặt ra yêu cầu đội ngũ cán bộ đảng viên cần phải nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, giao tiếp. Sự hội nhập phát triển đem lại nhiều cơ hội phát triển, nhưng kèm theo là những thách thức khó lường. Trước những vấn đề này, đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải nâng cao nhận thức lý luận chính trị, giữ vững lập trường tư tưởng, tuyệt đối trung thành với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tất cả những nhân tố trên đã tác động trực tiếp đến tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách của cán bộ, đảng viên tỉnh Thái Nguyên nói chung và cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng. Những yếu tố thuận lợi đan xen với khó khăn đã tác động trực tiếp đến việc nêu gương trong công tác và cuộc sống của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nơi đây. Do đó cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự quyết tâm của đội ngũ cán bộ CCCC để “xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực trung du, miền núi phía bắc và Vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030” [27, tr.4].

#### **4.2. PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN THỜI GIAN TỚI**

Quan điểm chỉ đạo có tính nguyên tắc của Đảng trong công cuộc đổi mới được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII chỉ ra: Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu

độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những quan điểm chỉ đạo có tính nguyên tắc và chỉ rõ nội dung cụ thể về xây dựng Đảng, nhằm xây dựng Đảng ta thành tổ chức tiên phong với sứ mệnh xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Để thực hiện được mục tiêu đó, trước hết cần phải có đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, phải là những người có đầy đủ phẩm chất để nêu gương và làm gương trong nhận thức và hoạt động của mình.

**4.2.1. Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở tỉnh Thái Nguyên đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp tỉnh Thái Nguyên; sự tham gia tích cực, chủ động của các tổ chức, đoàn thể quần chúng trong tỉnh**

Đóng vai trò then chốt, quyết định sự lãnh đạo của Đảng và quản lý nhà nước với công cuộc đổi mới trong phát triển kinh tế và xã hội, nên xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay cần quán triệt các phương hướng cơ bản sau:

*Một là*, các cấp ủy Đảng, chính quyền tỉnh Thái Nguyên cần tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng của cán bộ CCCC, nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất về hành động trong cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng cán bộ chủ chốt cấp cơ sở hiện nay, khắc phục tình trạng một số cán bộ dựa dẫm, thậm chí giao toàn bộ công việc cho cơ quan tham mưu.

*Hai là*, cần có một chiến lược, kế hoạch tổng thể về công tác cán bộ nói chung, trong đó có cán bộ CCCC, để xây dựng đội ngũ cán bộ CCCC đủ năng lực, phẩm chất, phát huy vai trò lãnh đạo và quản lý trước đòi hỏi ngày càng cao của nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

*Ba là*, để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CCCC hiện nay, cần cải cách chính sách đối với cán bộ, có chính sách đãi ngộ hợp lý, nhằm khuyến khích và thu hút nhân tài.

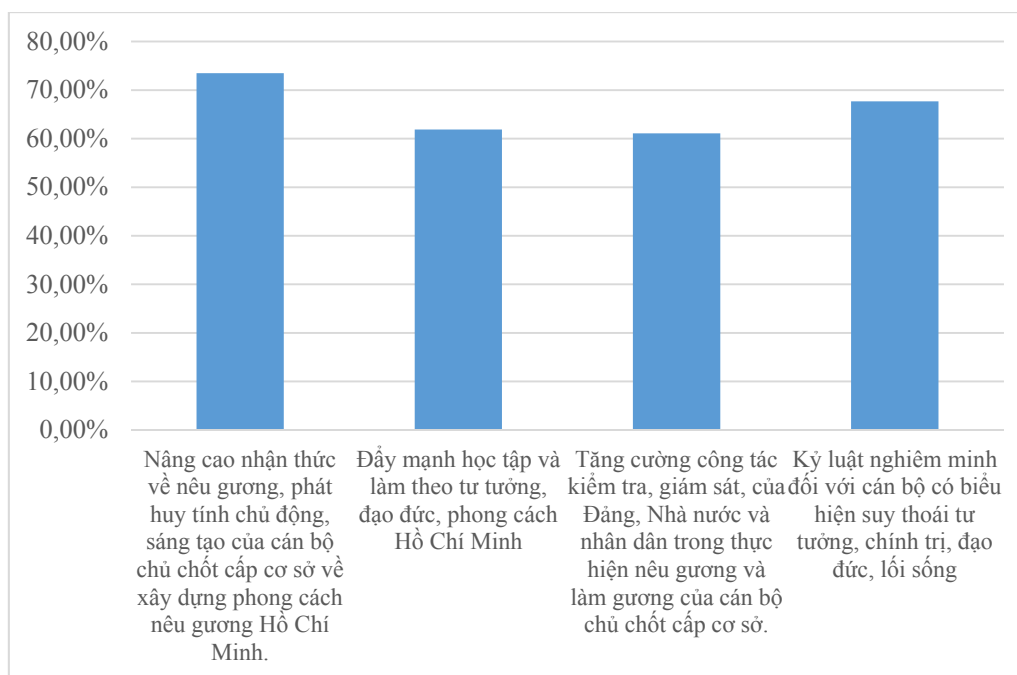


*Bốn là, tăng cường sự kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức, đoàn thể quần chúng trong việc xây dựng và thực hiện nêu gương của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.*

#### **4.2.2. Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở tỉnh Thái Nguyên gắn với thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Quy định của Trung ương về nêu gương**

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, Người đã trải qua một cuộc đời rất oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng phong phú và cao đẹp. Người không chỉ là nhà tư tưởng lỗi lạc, nhà chiến lược tài ba, mà còn là nhà hoạt động thực tiễn kiệt xuất, để lại cho chúng ta một gia tài đồ sộ, một di sản hết sức quý báu, đó là tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức Hồ Chí Minh, phong cách Hồ Chí Minh và thời đại Hồ Chí Minh. Trách nhiệm của các thế hệ hôm nay và mãi mãi sau này, là phải giữ gìn bảo vệ, kế thừa và phát huy một cách tốt đẹp nhất những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người và bảo vệ thành quả cách mạng (tức là thời đại Hồ Chí Minh)... để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng tươi đẹp, để dân tộc ta mãi mãi trường tồn và phát triển. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là rất cần thiết, không chỉ là yêu cầu của cách mạng, mà còn là tình cảm, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân ta, của mọi người Việt Nam yêu nước” [45].

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, mọi hành động của Đảng và nhân dân ta đều nhất quán, tuyệt đối trung thành và kiên định theo những chỉ dẫn của Người. Để xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, Tỉnh ủy Thái Nguyên cần quán triệt gắn liền với thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị 06; 03; 05; 23 và Quy định 101; 55; 08 của Trung ương tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.



Theo kết quả điều tra [Phụ lục 2] cho thấy có 61,9% người dân được hỏi cho rằng để xây dựng phong cách nêu gương cho cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay cần tăng cường đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Xuất phát từ quan điểm chỉ đạo của Đảng, từ thực tiễn vận dụng tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương trong thời gian qua, việc xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCCS trở thành nội dung quan trọng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Do đó cần thực hiện tốt các vấn đề sau:

*Thứ nhất*, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ chung của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Cần nhận thức rằng, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không của chỉ riêng cán bộ, đảng viên mà tất cả các cấp, các ngành, các đoàn thể và quần chúng nhân dân đều phải chung tay, phát huy trách nhiệm trong tổ chức, thực hiện và làm theo tư tưởng, đạo đức, và phong cách Hồ Chí Minh. Tạo nên sự thống nhất trong tư duy và hành động của tất cả các cấp,

các ngành, các tầng lớp nhân dân. Từ đó, xây dựng chương trình hành động cụ thể, phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện phẩm chất tư tưởng chính trị, đạo đức cho cán bộ CCCC.

*Thứ hai*, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng chú trọng thực hành trong công tác và cuộc sống của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Cán bộ CCCC phải nhận thức được việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhu cầu tất yếu trong xây dựng và hoàn thiện bản thân mình. Việc đó phải được thực hiện nghiêm túc nhằm thay đổi tư duy, cách làm hiện tại vẫn mang tính qua loa, đại khái, nhiều khi có tính chất đối phó, làm cho có của một số cán bộ. Đồng thời, trang bị cho họ bản lĩnh, để chống lại mọi sự tiêu cực do ảnh hưởng mặt trái tiêu cực của cơ chế thị trường, xu thế hội nhập quốc tế và ảnh hưởng của sự suy thoái về đạo đức trong đời sống hiện nay.

*Thứ ba*, bản thân mỗi cán bộ CCCC cần tự giác, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương.

Sự nêu gương và làm gương của cán bộ CCCC không tự nhiên được hình thành mà nó phải trải qua một quá trình tu dưỡng, rèn luyện nghiêm túc.

Cán bộ CCCC với tư cách là người lãnh đạo, quản lý đứng đầu trong cơ quan, đơn vị và địa phương; là người tổ chức hành động; biến đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành hoạt động thực tiễn của nhân dân; đồng thời cũng là nơi kiểm nghiệm, đánh giá tính đúng đắn, hiệu quả của các chủ trương, chính sách. Vì vậy, muốn hoàn thành được nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, phát huy vai trò lãnh đạo, quản lý của mình người cán bộ CCCC phải ra sức học tập nâng cao trình độ, tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Nếu mỗi cán bộ không thực sự cầu thị, không tự giác sửa chữa khuyết điểm thì họ sẽ làm mất niềm tin của quần chúng, không hoàn thành nhiệm vụ của mình, vai trò của họ dần dần sẽ bị lu mờ, bị đào thải khỏi xã hội. Bởi thế, chỉ khi nào cán bộ CCCC thật sự tự giác, tự nguyện nhìn nhận hoạt

động của mình, tự ý thức rèn luyện mình thì tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu mới được phát huy và mang lại hiệu quả cao.

#### **4.2.3. Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan đơn vị, địa phương xây dựng nội dung nêu gương phù hợp với từng đối tượng là cán bộ, đảng viên theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Đảm bảo việc bổ sung, xây dựng nội dung nêu gương theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phù hợp với đặc thù, vị trí công việc và những quy định chung cho cán bộ, đảng viên thực hiện. Một số đơn vị, địa phương, ngành đã chỉ đạo xây dựng chuẩn mực đạo đức riêng của ngành, cán bộ đảng viên nhất là cán bộ CCCC tự xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện theo tấm gương Hồ Chí Minh. Nhiều đơn vị đã có cách làm riêng, sáng tạo, hiệu quả. Qua đó góp phần đổi mới lề lối, tác phong làm việc, cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu của cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ CCCC nói riêng.

#### **4.3. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHONG CÁCH NÊU GƯƠNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ Ở TỈNH THÁI NGUYÊN TRONG THỜI GIAN TỚI**

Trước yêu cầu mới, việc học và làm theo phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc” [57, tr.603]. Đại hội XIII của Đảng xác định, để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh thì phải tăng cường “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật,

dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết” [31, tr.187].

Vì vậy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và thực hiện phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đối với tất cả các cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội XIII và đại hội đảng bộ lần thứ XX của tỉnh Thái Nguyên đặt ra.

#### **4.3.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy tính chủ động, tự giác của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên**

*- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người đứng đầu với việc xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.*

Đây là một trong những yếu tố quyết định trực tiếp đến xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ ở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Các cấp ủy đảng, chính quyền phải thường xuyên coi trọng và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, học tập Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết đấu tranh chống lại quan điểm lợi dụng “đổi mới” để đơn giản hóa hoặc coi thường việc học tập, nâng cao chất lượng giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Từ thực tiễn việc tổ chức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, quy định về nêu gương trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ CCCC nói riêng. Tiếp tục quán triệt và nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, đặc biệt là Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Chỉ thị 05-

CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 03-KH/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của Đảng về nêu gương; các nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác cán bộ, về sự tăng cường của Đảng đối với công tác cải cách hành chính, gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng, mục đích của việc xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay theo phong cách Hồ Chí Minh.

Các cấp ủy đảng, chính quyền cần nhận thức rõ vấn đề xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không phải vấn đề giản đơn, tạo dựng trong một thời gian nhất định mà là cả một quá trình liên tiếp, lâu dài, nên cần có sự kiên trì, quyết tâm cao. Đồng thời, căn cứ vào thực tế ở địa phương mình, mà cập nhật hóa những chủ trương, quan điểm của Đảng trong các nghị quyết, chỉ thị, quy định về nêu gương vào hoạt động đào tạo, giáo dục lý luận chính trị thường xuyên trong hệ thống các trường Đảng, và các cơ sở giáo dục đào tạo.

Các cấp ủy đảng, chính quyền cần phải khơi dậy lòng nhiệt tình, sự hăng say, nhiệt huyết cũng như tinh thần cách mạng, không ngại gian khổ để cán bộ phấn đấu hết mình vì lợi ích của nhân dân, sự phát triển của đất nước, tránh những cám dỗ vật chất, mặt trái của nền kinh tế thị trường.

Trong tỉnh Thái Nguyên, một bộ phận cán bộ CCCC là người dân tộc thiểu số cần được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng để phù hợp với yêu cầu mới, đáp ứng nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương. Các cấp cần phải xem xét, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là người dân tộc thiểu số, giúp bồi dưỡng, đào tạo cán bộ chất lượng, hiệu quả, nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn, gắn liền việc đào tạo lý luận với thực hành.

Trong quá trình thực hiện, cần thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muốn làm gương mẫu thì điều quan trọng nhất là các chú từ tỉnh đến huyện, đến xã phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng,

làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm. Được thế thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên cùng với quần chúng nhân dân càng đoàn kết, các công việc đều sẽ trôi chảy, trước hết là công việc sản xuất và chiến đấu” [61, tr.293].

*- Mỗi người cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ chủ chốt cấp cơ sở cần tự nâng cao nhận thức, tự giác rèn luyện nêu gương thành trách nhiệm, một thói quen thường xuyên, hàng ngày ổn định.*

Mỗi cán bộ CCCCS cần thống nhất trong tư duy và hành động về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh. Đại hội Đảng XIII chỉ rõ để xây dựng chính đôn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, trong đó cần tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, “Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu... Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng” [31, tr.184]. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên cơ sở các chuẩn mực đạo đức nền móng: Trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; phát huy chủ nghĩa yêu nước, yêu con người, sống có tình nghĩa; tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, hữu nghị giữa các dân tộc trong điều kiện hội nhập, toàn cầu hóa.

Để hiện thực hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ CCCCS phải có nhận thức đúng về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn của mình, đây chính là phương thức tốt nhất để cán bộ CCCCS tiến bộ, trưởng thành, và nâng cao việc tự học tập, bồi dưỡng và rèn luyện theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh; biến ý thức thành hành động để đạt được mục tiêu của cách mạng đặt ra, miễn nhiễm trước các hiện tượng tiêu cực, tạo

thành bản lĩnh của người cách mạng: “Phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất”.

Cán bộ CCCCS phải thường xuyên coi trọng và làm tốt hơn nữa công tác nghiên cứu, giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương trên cơ sở thấm nhuần và nghiêm túc thực hiện chỉ thị 05-CT/TW và các Chỉ thị, quy định của Đảng về nêu gương. Tập trung giáo dục, tuyên truyền ý thức trách nhiệm của cá nhân trong nêu gương tạo thành thói quen tự giác, tu dưỡng, rèn luyện cho mình, và làm gương cho mọi người làm theo.

Để việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương được hiệu quả cần chú trọng công tác nghiên cứu, tổng kết, rút kinh nghiệm để đổi mới nội dung và các phương pháp, hình thức giáo dục, tuyên truyền. Đồng thời cũng cần chú trọng đến các biện pháp chỉ đạo cụ thể, thiết thực trong khuyến khích về vật chất và tinh thần đối với các cá nhân, tập thể có những thành tích trong nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục theo nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “so với số nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một người đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức, thì Đảng không làm được việc gì hết” [51, tr.278]. Do vậy, cán bộ, đảng viên phải nhận thức và hành động đúng. Trước hết là việc tự nâng cao nhận thức trên cơ sở khoa học của mỗi cán bộ, đảng viên thông qua học tập chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương. Thông qua quá trình đào tạo, rèn luyện, trên cơ sở khoa học, mỗi cán bộ, đảng viên tự nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của nêu gương và xác định nêu gương không chỉ là biểu thị phẩm chất và năng lực của người chiến sĩ tiên phong mà còn là một trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên, và cũng là một trong những phương thức lãnh đạo hiệu quả nhất theo tư tưởng Hồ Chí Minh. (Trong Cương lĩnh của Đảng và Hiến pháp xác định: Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội bằng 5 hình thức: Bằng cương lĩnh, chủ trương, định hướng lớn; Bằng công tác vận động, giáo dục, thuyết phục



tuyên truyền; Bằng phương pháp tổ chức cán bộ; Bằng công tác kiểm tra, giám sát; Và bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên). Vì vậy mỗi cán bộ, đảng viên ở bất kì cương vị nào đều phải thấm nhuần, thực hành tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

Với tư cách là chủ thể của nêu gương, đội ngũ cán bộ CCCC cần tự mình nêu cao tinh thần trách nhiệm trong học tập, rèn luyện chủ động, tự giác nhằm xây dựng các điều kiện về phẩm chất và năng lực của mình, biểu thị cho sự gương mẫu trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực hiện nhiệm vụ. Trước tiên, phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, cũng như năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo của mình. Nêu gương được xem là công cụ, phương thức lãnh đạo của người cán bộ, đảng viên thông qua phẩm chất (đức-tài) của mình. Với cán bộ CCCC cũng không ngoại lệ, họ phải thường xuyên nghiêm khắc đánh giá về bản thân, nhận thức rõ những ưu điểm và hạn chế của mình để học hỏi, tu dưỡng, rèn luyện hiệu quả hơn; đồng thời làm cho công cụ, phương thức nêu gương luôn có sức lôi cuốn, lan tỏa mạnh mẽ đến nhân dân.

Đối với mỗi cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ CCCC nói riêng, việc tự hoàn thiện nhân cách của người lãnh đạo, xây dựng những giá trị văn hóa cao đẹp để không ngừng hoàn thiện bản thân, nâng cao giá trị nêu gương.

Nâng cao nhận thức cho chủ thể nêu gương (cán bộ CCCC) là vấn đề cực kì quan trọng, đó là vấn đề then chốt để nâng cao nhận thức cho cấp ủy đảng, chính quyền ở địa phương về nêu gương, vận dụng vào trong công tác xây dựng đảng, xây dựng cán bộ. Đồng thời, đội ngũ cán bộ CCCC cần chủ động, kiên quyết đấu tranh, bác bỏ những luận điệu xuyên tạc của các thế lực chống phá nhằm hạ uy tín của Đảng, Nhà nước ta, góp phần đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống thiếu gương mẫu của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ CCCC.

Xuất phát từ vai trò quan trọng về nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở, từng cán bộ phải xây dựng, đăng ký tự học tập, bồi dưỡng, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các

Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Trung ương. Mặt khác, nâng cao việc tự học tập, rèn luyện của mỗi cán bộ chủ chốt cấp cơ sở là đòi khách quan của tình hình, nhiệm vụ, là nghĩa vụ bắt buộc. Do đó, mỗi cán bộ CCCC cần nhận thức đúng những đặc điểm về kinh nghiệm, phương pháp, tuổi đời trong tự bồi dưỡng, rèn luyện. Mỗi cán bộ CCCC cần phải tự đặt ra yêu cầu cao đối với xây dựng ý thức trách nhiệm trong học tập rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, sinh hoạt. Kết quả đạt được phải đạt và vượt nội dung đăng ký học tập.

Bên cạnh đó, bản thân mỗi cán bộ CCCC phải nhận thức đúng và tranh thủ tối đa thời gian, điều kiện thuận lợi của môi trường làm việc, trang thiết bị, tài liệu để tự học tập, rèn luyện, trau dồi về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, hoàn thiện trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên là sự thể hiện sinh động việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Do đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên cần đẩy mạnh giáo dục và rèn luyện đạo đức cách mạng; thực hiện sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Cán bộ CCCC cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn trong tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời, nhận thức rõ hơn vị trí, vai trò của việc thực hiện trách nhiệm nêu gương trong công việc và cuộc sống.

#### **4.3.2. Cụ thể hóa nội dung, phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở phù hợp với điều kiện cụ thể của Thái Nguyên trong thời gian tới**

*- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các nội dung phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC một cách sát thực, gắn với chức năng, nhiệm vụ của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên.*

Mỗi con người hoạt động dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của ý thức. Việc rèn luyện đạo đức, phong cách cho người cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ CCCC phụ thuộc không nhỏ vào nhận thức của họ. Do đó, muốn nâng cao hiệu

qua học tập và làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, trước hết phải tổ chức nghiên cứu, học tập cho đội ngũ cán bộ, đảng viên về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Việc học tập phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là cơ sở để bản thân mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức đúng đắn về yêu cầu phải giữ gìn, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần đoàn kết, tính kỷ luật, dân chủ, luôn có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng, phải thật sự là công bộc của nhân dân, đồng thời nghiêm túc khắc phục những khuyết điểm trong công tác và lối sống. Trong công việc người cán bộ, đảng viên phải nêu gương, thể hiện rõ thái độ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, cấp dưới và nhân dân. Việc giáo dục về sự cần thiết, vai trò nêu gương Hồ Chí Minh là cơ sở để cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức và tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện bản thân mình, để xứng đáng với vai trò vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng và nhân dân giao phó.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chuẩn mực về phong cách nêu gương đối với cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nói riêng. Cụ thể hóa những chuẩn mực đó gắn liền với nhiệm vụ chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý từng cấp, từng ngành ở Thái Nguyên. Trên cơ sở phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, cấp ủy căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của mình để xây dựng và hoàn thiện các chuẩn mực về nêu gương cho phù hợp với các chức danh cụ thể. Đây là cơ sở để mỗi cán bộ, lãnh đạo, quản lý chủ động học tập và rèn luyện, đồng thời để các cấp có thẩm quyền và nhân dân đánh giá chính xác, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

*- Tích cực đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh*

Đổi mới về phương pháp, hình thức tuyên truyền về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, làm cho phong cách nêu gương Hồ Chí Minh thấm sâu vào đời sống xã hội, thực sự trở thành nền tảng tinh

thần vững chắc của đời sống xã hội, thành thói quen, nề nếp của cán bộ, đảng viên góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, bồi đắp tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng thời lượng và chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền trên không gian mạng về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả học tập, làm theo Bác và tình hình nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ CCCCS.

Tăng cường tổ chức tọa đàm, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm về nhận thức, thực hiện rèn luyện theo tám gương Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là giải pháp quan trọng góp phần thúc đẩy các giải pháp trên đạt hiệu quả. Thông qua tổ chức tọa đàm, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm về nhận thức và thực hiện rèn luyện nêu gương sẽ giúp cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở nhận thức đúng bản chất của vấn đề. Mặt khác, làm tốt nội dung này giúp cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở khắc phục được những hạn chế của bản thân, bổ sung thêm các phương pháp, cách làm hiệu quả, nhất là thực hiện “xây đi đôi với chống”, “xây là cơ bản, chống là quan trọng”, và khắc phục những cách làm, nhận thức đơn giản, qua loa, chiếu lệ, hình thức.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đặc biệt là “phong cách nêu gương Hồ Chí Minh” gắn với các Chỉ thị, Quy định của trung ương về trách nhiệm nêu gương và đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Đẩy mạnh việc tuyên truyền về kết quả thực hiện các Chỉ thị 05- CT/TW. Kết luận số 01-KL/TW; Quy định 101; Quy định 55; Quy định 08; gương “*người tốt việc tốt*”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đặc biệt là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan đơn vị, để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học

tập và làm theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Đi đôi với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là tăng cường các biện pháp đấu tranh làm thất bại các âm mưu, hành vi xuyên tạc, bôi xấu phủ nhận phong cách Hồ Chí Minh.

Những đổi mới về nội dung, phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của đội ngũ cán bộ CCCC là rất quan trọng và rất cần thiết để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

#### **4.3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, thi đua khen thưởng trong thực hiện nêu gương. Đồng thời, xử lý nghiêm những vi phạm, sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”**

Công tác kiểm tra, giám sát có vai trò to lớn trong việc tạo động lực thúc đẩy mỗi cán bộ CCCC nêu gương trong công việc và cuộc sống, xây dựng phong cách nêu gương cho bản thân mình. Vì vậy, các cấp ủy đảng phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm, coi trọng và làm tốt các bước trong quy trình kiểm tra, giám sát, đảm bảo tính dân chủ, công khai minh bạch, gắn công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng với việc nêu gương trong công việc và cuộc sống của cán bộ CCCC. Quán triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng trong đại hội XIII nhấn mạnh: “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế nhằm giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Cải tiến, đổi mới phương pháp, quy trình, kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đảm bảo khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ, khả thi, trong đó tập trung vào các cơ chế, biện pháp chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; có chế tài phòng ngừa, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm kỷ luật đảng.” [31, tr.189].

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm

gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức” [60, tr.362]. “Kiểm soát chéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhận định bớt đi” [51, tr.327]. Vì vậy Đảng ủy các cấp cần có nghị quyết lãnh đạo sát đúng và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát. Thông qua kiểm tra, thanh tra, giám sát, quản lý chặt từng cán bộ ở nơi công tác, nơi cư trú và khi công tác xa đơn vị, nhất là đi nước ngoài; đồng thời kiểm tra, giám sát phát hiện kịp thời những cán bộ CCCC vi phạm tư cách, thoái hóa, biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.

Quán triệt và thực hiện tốt các phương hướng, mục tiêu, nguyên tắc, phương châm công tác kiểm tra, giám sát, không ngừng đổi mới vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp kiểm tra, giám sát trong đảng về thực hiện nêu gương căn cứ theo các tiêu chí nêu gương được chỉ ra theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ CCCC về vị trí, vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong quá trình kiểm tra, đánh giá, nếu cán bộ sai thì phải xử lý, kỷ luật nghiêm minh, chính xác, kịp thời theo nguyên tắc sai đến đâu xử lý đến đó, để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, của chính quyền.

Cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chỉ thị, Quy định, Kết luận của Trung ương và các đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện đạo đức công vụ và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Thái Nguyên và ủy ban kiểm tra các cấp chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu với cấp ủy nội dung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương.

Căn cứ điều kiện cụ thể, các địa phương, đơn vị tổ chức biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với hình thức đa dạng, phong phú, kịp thời khích lệ các tập thể, cá nhân tiêu biểu. Tạo sự lan tỏa rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

*Tăng cường tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước trong các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng tổ chức rất nghiêm minh, khác với các đảng phái khác và các hội quần chúng. Trong Đảng chỉ kết nạp những phân tử hăng hái nhất, cách mạng nhất, Đảng có những điều kiện kỷ luật bắt buộc mỗi đảng viên phải theo. Không có kỷ luật sắt không có Đảng. Đã vào Đảng thì phải theo tư tưởng của Đảng. Đảng đã chỉ thị nghị quyết là phải làm. Không làm thì đuổi ra khỏi Đảng” [52, tr.367]. Sức mạnh của một đảng cộng sản bắt nguồn từ kỷ luật, muôn người như một người, cùng một ý chí và hành động, khi đã tự giác thì kỷ luật của Đảng mới nghiêm và bền lâu, thực sự tạo sức mạnh cho Đảng. Tính nghiêm minh, tự giác của đảng đòi hỏi cán bộ, đảng viên gương mẫu trong cuộc sống, công tác. Uy tín của đảng bắt nguồn từ sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên tự giác tuân thủ kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Do vậy, cần phải xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai các trường hợp cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, vi phạm gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, của Nhà nước, dù ở bất kỳ cương vị, chức trách nào. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh, phòng ngừa những hành vi vi phạm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, gắn với đánh giá cán bộ đảng viên hàng năm. Lấy học tập, làm theo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh làm một trong những tiêu chuẩn đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên.

Công tác kiểm tra, đánh giá cần phải được thực hiện thường xuyên, đúng định kì kết hợp với đánh giá đột xuất, nhưng đảm bảo trình tự. Trong quá trình

thực hiện, cần thường xuyên nghiên cứu và phát hiện những cách làm hay, thiết thực, hiệu quả để triển khai rộng rãi việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

Trong quá trình kiểm tra, đôn đốc, thúc đẩy thi đua cần kết hợp với việc tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, kịp thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể điển hình gương mẫu trong học tập, công tác, lao động. Cần phát động sâu rộng, liên tục trong quần chúng, nêu gương người tốt, việc tốt, lên án những sai lầm khuyết điểm của những người vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật nhà nước.

#### **4.3.4. Tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, của các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân**

Thực tế luôn cho thấy, những sai lầm, khuyết điểm của người cán bộ lãnh đạo, quản lý đều ít khi do “tự nhận thức” hoặc do thanh tra cùng cấp phát hiện, mà phổ biến do thanh tra cấp trên, các đối tượng quản lý cung cấp thông tin, bằng chứng, do sự phát hiện của nhân dân, do phương tiện thông tin đại chúng phanh phui. Vấn đề là ở chỗ, làm thế nào để những vi phạm, khuyết điểm sớm được phát hiện, sớm kịp thời ngăn ngừa, xử lý chứ không phải tới lúc bùng nổ những sai phạm lớn mới biết. Từ thực tế cho thấy, do buông lỏng quản lý, kiểm tra giám sát của các cấp, các ngành, các đoàn thể và nhân dân đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, nên đã tạo ra môi trường thuận lợi cho sự sa đọa về lối sống, xuống cấp về đạo đức ở một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý. Bởi vậy, bên cạnh việc nâng cao nhận thức và tự nhận thức của cán bộ, cán bộ chủ chốt cấp cơ sở thì cần phải đổi mới và tăng cường hiệu lực kiểm tra, quản lý của Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành, các đoàn thể và nhân dân với cán bộ lãnh đạo quản lý, trong đó có cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.

Thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đã góp phần phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan quản lý nhà nước trong tỉnh; những hạn chế, bất cập trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền để kiến nghị



những nội dung thiết thực, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, mở rộng và phát huy dân chủ; được các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tiếp thu, phản hồi, nhất là các kiến nghị sau giám sát, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện rõ hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, Nhân dân; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, hạn chế vi phạm pháp luật; góp phần tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Công tác kiểm tra giám sát đòi hỏi phải được tiến hành thường xuyên, liên tục từ trên xuống, từ dưới lên nhưng không cứng nhắc, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Đại hội XIII của Đảng xác định: “Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương” [31, tr.183-184]. Vì vậy, để phát huy có hiệu quả vai trò của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội trong việc giám sát, phản biện xã hội cần làm tốt những vấn đề sau:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu về công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân, trước hết là việc cụ thể hóa trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp xây dựng và tổ chức các chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền với kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp để khắc phục sự trùng chéo. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu tham mưu ban hành

văn bản tiếp thu và thực hiện các kiến nghị thuộc thẩm quyền sau giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng gắn với thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; các Chỉ thị, Quy định của Trung ương về nêu gương.

Phát huy vai trò chỉ đạo của người đứng đầu Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; vai trò chủ động của MTTQ ở từng cấp trong việc chủ trì phối hợp xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội hằng năm, nhất là việc xác định, lựa chọn, thống nhất nội dung, phạm vi, hình thức giám sát, phản biện xã hội để tránh sự trùng chéo; đồng thời phát huy vai trò, chức năng của mỗi tổ chức và tạo sức mạnh chung của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Tăng cường công tác phối hợp trong hoạt động giám sát giữa Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội nhằm tạo ra sự thống nhất và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, tập hợp các ý kiến phản ánh, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, thông tin trên các phương tiện truyền thông và nhiệm vụ chính trị của địa phương để lựa chọn, xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội phù hợp, nhất là những vấn đề xã hội, cử tri, đoàn viên, hội viên, Nhân dân quan tâm gắn với triển khai giám sát theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”.

Phát huy tốt các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp được quy định tại Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam “Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam” đảm bảo phù hợp với thực tiễn và nội dung giám sát, phản biện xã hội. Tăng cường giám sát thường xuyên, đột xuất trên cơ sở nắm bắt dư luận xã hội, ý kiến phản ánh, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Mặt trận tổ quốc các cấp tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Ban Công tác Mặt trận. Thường xuyên kiện toàn, chú trọng việc lựa chọn, vận động và giới thiệu những người có năng lực, chuyên môn, tâm huyết tham gia các Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, Nhân dân và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, Nhà nước, trong đó Ủy ban MTTQ tỉnh căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”, xây dựng kế hoạch giám sát đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Nâng cao chất lượng việc tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị sau giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đảm bảo khách quan, trung thực, đầy đủ căn cứ pháp lý, căn cứ khoa học và thực tiễn. Sau giám sát, phản biện phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị cho đến khi có kết quả cuối cùng, nhất là đối với những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tập hợp, phối hợp, phát huy lực lượng của các tổ chức, cơ quan hữu quan, thành viên các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, Tổ tư vấn của Ủy ban MTTQ, chuyên gia có kinh nghiệm trên các lĩnh vực để nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cần tôn trọng và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị- xã hội cũng như nhân dân trong giám sát và phản biện xã hội đối với trách nhiệm, bổn phận và sự nêu gương, làm gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng và hoạt động của Đảng, trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân phát huy vai trò, trách nhiệm trong giám sát và phản biện xã hội đối với của chủ trương, nghị quyết của đảng, chỉ thị, quy định của đảng về nêu gương.

Tuyên truyền, vận động để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân thấy rõ vai trò của mình trong tham gia xây dựng Đảng; tích cực, chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội đối với cán bộ chủ chốt cấp cơ sở về lập trường tư tưởng, đạo đức, lối sống và trong thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả quy chế giám sát (trực tiếp và gián tiếp) đối với cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng và chính quyền. Thường xuyên lấy ý kiến của nhân dân về thực hiện nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở về các nội dung: tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, tác phong làm việc, tinh thần trách nhiệm...

Để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có cán bộ chủ chốt cấp cơ sở xứng đáng là công bộc, là đầy tớ trung thành của nhân dân thì nhất thiết phải dựa vào dân, phát huy dân chủ, tăng cường vai trò giám sát của nhân dân. Nhân dân được coi là tai mắt, là chỗ dựa của Đảng. Vì vậy, để làm tốt vấn đề này, các cấp ủy đảng cần phải hoàn thiện hơn nữa quy chế dân chủ, cơ chế giám sát của nhân dân với bộ máy nhà nước, với cán bộ công chức ở địa phương. Quyền dân chủ của người dân phải được thực hành thường xuyên trong việc

kiểm tra, giám sát, đánh giá năng lực, tinh thần trách nhiệm của cán bộ đảng viên. Do vậy, những tiêu chuẩn về cán bộ, quy trình, quy định đánh giá cán bộ, đảng viên phải được công khai, minh bạch, phổ biến rộng rãi trước nhân dân. Bản thân các cán bộ, đảng viên phải biết lắng nghe ý kiến của nhân dân để tự hoàn thiện mình. Nếu biết tin dân, yêu dân, gần dân, trọng dân thì nhất định sẽ tiến bộ, làm việc gì cũng nghĩ đến dân thì dù có mắc khuyết điểm mà biết nghiêm túc sửa chữa thì nhân dân vẫn cảm thông, chia sẻ. Ngược lại nếu lòng dạ đen tối, sa vào chủ nghĩa cá nhân thì sẽ bị đào thải.

#### **Tiểu kết chương 4**

Học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, biết bao thế hệ cán bộ, đảng viên ta đã trở thành những người tiên phong, gương mẫu trong Đảng, được quần chúng nhân dân tin tưởng, yêu mến, quý trọng. Nếu mỗi cán bộ, đảng viên luôn tự ý thức rèn luyện, học tập không ngừng hoàn thiện về phẩm chất và nhân cách thì nhất định Đảng ta ngày càng lớn mạnh, đất nước ngày càng phồn vinh, nhân dân ngày càng hạnh phúc. Đảng ta giữ vững được danh hiệu cao quý: “Đảng ta quang minh chính đại”; “Đảng là đạo đức, là văn minh”; “Là hiện thân của trí tuệ, lương tâm và danh dự của dân tộc”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cán bộ đảng viên tỉnh Thái Nguyên nói chung và cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng nhận thức sự cần thiết phải học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, quyết tâm xây dựng và ngày càng hoàn thiện mình hơn trong công tác và lối sống, để xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân, xây dựng tỉnh Thái Nguyên ngày càng phát triển.

Từ đánh giá thực trạng xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên và xác định những nhân tố tác động đến xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian qua, cần quán triệt và thực hiện tốt theo phương hướng cơ bản sau: Luôn luôn đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự tham gia tích cực, chủ động của các tổ chức, đoàn thể quần chúng; thực hiện có hiệu

qua Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Và đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới: Thứ nhất, nâng cao nhận thức các cấp ủy đảng, chính quyền và cán bộ chủ chốt cấp cơ sở sự cần thiết cần phải tu dưỡng, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh; Thứ hai, cụ thể hóa nội dung, phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC; Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, thi đua khen thưởng trong thực hiện nêu gương, tăng cường tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; Xử lý nghiêm những “gương xấu” và sự suy thoái, tự diễn biến trong cán bộ, đảng viên; Thứ tư, tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, của các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân.

Thực hiện đồng bộ và toàn diện các giải pháp nêu trên góp phần xây dựng cán bộ CCCC tỉnh Thái Nguyên ngày càng nâng cao về chất lượng, là thiết thực học tập và làm theo phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh góp phần không nhỏ vào việc củng cố niềm tin của nhân dân địa phương với Đảng, đối với cán bộ, đảng viên và chế độ ta.

## KẾT LUẬN

Nghiên cứu đề tài “*Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay*” nghiên cứu sinh rút ra một số kết quả như sau:

*Thứ nhất*, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, mà đỉnh cao là chủ nghĩa Mác-Lênin, sự thống nhất biện chứng giữa con người- cuộc đời và sự nghiệp cách mạng; giữa tư tưởng - đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Từ việc luận giải các khái niệm phong cách, phong cách Hồ Chí Minh, nêu gương, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh, đã làm rõ được nội hàm của thuật ngữ xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC là quá trình tác động một cách có hệ thống, có mục đích, có kế hoạch để tạo lập cho cán bộ CCCC nêu gương những lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phẩm cách và phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo và đặc trưng của cán bộ CCCC, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động đời sống của họ, có sức hấp dẫn, ảnh hưởng và lan tỏa những giá trị tốt đẹp, hướng dẫn mọi người noi theo.

*Thứ hai*, phong cách nêu gương Hồ Chí Minh là một chỉnh thể bao gồm những lẽ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phẩm cách và phong độ được thể hiện một cách nhất quán, đã trở thành nề nếp ổn định, tạo thành nét riêng, độc đáo và đặc trưng của Hồ Chí Minh, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động đời sống của Người, có sức hấp dẫn, ảnh hưởng và lan tỏa những giá trị tốt đẹp, hướng dẫn mọi người noi theo. Luận án còn làm sáng tỏ thêm các nội dung của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh: Nêu gương về tư tưởng, chính trị; Về đạo đức, lối sống, sinh hoạt; Về tự phê bình và phê bình; Về quan hệ với nhân dân; Về trách nhiệm trong công tác; Về ý thức tổ chức kỷ luật; Về đoàn kết nội bộ và đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, tham nhũng hối lộ dưới mọi

hình thức. Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh với đặc trưng là tiên phong, đi đầu trở thành mẫu mực trong tư duy, diễn đạt, lãnh đạo, làm việc, ứng xử, sinh hoạt; tự mình làm gương, nêu gương trước mọi người; có tính ổn định và mang dấu ấn cá nhân của Người. Từ đó luận án luận giải rõ những giá trị lý luận và thực tiễn của phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.

*Thứ ba*, luận án đã tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ CCCCS ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Trên thực tế, đã có những thành tựu đạt được đáng trân trọng, tạo tiền đề cơ sở quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực hoạt động thực tiễn, gương mẫu đi đầu trong mọi nhiệm vụ, có được sự tin nhiệm của nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn những hạn chế như: một bộ phận nhỏ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên còn thiếu gương mẫu khi thực hiện nhiệm vụ, còn tư tưởng cục bộ, địa phương, ngại thay đổi, chưa mạnh dạn trong khi đưa ra những quyết sách ở địa phương, một bộ phận cán bộ chủ chốt cấp cơ sở bị đánh giá là chưa gương mẫu trong tự phê bình và phê bình, thiếu dân chủ, vẫn còn tình trạng quan liêu, hách dịch, còn hiện tượng nói không đi đôi với làm. Còn tồn tại những hạn chế trên là do những nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự hạn chế là do: Sự biến đổi nhanh chóng của tình hình đất nước và thế giới; sự tác động của điều kiện tự nhiên- xã hội của tỉnh Thái Nguyên; các cấp ủy đảng ở tỉnh Thái Nguyên vận dụng chưa linh hoạt, cụ thể, sáng tạo phong cách nêu gương Hồ Chí Minh; phương pháp tuyên truyền, tổ chức, thực hiện xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh còn đơn điệu, chưa thú hút được sự quan tâm của đông đảo quần chúng...

Để khắc phục những hạn chế này đòi hỏi đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên phải nâng cao về chất lượng, vững vàng về lập trường tư tưởng, giữ vững phẩm chất đạo đức của người cách mạng, có lối sống đúng mực, không bị cám dỗ bởi những tiêu cực từ mặt trái nền kinh tế thị trường. Từ thực trạng đó, luận án xác định những vấn đề đặt ra cần giải quyết trong xây dựng



phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

*Thứ tư*, trên cơ sở phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, luận án đề xuất phương hướng, và một số giải pháp cơ bản để xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ CCCC ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới. Đó là: Nâng cao nhận thức, phát huy tính chủ động, tự giác của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay; Cụ thể hóa nội dung, phương thức xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở Thái Nguyên trong thời gian tới; Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, thi đua khen thưởng trong thực hiện nêu gương. Đồng thời tăng cường tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; Xử lý nghiêm những vi phạm, sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, của các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân. Các giải pháp này có sự tác động biện chứng lẫn nhau, do vậy cần được tiến hành đồng bộ và toàn diện sẽ đem lại hiệu quả thực tế cao, góp phần xây dựng cán bộ chủ chốt cấp cơ sở tỉnh Thái Nguyên ngày càng nâng cao về chất lượng, đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển trong giai đoạn mới.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ  
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Trần Thị Thanh Thủy (2021), "Applying Ho Chi Minh's exemplary style in the moral training of teachers, education administrators in mountainous areas and ethnic minorities", *Hội thảo khoa học quốc tế 2021*, Đổi mới trong đào tạo giáo viên với chủ đề “Đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi và vùng khó khăn”, Đơn vị tổ chức: Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.
2. Trần Thị Thanh Thủy (2021), “Development of exemplary character for Communist Party members under the Ho Chi Minh ideology”. *Hội thảo Khoa học Quốc tế TED 2021, Văn hóa, giáo dục và du lịch với phát triển kinh tế*, Đơn vị tổ chức: Trường ĐH Đà Lạt- Viện Khoa học Giáo dục Văn hóa Thể thao và Du lịch- Trường ĐH Ngoại ngữ- Tin học TP.HCM.
3. Trần Thị Thanh Thủy (2022), “Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, Số chuyên đề quý I, ISSN 2525-2582.
4. Trần Thị Thanh Thủy (2022), “Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh với việc xây dựng phong cách nêu gương của cán bộ, đảng viên hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, Số 1, ISSN 2525-2550.
5. Trần Thị Thanh Thủy (2023), “Xây dựng phong cách ứng xử của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Thái Nguyên theo phong cách Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, Số 58 (7, 8), ISSN 2525-2550.
6. Trần Thị Thanh Thủy (2023), “Chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về làm gương, nêu gương và noi gương của cán bộ, đảng viên và giải pháp thực hiện”, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, tháng 12, ISSN 2525-2607.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Ngọc Am (2016), *Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB Lao Động, Hà Nội.
2. Vũ Ngọc Am, “*Về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh*”, <http://dulieu.tapchiconsan.org.vn/Home/PrintStory.aspx?distribution=21491&print=true>.
3. Phạm Ngọc Anh -Chủ biên (2015), *Phong cách làm việc Hồ Chí Minh - giá trị lý luận và thực tiễn*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.
4. Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị (2006), Chỉ thị 06-CT/TW ngày 7/11/2006, Chỉ thị của Bộ Chính trị *Về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*.
5. Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị (2011), Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/05/2011, Chỉ thị của Bộ Chính trị *Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*.
6. Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị (2016), Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Chỉ thị của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.
7. Ban chấp hành trung ương, Chỉ thị số 23 của Ban Bí thư (2018) Chỉ thị *Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”*
8. Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị (2016), Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016, Quy định *Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*, Hà Nội.
9. Ban chấp hành Trung ương (2018), Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018, Quy định *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương*.

10. Ban chấp hành Trung ương (2012), Quy định định của Ban Bí thư số 101- QĐ/TW ngày 7/6/2012, *Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.*
11. Ban chấp hành Trung ương (2022), *Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/05/2022, Kết luận của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Hà Nội.*
12. Ban chấp hành Trung ương (2002), Nghị quyết 17-NQ/TW ngày 18/03/2002, *Nghị quyết của hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn, Hà Nội.*
13. Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), *Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.*
14. Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), *Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.*
15. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Tổng tập chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội..*
16. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh- hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.*
17. Bảo tàng Hồ Chí Minh (2007), *Học tập tám gương đạo đức Bác Hồ. NXB Thanh niên, Hà Nội.*
18. Hoàng Chí Bảo (2021), *Đạo đức Hồ Chí Minh sự nhất quán giữa tư tưởng và hành động, Nxb Hà Nội, Hà Nội.*
19. Lê Huy Bình (2021), *Sự thống nhất biện chứng của tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.*

20. Trần Thái Bình (2005), *Hồ Chí Minh - sự hình thành một nhân cách lớn*, NXB Trẻ, Hà Nội.
21. Lê Thị Chiên - Phạm Thị Thái Hòa (2022), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương và ý nghĩa đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở Việt Nam hiện nay*, <https://tapchimattran.vn/nghien-cuu/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-neu-guong-va-y-nghia-doi-voi-viec-xay-dung-doi-ngu-can-bo-dang-vien-o-viet-nam-hien-nay-46195.html>
22. Chính phủ (2023), 33/NQ-CP, *Quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cấp xã*.
23. E. Cô-bê-lép (1985), *Đồng chí Hồ Chí Minh*, NXB Thanh Niên, Hà Nội.
24. Nguyễn Thị Kim Dung, *Phong cách Hồ Chí Minh thể hiện qua lối sống*, Tạp chí Tuyên giáo số 07-2014.
25. Nguyễn Thị Kim Dung(2018), “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ*”, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà nội.
26. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (2015), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX*, Thái Nguyên.
27. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (2020), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX*, Thái Nguyên.
28. Đảng cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Đảng cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/10/2020, *Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025*.

33. Phạm Văn Đồng (1967), *Hồ Chủ tịch lãnh tụ của chúng ta*, NXB Sự thật, Hà Nội.
34. Trần Văn Giàu (2010), *Hồ Chí Minh - vĩ đại một con người*, Nxb CTQG, Hà Nội.
35. Đoàn Thế Hanh (2020), *Vấn đề nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ cao cấp - Nhận thức và hành xử*, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/thuc-tien/item/3241-van-de-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-truoc-het-la-can-bo-cao-cap-nhan-thuc-va-hanh-xu.html>
36. Dương Quang Hiền, Phạm Thị Thúy Hồng (2021), “*Đẩy mạnh thực hiện tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*”, [https://snv.bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc/-/asset\\_publisher/aRIn3er4plGA/content/-ay-manh-thuc-hien-tu-giac-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-theo-tinh-than-nghi-quyet-ai-hoi-xiii-cua-dang](https://snv.bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc/-/asset_publisher/aRIn3er4plGA/content/-ay-manh-thuc-hien-tu-giac-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-theo-tinh-than-nghi-quyet-ai-hoi-xiii-cua-dang)
37. Trần Viết Hoàn (2008), *Đạo đức Bác Hồ, tấm gương soi cho muôn đời*, Nxb CTQG, Hà Nội
38. Lê Thị Thu Hồng (2021), *Đề tài cấp Bộ “Tu tưởng, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương và sự vận dụng vào xây dựng, chính đôn Đảng hiện nay”*
39. Hội thảo khoa học quốc tế 1990, “*Chủ tịch Hồ Chí Minh anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam*”, nhà văn hóa lớn, Unesco và Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam, NXB Khoa học xã hội
40. Phạm Thị Huyền (2018), *Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội
41. Hồng Khanh (2018), *Phong cách Bác Hồ đến cơ sở*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

42. Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên) (2010), *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
43. Vũ Kỳ (2005), *Thư ký Bác Hồ kể chuyện*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội
44. Đỗ Hoàng Linh, Vũ Kim Yên (Tuyển chọn và biên soạn) (2014), *Phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
45. Trần Lưu (2012), “*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Học Bác để mỗi người tốt hơn, trong sáng hơn và dân tộc ta mãi trường tồn*”.  
<https://www.sggp.org.vn/tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-hoc-bac-de-moi-nguoi-tot-hon-trong-sang-hon-va-dan-toc-ta-mai-truong-ton-post293420.html>
46. Trần Viết Lưu, Nguyễn Văn Lũy(2007), *Phong cách giao tiếp Hồ Chí Minh*, Nxb Giáo dục.
47. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
48. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
49. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
50. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
51. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
52. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
53. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
54. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
55. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
56. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
57. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
58. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
59. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
60. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
61. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

62. Nguyễn Bảo Minh (2018), “*Trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ cấp chiến lược*”, <http://sesanhpc.vn/d6/vi-VN/news2/Trach-nhiem-neu-guong-cua-doi-ngu-can-bo-cap-chien-luoc-1-838-3967>
63. Lại Xuân Môn (2023), “*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua nêu gương về đạo đức cách mạng*”, <https://baotuyenquang.com.vn/dong-su-kien/bao-ve-nen-tang-tt-cua-d/doi-moi-phuong-thuc-lanh-dao-cua-dang-thong-qua-neu-guong-ve-dao-duc-cach-mang-177200.html>
64. Nguyễn Tử Nên (2010), *Phong cách Bác Hồ*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội
65. Nhiều tác giả (2016), *Những mẫu chuyện về phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
66. Nhiều tác giả (2018), *Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
67. Nguyễn Khắc Nho (2020), *Phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
68. Hoàng Phê - chủ biên (2017), *Từ điển Tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển học, NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng.
69. Bùi Đình Phong (2019), “*Hồ Chí Minh nói về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu*”, <https://baodanang.vn/bao-da-nang-xuan-2019/201901/ho-chi-minh-noi-ve-trach-nhiem-neu-guong-cua-nguoi-dung-dau-3165348/index.htm>
70. Trần Văn Phòng - chủ biên, (2001), *Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
71. Thang Văn Phúc - chủ biên (1998), *Đạo đức, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
72. Lý Việt Quang (2019), *Phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh và việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên*, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 05-2019.



73. Lý Việt Quang, Trần Thị Hợi (Đồng Chủ biên) (2019), *Phong cách lãnh đạo, quản lý Hồ Chí Minh - giá trị lý luận và thực tiễn*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
74. Trần Đình Quảng, Nguyễn Quốc Bảo (1997), *Phong cách làm việc Lêninít, phong cách Hồ Chí Minh với cán bộ công đoàn*, NXB Lao động, Hà Nội.
75. Quốc hội Khóa XII (2008), *Luật cán bộ, công chức*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
76. Lê Khánh Sơn -Sưu tầm, biên soạn ((2007), “*Một giờ với đồng chí Hồ Chí Minh*”, NXB Thanh niên, Hà Nội.
77. Phan Xuân Sơn, TS Nguyễn Thị Thanh Dung (2018), “*Nêu gương - một phương thức lãnh đạo của Đảng*”, <https://tuyengiao.vn/dua-nghi-quyet-cua-dang-vao-cuoc-song/neu-guong-mot-phuong-thuc-lanh-dao-cua-dang-117673>
78. Lương Trọng Thành (2018), “*Học tập phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào việc phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện Nghị quyết số 04 - NQ/TW (Khóa XII)*” [http://truongchinhtrithanhhoa.gov.vn/web/hoc-tap-tu-tuong-ho-chi-minh/hoc-tap-phong-cach-neu-guong-cua-chu-tich-ho-chi-minh-vao-viec-phat-huy-trach-nhiem-cua-nguoi-dung-dau-trong-thuc-hien-nghi-quyet-so-04-nq-tw-khoa-xii\(2\).html](http://truongchinhtrithanhhoa.gov.vn/web/hoc-tap-tu-tuong-ho-chi-minh/hoc-tap-phong-cach-neu-guong-cua-chu-tich-ho-chi-minh-vao-viec-phat-huy-trach-nhiem-cua-nguoi-dung-dau-trong-thuc-hien-nghi-quyet-so-04-nq-tw-khoa-xii(2).html).
79. Song Thành (2018), *Hồ Chí Minh Nhà yêu nước vĩ đại*, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
80. Song Thành (2005), “*Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức một yêu cầu cơ bản của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh*”, *Tạp chí Cộng sản*.
81. Trần Đình Thắng (2013), “*Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

82. Nguyễn Đức Thắng (2009), “*Vận dụng phương pháp nêu gương của Hồ Chí Minh vào giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên*”, <http://tuyengiaohungyen.vn/bai-viet/van-dung-phuong-phap-neu-guong-cua-ho-chi-minh-va-giao-duc-dao-duc-cho-can-bo-dang-vien.aspx>
83. Mạch Quang Thắng (2017), *Góp phần tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.
84. Nguyễn Thế Thắng (2019), *Vấn đề nêu gương của cán bộ lãnh đạo, đảng viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh- Giá trị lý luận và thực tiễn*”, Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh.
85. Nguyễn Thế Thắng (2019), *Nêu gương- Phong cách lãnh đạo nhân văn hiệu quả Hồ Chí Minh*, Tham luận tại Hội thảo Noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tạp chí Cộng sản.
86. Nguyễn Thế Thắng - Chủ biên (2013), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
87. Nguyễn Xuân Thắng (2020), “*Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đẩy mạnh xây dựng Đảng về đạo đức trong tình hình mới*”, Tạp chí Cộng sản.
88. Đào Đình Tuấn (2018), *Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
89. Nguyễn Minh Tuấn (2012), “*Tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
90. Chu Đức Tính (2018), *Phong cách Bác Hồ- phong cách nêu gương*, <http://bdt.gialai.gov.vn/chuyen-muc/Phong-trao-thi-dua/Lam-theo-loi-Bac-Ho/Phong-cach-Bac-Ho,-phong-cach-neu-guong.aspx>
91. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2011), *Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” giai đoạn 2011-2015*, Thái Nguyên.

92. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2011), *Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/11/2011 Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII Về công tác cán bộ giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020*, Thái Nguyên.
93. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2015), Báo cáo số 407-BC/TU ngày 09/10/2015 *Báo cáo tổng kết thực hiện đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh “Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” giai đoạn 2011-2015*, Thái Nguyên.
94. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2017), Báo cáo số 126-BC/TU ngày 19/1/2017 *Báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/11/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII “Về công tác cán bộ giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020”*, Thái Nguyên.
95. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2017), Báo cáo số 133-BC/TU ngày 28/02/2017 *Báo cáo về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả tỉnh Thái Nguyên*, Thái Nguyên.
96. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2021), Quy định số 438-QĐ/TU ngày 02/7/2021, *Quy định về việc phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*, Thái Nguyên
97. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2022), Báo cáo số 183- BC/TU ngày 8/4/2022 *Báo cáo Sơ kết 01 năm thực hiện kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Thái Nguyên.
98. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2021), Báo cáo số 74-BC/TU ngày 15/6/2021 *Báo cáo Sơ kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây*

*dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Thái Nguyên.*

99. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2021), Đề án số 07-ĐA/TU ngày 15/7/2021 *Đề án nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên giai đoạn 2021-2025, Thái Nguyên.*
100. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2021), Đề án số 08-ĐA/TU ngày 15/7/2021 *Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chủ chốt các cấp đủ năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Thái Nguyên.*
101. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2022), Báo cáo số 239- BC/TU ngày 6/8/2022 *Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Thái Nguyên.*
102. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2023), Kế hoạch 97-KH/TU ngày 20/2/2023 *Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”, Thái Nguyên.*
103. Tỉnh ủy Thái Nguyên (2022), Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 8/2/2022, *Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Thái Nguyên.*
104. Hoàng Trang, Phạm Ngọc Anh (Đồng chủ biên) (2004), *Tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh với việc giáo dục đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

105. Nguyễn Thị Kiều Trang (2024), Nguyễn Đình Tương (2021), <https://baothanhhoa.vn/xay-dung-dang/dang-vien-di-truoc-lang-nuoc-theo-sau-tu-chi-dan-cua-chu-tich-ho-chi-minh-van-dung-vaoviec-phat-huy-vai-tro-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-hien-nay/206063.htm>.
106. Nguyễn Phú Trọng, Trần Xuân Sầm (Đồng Chủ biên) (2003), *Luận cứ khoa học cho việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
107. Lê Quang Trung, “Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc nước ta hiện nay”, Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội
108. Trần Hoài Trung (2019), “*Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên ở cơ sở*”, <https://baoquankhu7.vn/phat-huy-vai-tro-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-o-co-so--11016487720011915s34410gs?AspxAutoDetectCookieSupport=1>
109. Phan Tuyết (2018), *Phong cách nêu gương của Bác Hồ*, Nxb Hồng Đức.
110. Trần Thị Minh Tuyết (2018), “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ*”, <https://thanhnien.vn/trach-nhiem-neu-guong-cua-can-bo-post758331.html>
111. Nguyễn Đình Tương (2021), “*Vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo gương Bác*”, <https://tuyengiao.vn/theo-guong-bac/vai-tro-neu-guong-cua-can-bo-dang-vien-trong-hoc-tap-va-lam-theo-guong-bac-134731>.
112. Tạ Hữu Yên- Trần cao Nguyên- Thu Giang (1994), *Bao la nhân ái Hồ Chí Minh*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
113. Tạ Hữu Yên (2009), *Những chuyện kể về đạo đức Hồ Chí Minh*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
114. Lê Văn Yên (2019), *Học tâm gương làm việc và học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Thông tin và truyền thông.

115. Vũ Kim Yến (2023), *Phong cách nêu gương Hồ Chí Minh*, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
116. Vũ Kim Yến (2021), *Chủ tịch Hồ Chí Minh những câu chuyện đời thường*, Nxb Hà Nội.
117. Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa thông tin.
118. Đức Vượng(2010), “*Hồ Chí Minh đào tạo cán bộ và trọng dụng nhân tài*”, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
119. Viện Hồ Chí Minh, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (2007), *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Nxb CTQG, Hà Nội.
120. Viện Hồ Chí Minh (2022), *Hồ Chí Minh với khát vọng xây dựng, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC 1 KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Sử dụng công thức Slovin để xác định số lượng mẫu khảo sát:

$$n = N/(1+Ne^2)$$

Trong đó n: số mẫu cần chọn. N: tổng số, e: sai số cho phép (thường lấy e = 0,05)

$$n=1068/(1+1068*0,05*0,05)= 291,1$$

Như vậy để phải lấy ít nhất 291 mẫu (sau khi làm trong số)

Sau khi điều tra xã hội học (sử dụng google form để lấy phiếu mẫu) kết quả thu được: 291 phiếu hợp lệ.

1. **Rất không đồng ý**      2. **Không đồng ý**      3. **Bình thường**  
4. **Đồng ý**                      5. **Rất đồng ý**

Các nội dung khảo sát	Kết quả %				
	1	2	3	4	5
1. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn gương mẫu trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước?	6.6%	0%	8.4%	50.9%	34.1%
2. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn đặt lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân của mình?	4.4%	1.8%	10.6%	55.7%	27.4%
3. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn có mối quan hệ gắn bó, mật thiết với cấp dưới và nhân dân?	3.5%	0.9%	13.3%	53.5%	28.8%

Các nội dung khảo sát	Kết quả %				
	1	2	3	4	5
4. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn khiêm tốn, giản dị trong công việc và cuộc sống?	4%	2%	14%	57%	24%
5. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn kiên quyết, tích cực đấu tranh phòng, chống tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương?	3.5%	1.8%	14.6%	54.4%	25.7%
6. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu ĐLDT và CNXH?	4.4%	0%	16.8%	55.6%	21.7%
7. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình?	4%	2%	16%	54%	24%
8. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn chủ động đối thoại với cấp dưới và nhân dân?	4%	2%	16%	54%	24%
9. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cấp dưới và nhân dân?	3.5%	1.8%	18.6%	55.8%	20.4%
10. Các cán bộ chủ chốt cấp cơ sở thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “Tập trung dân chủ”?	3.5%	1.3%	17.3%	54%	23.9%
11. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn thống nhất giữa nói và làm?	2.7%	4%	16.4%	52.7%	24.3%
12. Trong thực tế ở địa phương, Cấp ủy và người đứng đầu tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thể có vai trò quan trọng trong việc thực hiện những quy định về nêu gương của Đảng?	3.5%	0%	16.8%	49.6%	30.1%
13. Công tác kiểm tra, giám sát việc nêu gương được thực hiện nghiêm túc ở cơ quan, đơn vị, địa phương nơi Anh/Chị làm việc, cư trú?	3.1%	0%	17.6%	57.2%	22.1%



## PHỤ LỤC 2

<b>1. Theo Anh/Chị, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở còn bộc lộ những hạn chế nào dưới đây?</b>	Kết quả %
Trình độ nhận thức còn hạn chế	19.5%
Năng lực chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu của công việc	28.3%
Đôi lúc còn biểu hiện độc đoán, chuyên quyền	52.7%
Nói không đi đôi với làm	11.9%
Không liên hệ mật thiết với nhân dân	19%
Chưa cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư	18.6%
Thái độ thiếu tôn trọng cấp dưới và nhân dân	14.2%
<b>2. Theo Anh/Chị, để “nêu gương” trở thành một phẩm chất của người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở cần chú trọng những vấn đề nào dưới đây?</b>	
Nâng cao nhận thức về nêu gương, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.	73.5%
Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	61.9%
Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, của Đảng, Nhà nước và nhân dân trong thực hiện nêu gương và làm gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.	61.1%
Kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ có biểu hiện suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.	67.7%

**PHIẾU KHẢO SÁT CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ  
TỈNH THÁI NGUYÊN VỀ VIỆC THỰC HIỆN NÊU GƯƠNG**

*Kính chào Anh/Chị!*

*Trong phạm vi thực hiện luận án "Xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay" chúng tôi thực hiện khảo sát này để đánh giá về việc thực hiện nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên. Kính mong Anh/Chị cho biết một số thông tin trong phiếu khảo sát này. Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin anh/chị cung cấp chỉ nhằm mục đích nghiên cứu. Câu trả lời của Anh/Chị là nguồn thông tin quý giá đối với nghiên cứu này.*

*(Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở đề tài tiếp cận nghiên cứu với các chức danh: **Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND cấp xã, phường, thị trấn**)*

*Chúng tôi cam kết giữ bí mật các thông tin cá nhân và sẽ chia sẻ các kết quả nghiên cứu nếu các Anh/Chị có nhu cầu.*

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Phần I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Họ và tên (không bắt buộc): .....
2. Email (cung cấp nếu cần nhận báo cáo): .....
3. Giới tính:     Nam             Nữ
4. Độ tuổi
  - Dưới 30
  - Từ 31-50
  - Trên 50

## 5. Dân tộc

- Kinh
- Tày
- Nùng
- Dao

- Sán Chí
- Cao Lan
- Khác

## 6. Địa chỉ:

- TP Thái Nguyên
- TP Phủ Yên
- TP Sông Công
- Huyện Đại Từ
- Huyện Định Hóa
- Huyện Võ Nhai
- Huyện Phú Lương
- Huyện Đồng Hỷ
- Huyện Phú Bình

## 7. Nghề nghiệp

- Cán bộ công chức, viên chức
- Kinh doanh
- Làm ruộng
- Hưu trí
- Sinh viên
- Công nhân
- Khác

## 8. Cơ quan công tác: .....

## Phần II: NỘI DUNG KHẢO SÁT

Nội dung thông tin được thu thập được thể hiện bằng các câu hỏi trong Phiếu phỏng vấn. Trong đó, các câu hỏi dùng để hỏi đánh giá của người được hỏi về việc thực hiện nêu gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, được trả lời theo thang đo Likert-5 gồm 5 mức độ.

1. **Rất không đồng ý**      2. **Không đồng ý**      3. **Bình thường**  
4. **Đồng ý**      5. **Rất đồng ý**

Các nội dung khảo sát	1	2	3	4	5
1. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn gương mẫu trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước?					
2. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn đặt lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân của mình?					
3. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn có mối quan hệ gắn bó, mật thiết với cấp dưới và nhân dân?					
4. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn khiêm tốn, giản dị trong công việc và cuộc sống?					
5. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn kiên quyết, tích cực đấu tranh phòng, chống tiêu cực ở cơ quan, đơn vị, địa phương?					
6. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu ĐLDT và CNXH?					
7. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình?					
8. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn chủ động đối thoại với cấp dưới và nhân dân?					
9. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của cấp dưới và nhân dân?					
10. Các cán bộ chủ chốt cấp cơ sở thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “Tập trung dân chủ”?					

<b>Các nội dung khảo sát</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
11. Cán bộ chủ chốt cấp cơ sở luôn thống nhất giữa nói và làm?					
12. Trong thực tế ở địa phương, Cấp ủy và người đứng đầu tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thể có vai trò quan trọng trong việc thực hiện những quy định về nêu gương của Đảng?					
13. Công tác kiểm tra, giám sát việc nêu gương được thực hiện nghiêm túc ở cơ quan, đơn vị, địa phương nơi Anh/Chị làm việc, cư trú?					

**14. Theo Anh/Chị, đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp cơ sở còn bộc lộ những hạn chế nào dưới đây?**

- Trình độ nhận thức còn hạn chế
- Năng lực chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu của công việc
- Đôi lúc còn biểu hiện độc đoán, chuyên quyền
- Nói không đi đôi với làm
- Không liên hệ mật thiết với nhân dân
- Chưa cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
- Thái độ thiếu tôn trọng cấp dưới và nhân dân

**15. Theo Anh/Chị, để “nêu gương” trở thành một phẩm chất của người cán bộ chủ chốt cấp cơ sở cần chú trọng những vấn đề nào dưới đây?**

- Nâng cao nhận thức về nêu gương, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở về xây dựng phong cách nêu gương Hồ Chí Minh.
- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, của Đảng, Nhà nước và nhân dân trong thực hiện nêu gương và làm gương của cán bộ chủ chốt cấp cơ sở.
- Kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ có biểu hiện suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.